

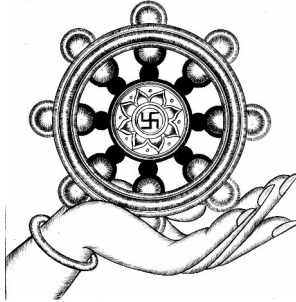
Phật lịch 2560-DL 2016

KHOÁ LỄ HẰNG NGÀY



KHOÁ LỄ HẰNG NGÀY

Tái bản lần thứ tư



Chùa/Pagode Kim Quang

75 Allée Circulaire

93600 Aulnay Sous Bois - France

Tel: 01.48.69.01.24 – 06.95.01.36.51

e-mail: kimquangtu@gmail.com

website: chuakimquang.com



Mục Lục

Lời tựa	5
Khoá lễ sáng	6
Kinh A Di Đà	62
Hồng Danh Sám Hối	106
Mông sơn thí thực	119
Kinh Phổ Môn	134
Lễ Ngũ Bách Danh Bồ Tát Quán Âm	165
Lễ Khánh Đản	219
Kinh Vu Lan	234
Kinh Dược Sư	268
Kinh Di Lặc	313
Nghi thức thỉnh đại hồng chung	340
Các ngày vía Phật Bồ Tát	350



LỜI TỰA

Chúng ta từ vô thủy kiếp đến nay, tức có hạt giống nghiệp, do nghiệp mà chiêu quả báo, Kinh Địa Tạng nói rằng : Khởi tâm động niệm, đâu chẳng phải là tội. Từ hạt giống mà phát sinh hạt giống, do nghiệp mà tích nghiệp. Sáu nẻo chương duyên, luôn chuyển không dứt, nếu không nhờ thiên tụng lễ sám, làm sao có thể tiêu trừ nghiệp chương. Huống chi nay đã vào cửa đạo, không siêng tụng trì lễ sám, làm sao có thể tiêu của đàn na tín thí.

Phàm là người tụng niệm, thân phải ngay thẳng, không giải đãi, miệng phải tụng niệm quán triệt, ý phải chú tâm vào Kinh, tức ba nghiệp tương ưng. Được như thế thì tâm của chúng ta với tâm của Thánh nhân cảm ứng đạo giao, như nước hoà với nước, hư không hợp với hư không, có thể nói là công khắp pháp giới, lượng đồng hư không vậy.

KHOÁ LỄ SÁNG

Trước hết hành giả quán thông nghĩa lý khoá lễ, dùng phương tiện tụng trì khởi quán. Sáng sớm vạn cảnh chưa động, thức dậy, đắp y trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm và Đại Bi Thập Chú. Nếu hành giả tâm ý tụng niệm không tạp loạn, từ đầu đến cuối khoá lễ không vọng tưởng tạp niệm lẫn xăn, tụng ở trong định, thì lâu dần sẽ đắc được định lực kiên cố, giúp cho hành giả vượt qua mọi sự chương duyên. Đem công đức đó hồi hướng Tam Bảo trời rồng, cùng khắp bốn ân ba cõi, tám nạn ba đường, quốc thái dân an, lợi lạc muôn loài.

KHOÁ LỄ CHIỀU

Khoá lễ tịnh độ buổi chiều hoặc tối, thường tụng Kinh Di Đà, Hồng Danh Sám Hối, sau đó Mông Sơn Thí Thực, Bát Nhã Niệm Phật, hồi hướng công đức về cõi Tây Phương Tịnh Độ, hồi hướng phước đức đến các vong linh, cô hồn nga quỷ đói khác. Hoặc tụng Kinh bộ như Kinh Hoa Nghiêm, Pháp Hoa .v.v., giúp cho hành giả thấu hiểu nghĩa lý trong Kinh, công đức căn lành tăng trưởng, lợi người lợi mình, cùng pháp giới chúng sinh, đồng viên chủng trí, đồng thành Phật đạo.

KHOÁ LỄ SÁNG

TÁN PHẬT

Nguyện đem lòng thành kính
Gởi theo đám mây hương
Phảng phất khắp mười phương
Cúng dường ngôi Tam Bảo
Thệ trọn đời giữ đạo
Theo tự tánh làm lành
Cùng pháp giới chúng sinh
Cầu Phật từ gia hộ
Tâm bồ đề kiên cố
Xa bề khổ nguồn mê
Chóng quay về bờ giác. O

Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời người
Cha lành chung bốn loài
Quy y trọn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ

**Xưng dương cùng tán thán
Ước kiếp không cùng tận. O**

**Chí tâm đánh lễ : Nam mô Tận hư
không, biến pháp giới, quá, hiện, vị
lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp,
Hiền Thánh Tăng, thường trụ Tam
Bảo. O (1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ : Nam Mô Ta Bà
Giáo Chủ Điều Ngự Bồn Sư Thích Ca
Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di
Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ
Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội
Thượng Phật Bồ Tát. O (1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ : Nam Mô Tây
Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại
Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ-Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại
Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát,
Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. O
(1 lạy)**

TÁN LƯ' HƯƠNG

Hương thơm vừa đốt lên O
Pháp giới đều thấm nhuần
Hải hội chư Phật đều xa hay
Theo chỗ kết mây lành
Lòng thành mới ân cần
Chư Phật đều hiện thân. O
Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát
Ma Ha Tát. O (3 lần)

Nam Mô Lăng Nghiêm Hội
Thượng Phật Bồ Tát. O (3 lần)

Diệu trạm tổng trì bất động tôn, O

Diệu trạm tổng trì đáng Bất Động.

Thủ Lăng Nghiêm Vương thế hi hữu,

Chú Thủ Lăng Nghiêm hiếm có trong đời,

Tiêu ngã ức kiếp điên đảo tưởng.

tiêu diệt tướng điên đảo của con trong trăm nghìn ức

Bất lịch tăng-kỳ hoạch pháp thân,

kiếp, không phải trải qua số kiếp A tăng kỳ, mà chứng

Nguyện kim đắc quả thành Bảo

Vương,

được pháp thân. Nay con nguyện khi đắc được quả Bảo

Hườn độ như thị Hằng sa chúng,
Vương, trở lại độ chúng sinh, nhiều như số các sông
Tương thử thâm tâm phụng trần sát,
Hằng. Dem tâm thâm sâu này phụng sự chúng sinh, khắp
Thị tắc danh vi báo Phật ân.

các cõi nhiều như số hạt bụi, Đó mới là báo ân Phật. Lại

Phục thỉnh Thế Tôn vị chứng minh,
thỉnh Đức Thế Tôn chứng minh, vào đời ác năm trước

Ngũ trước ác thế thế tiên nhập,

con thề xin vào trước. Nếu còn một chúng sinh chưa

Như nhứt chúng sinh vị thành Phật,
thành Phật, con sẽ không thủ chứng quả vị Nê-Hoàn.

Chung bất ư thử thủ Nê hoàn.

Đại hùng đại lực đại từ bi, nguyện trừ sạch hết hoặc vì

Đại hùng đại-lực đại-từ-bi,

tế, khiến con sớm thành vô thượng giác. Kiến lập đạo

Hi cánh thâm trừ vi tế hoặc,

tràng trong khắp mười phương. Tính như hư không có

Linh ngã tạo đẳng vô thượng giác, thề
tiêu vong, tâm như hư không chẳng bao giờ lay động.

Ư thập phương giới tọa đạo tràng;

Thuần nhĩ đa tánh khả tiêu vong,
thước ca ra tâm vô động chuyển.

**Nam Mô thường trụ thập phương
Phật. O**

**Nam Mô thường trụ thập phương
Pháp.**

**Nam Mô thường trụ thập phương
Tăng.**

Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật.

**Nam Mô Phật đánh Thủ Lăng
Nghiem.**

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam Mô Kim Cang Tạng Bồ Tát.

**Nhĩ thời Thế Tôn, O tùng nhục kế
trung,**

Lúc bấy giờ từ trong nhục kế của đức Thế Tôn, vọt ra

dũng bá bảo quang, quang trung

trăm luồng quang minh báu. Trong quang minh báu lại

dũng xuất, thiên diệp bảo liên, hữu

hiện ra hoa sen báu ngàn cánh. Trong hoa sen báu ngàn

hóa Như Lai, tọa bảo hoa trung, đánh

cánh có hoá thân của Như Lai ngồi trên đánh, phóng ra

phóng thập đạo, bá bảo quang minh,

mười luồng trăm quang minh báu, mỗi mỗi quang minh

nhứt nhứt quang minh, giai biến thị

báu, đều biến hiện vô số, các Bồ Tát Kim Cang Mật

hiện thập Hằng hà sa, Kim Cang Mật

Tích, nhiều như số cát mười sông Hằng, tay bùng núi,
Tích, kinh sơn trì sử, biến hư không
tay cầm chùy đầy khắp trong hư không. Đại chúng đều
giới, đại chúng ngưỡng quan, uý ái
chiêm ngưỡng quan sát, vừa sợ vừa thích, cầu Phật
kiêm bảo, cầu Phật ai hựu, nhứt tâm
thương xót, một lòng lóng nghe đức Phật. Từ tướng vô
thính Phật, vô kiến danh tướng,
kiến danh của Như Lai, phóng ra quang minh diễn nói
phóng quang Như Lai, tuyên thuyết
thần Chú. O
thần Chú.

ĐỆ THỨ NHỨT

1. Nam Mô tát đất tha
2. Tô già đa da
3. A ra ha đế
4. Tam miệu tam bồ đà tóa
5. Nam Mô tát đất tha
6. Phật đà cu tri sắc ni sam
7. Nam Mô tát bà
8. Bột đà bột địa
9. Tát đa bệ tộ
10. Nam Mô tát đa nẫm

11. Tam miệu tam bồ đà
12. Cu tri nă^m
13. Ta xá ra bà ca
14. Tăng già nă^m
15. Nam Mô lô kê a la hán đa nă^m
16. Nam Mô tô lô đa ba na nă^m
17. Nam Mô ta yết rị đà già di nă^m
18. Nam Mô lô kê tam miệu già đa nă^m
19. Tam miệu già ba ra
20. Đễ ba đa na nă^m
21. Nam Mô đề bà ly sất nỏa
22. Nam Mô tất đà da
23. Tỳ địa da
24. Đà ra ly sất nỏa
25. Xá ba noa
26. Yết ra ha
27. Ta ha ta ra ma tha nă^m
28. Nam Mô bạt ra ha ma ni
29. Nam Mô nhờn đà ra da
30. Nam Mô bà già bà đế
31. Lô đà ra da
32. Ô ma bát đế
33. Ta hê dạ da

34. Nam Mô bà già bà đế
35. Na ra dả
36. Noa da
37. Bàn giá ma ha tam mộ đà ra
38. Nam Mô tất yết rị đa da
39. Nam Mô bà già bà đế
40. Ma ha ca ra da
41. Địa rị bác lạc na
42. Già ra tỳ đà ra
43. Ba noa ca ra da
44. A địa mục đế
45. Thi ma xá na nê
46. Bà tất nê
47. Ma đất rị già noa
48. Nam Mô tất yết rị đa da
49. Nam Mô bà già bà đế
50. Đa tha già đa cu ra da
51. Nam Mô bát đầu ma cu ra da
52. Nam Mô bạt xà ra cu ra da
53. Nam Mô ma ni cu ra da
54. Nam Mô già xà cu ra gia
55. Nam Mô bà già bà đế
56. Đế rị trà

57. Du ra tây na
58. Ba ra ha ra noa ra xà dà
59. Đa tha già đa da
60. Nam Mô bà già bà đế
61. Nam Mô a di đa bà da
62. Đa tha dà đa da
63. A ra ha đế
64. Tam miệu tam bồ đà ra da
65. Nam Mô bà già bà đế
66. A sô bệ da
67. Đa tha già đa da
68. A ra ha đế
69. Tam miệu tam bồ đà da
70. Nam Mô bà già bà đế
71. Bệ sa xà da
72. Cu lô phệ trụ rị da
73. Bát ra bà ra xà da
74. Đa tha già đa da
75. Nam Mô bà già bà đế
76. Tam bồ sư bí đa
77. Tát lân nại ra lặc xà da
78. Đa tha già đa da
79. A ra ha đế

80. Tam miệu tam bồ đà da
81. Nam Mô bà già bà đế
82. Xá kê dã mẫu na duệ
83. Đa tha già đa da
84. A ra ha đế
85. Tam miệu tam bồ đà da
86. Nam Mô bà già bà đế
87. Lặc đác na kê đô ra xà da
88. Đa tha già đa da
89. A ra ha đế
90. Tam miệu tam bồ đà da
91. Đế biều
92. Nam Mô tát yết rị đa
93. Ế đàm bà giá bà da
94. Tát đác tha già đô sắc ni sam
95. Tát đác đa bác đác lam
96. Nam Mô a bà ra thị đàm
97. Bác ra đế
98. Dương kỳ ra
99. Tát ra bà
100. Bộ đa yết ra ha
101. Ni yết ra ha
102. Yết ca ra ha ni

103. Bạc ra bí địa da
104. Sắt đà nề
105. A ca ra
106. Mật rị trụ
107. Bát rị đất ra da
108. Ninh yết rị
109. Tát ra bà
110. Bàn đà na
111. Mục xoa ni
112. Tát ra bà
113. Đột sắc tra
114. Đột tất pháp
115. Bát na nề
116. Phạt ra ni
117. Giả đô ra
118. Thất đế nãm
119. Yết ra ha
120. Ta ha tát ra nhã xà
121. Tỳ đa bằng ta na yết rị
122. A sắc tra bằng xá đế nãm
123. Na xoa sát đác ra nhã xà
124. Ba ra tát đà na yết rị
125. A sắc tra nãm

126. Ma ha yết ra ha nhã xà
127. Tỳ đa bằng tát na yết rị
128. Tát bà xá đô lô
129. Nễ bà ra nhã xà
130. Hô lam đột tất phạp
131. Nan giá na xá ni
132. Bí sa xá
133. Tất đác ra
134. A kiết ni
135. Ô đà ca ra nhã xà
136. A bát ra thị đa cu ra
137. Ma ha bác ra chiến trì
138. Ma ha điệp đa
139. Ma ha đế xà
140. Ma ha thuế đa xà bà ra
141. Ma ha bạt ra bàn đà ra
142. Bà tất nễ
143. A rị da đa ra
144. Tỳ rị cu tri
145. Thệ bà tỳ xà da
146. Bạc xà ra ma lễ đề
147. Tỳ xá lô đa
148. Bột đẳng đồng ca

149. Bạt xà ra chế hắt na a giá
150. Ma ra chế bà
151. Bấc ra chất đa
152. Bạc xà ra thiện trì
153. Tỳ xá ra giá
154. Phiến đa xá
155. Bệ đề bà
156. Bồ thị đa
157. Tô ma lô ba
158. Ma ha thuế đa
159. A rị da đa ra
160. Ma ha bà ra a bấc ra
161. Bạt xà ra thương yết ra chế bà
162. Bạt xà ra cu ma rị
163. Cu lam đà rị
164. Bạt xà ra hắc tát đa giá
165. Tỳ địa gia
166. Kiền giá na
167. Ma rị ca
168. Khuất tô mẫu
169. Bà yết ra đá na
170. Bệ lô giá na
171. Cu rị da

- 172. Dạ ra thổ
- 173. Sắt ni sam
- 174. Tỳ chiết lam bà ma ni giá
- 175. Bạt xà ra ca na ca ba ra bà
- 176. Lô xà na
- 177. Bạt xà ra đồn trĩ giá
- 178. Thuế đa giá
- 179. Ca ma ra
- 180. Sát xa thi
- 181. Ba ra bà
- 182. Ê đế di đế
- 183. Mẫu đà ra
- 184. Yết noa
- 185. Ta bệ ra sám
- 186. Quật phạm đồ
- 187. Ấn thổ na mạ mạ tỏa. O

ĐỀ THỨ HAI

- 188. Ô hồng
- 189. Rị sắt yết noa
- 190. Bác lặc xá tất đa
- 191. Tát đất tha
- 192. Già đồ sắc ni sam

193. Hổ hồng đô lô ung
194. Chiêm bà na
195. Hổ hồng đô lô ung
196. Tất đam bà na
197. Hổ hồng đô lô ung
198. Ba ra sắc địa da
199. Tam bác xá
200. Noa yết ra
201. Hổ hồng đô lô ung
202. Tất bà được xoa
203. Hắt ra sát ta
204. Yết ra ha nhã xà
205. Tỳ đẳng băng tát na yết ra
206. Hổ hồng đô lô ung
207. Giả đô ra
208. Thi để nằm
209. Yết ra ha
210. Ta ha tát ra nằm
211. Tỳ đẳng băng tát na ra
212. Hổ hồng đô lô ung
213. Ra xoa
214. Bà già phạm
215. Tát đất tha

- 216. Già đô sắc ni sam
- 217. Ba ra điếm
- 218. Xà kiết rị
- 219. Ma ha ta ha tát ra
- 220. Bột thọ ta ha tát ra
- 221. Thất rị sa
- 222. Cu tri ta ha tát nê
- 223. Đề lệ a tệt đề thị bà rị đa
- 224. Tra tra anh ca
- 225. Ma ha bạt xà lô đà ra
- 226. Đề rị bồ bà na
- 227. Man trà ra
- 228. Ô hồng
- 229. Ta tát đế
- 230. Bạc bà đô
- 231. Mạ mạ
- 232. Ấn thổ na mạ mạ tỏa. O

ĐỆ THỨ BA

- 233. Ra xà bà dạ
- 234. Chủ ra bạt dạ
- 235. A kỳ ni bà dạ
- 236. Ô đà ca bà dạ

- 237. Tỳ xa bà dạ
- 238. Xá tát đa ra bà dạ
- 239. Bà ra chước yết ra bà dạ
- 240. Đột sắc xoa bà dạ
- 241. A xá nễ bà dạ
- 242. A ca ra
- 243. Mật rị trụ bà dạ
- 244. Đà ra ni bộ di kiếm
- 245. Ba già ba đà bà dạ
- 246. Ô ra ca bà đa bà dạ
- 247. Lặc xà đàng trà bà dạ
- 248. Na già bà dạ
- 249. Tỳ điều đất bà dạ
- 250. Tô ba ra noa bà dạ
- 251. Dược xoa yết ra ha
- 252. Ra xoa tư yết ra ha
- 253. Tất rị đa yết ra ha
- 254. Tỳ xá giá yết ra ha
- 255. Bộ đa yết ra ha
- 256. Cưu-bàn trà yết ra ha
- 257. Bồ đơn na yết ra ha
- 258. Ca tra bồ đơn na yết ra ha
- 259. Tất kiên độ yết ra ha

260. A bá tát ma ra yết ra ha
261. Ô đàn ma đà yết ra ha
262. Xa dạ yết ra ha
263. Hê rị bà đế yết ra ha
264. Xã đa ha rị nẳm
265. Yết bà ha rị nẳm
266. Lô địa ra ha rị nẳm
267. Mang ta ha rị nẳm
268. Mê đà ha rị nẳm
269. Ma xà ha rị nẳm
270. Xà đa ha rị nữ
271. Thị tỷ đa ha rị nẳm
272. Tỳ đa ha rị nẳm
273. Bà đa ha rị nẳm
274. A du giá ha rị nữ
275. Chát đa ha rị nữ
276. Đế sam tát bệ sam
277. Tát bà yết ra ha nẳm
278. Tỳ đà dạ xà
279. Sân đà dạ di
280. Kê ra dạ di
281. Ba rị bạt ra giả ca
282. Hát rị đờm

- 283. Tỳ đà dạ xà
- 284. Sân đà dạ di
- 285. Kê ra dạ di
- 286. Trà diễn ni
- 287. Hát rị đờm
- 288. Tỳ đà dạ xà
- 289. Sân đà dạ di
- 290. Kê ra dạ di
- 291. Ma ha bát du bác đát dạ
- 292. Lô đà ra
- 293. Hát rị đờm
- 294. Tỳ đà dạ xà
- 295. Sân đà dạ di
- 296. Kê ra dạ di
- 297. Na ra dạ noa
- 298. Hát rị đờm
- 299. Tỳ đà dạ xà
- 300. Sân đà dạ di
- 301. Kê ra dạ di
- 302. Đát đỏa già lô trà tây
- 302. Hát rị đờm
- 304. Tỳ đà dạ xà
- 305. Sân đà dạ di

306. Kê ra dạ di
307. Ma ha ca ra
308. Ma đất rị già noa
309. Hát rị đờm
310. Tỳ đà dạ xà
311. Sân đà dạ di
312. Kê ra dạ di
313. Ca ba rị ca
314. Hát rị đờm
315. Tỳ đà dạ xà
316. Sân đà dạ di
317. Kê ra dạ di
318. Xà dạ yết ra
319. Ma độ yết ra
320. Tát bà ra tha ta đạt na
321. Hát rị đờm
322. Tỳ đà dạ xà
323. Sân đà dạ di
324. Kê ra dạ di
325. Giả đốt ra
326. Bà kỳ nề
327. Hát rị đờm
328. Tỳ đà dạ xà

- 329. Sân đà dạ di
- 330. Kê ra dạ di
- 331. Tỳ rị dương hất rị tri
- 332. Nan đà kê sa ra
- 333. Đà noa bác đế
- 334. Sách hê dạ
- 335. Hất rị đờm
- 336. Tỳ đà dạ xà
- 337. Sân đà dạ di
- 338. Kê ra dạ di
- 339. Na yết na xá ra bà noa
- 340. Hất rị đờm
- 341. Tỳ đà dạ xà
- 342. Sân đà dạ di
- 343. Kê ra dạ di
- 344. A la hán
- 345. Hất rị đờm
- 346. Tỳ đà dạ xà
- 347. Sân đà dạ di
- 348. Kê ra dạ di
- 349. Tỳ đa ra già
- 350. Hất rị đờm
- 351. Tỳ đà dạ xà

- 352. Sân đà dạ di
- 353. Kê ra dạ di
- 354. Bạt xà ra ba nề
- 355. Cu hê dạ cu hê dạ
- 356. Ca địa bát đế
- 357. Hát rị đờm
- 358. Tỳ đà dạ xà
- 359. Sân đà dạ di
- 360. Kê ra dạ di
- 361. Ra xoa vông
- 362. Bà dà phạm
- 363. Ấn thổ na mạ mạ tỏa. O

ĐỆ THỨ TƯ

- 364. Bà già phạm
- 365. Tát đất đa bác đá ra
- 366. Nam-mô tý đô đế
- 367. A tát đa na ra lặc ca
- 368. Ba ra bà
- 369. Tát phổ tra
- 370. Tỳ ca tát đất đa bát đế rị
- 371. Thập phạt ra thập phạt ra
- 372. Đà ra đà ra

- 373. Tần đà ra tần đà ra
- 374. Sân đà sân đà.
- 375. Hổ hồng hổ hồng
- 376. Phấn tra, phấn tra, phấn tra,
phấn tra, phấn tra
- 377. Ta ha
- 378. Hê hê phấn
- 379. A mâu ca da phấn
- 380. A ba ra đề ha đa phấn
- 381. Ba ra bà ra đà phấn
- 382. A tổ ra
- 383. Tỳ đà ra
- 384. Ba ca phấn
- 385. Tát bà đề bộ tộ phấn
- 386. Tát bà na già tộ phấn
- 387. Tát bà được xoa tộ phấn
- 388. Tát bà kiên thất bà tộ phấn
- 389. Tát bà bồ đơn na tộ phấn
- 390. Ca tra bồ đơn na tộ phấn
- 391. Tát bà đột lang chỉ đế tộ phấn
- 392. Tát bà đột sáp tỳ lê
- 393. Hất sắc đế tộ phấn
- 394. Tát bà thập bà lê tộ phấn

395. Tát bà a bá tát ma lê tộ phần
396. Tát bà xá ra bà noa tộ phần
397. Tát bà địa đế kê tộ phần
398. Tát bà đất ma đà kê tộ phần
399. Tát bà tỳ đà da
400. Ra thệ giá lê tộ phần
401. Xà dạ yết ra
402. Ma độ yết ra
403. Tát bà ra tha ta đà kê tộ phần
404. Tỳ địa dạ
405. Giá lê tộ phần
406. Giả đô ra
407. Phước kỳ nê tộ phần
408. Bạt xà ra
409. Cu ma rị
410. Tỳ đà dạ
411. Ra thệ tộ phần
412. Ma ha ba ra đĩnh dương
413. Xoa tỳ rị tộ phần
414. Bạt xà ra thương yết ra dạ
415. Ba ra trượng kỳ ra xà da phần
416. Ma ha ca ra dạ
417. Ma ha mặt đất rị ca noa

- 418. Nam Mô ta yết rị đa dạ phần
- 419. Tỷ sắc noa tỳ duệ phần
- 420. Bột ra ha mâu ni duệ phần
- 421. A kỳ ni duệ phần
- 422. Ma ha yết rị duệ phần
- 423. Yết ra đàn trì duệ phần
- 424. Miệc đất rị duệ phần
- 425. Lao đất rị duệ phần
- 426. Giá văn trà duệ phần
- 427. Yết la ra đất rị duệ phần
- 428. Ca bát rị duệ phần
- 429. A địa mục chất đa
- 430. Ca thi ma xá na
- 431. Bà tư nề duệ phần
- 432. Diễn kiết chất
- 433. Tát đoà bà tóa
- 434. Mạ mạ ấn thổ na mạ mạ tóa.O

ĐỆ THỨ NĂM

- 435. Đột sắc tra chất đa
- 436. A mạt đất rị chất đa
- 437. Ô xà ha ra
- 438. Già bà ha ra

- 439. Lô địa ra ha ra
- 440. Ta bà ha ra
- 441. Ma xà ha ra
- 442. Xà đa ha ra
- 443. Thị tỷ đa ha ra
- 444. Bạc lược dạ ha ra
- 445. Kiền đà ha ra
- 446. Bồ sử ba ha ra
- 447. Phả ra ha ra
- 448. Bà tòa ha ra
- 449. Bác ba chất đa
- 450. Đột sắc tra chất đa
- 451. Đào đà ra chất đa
- 452. Dược xoa yết ra ha
- 453. Ra sát ta yết ra ha
- 454. Bế lệ đa yết ra ha
- 455. Tỳ xá giá yết ra ha
- 456. Bộ đa yết ra ha
- 457. Cưu bàn trà yết ra ha
- 458. Tất kiền đà yết ra ha
- 459. Ô đất ma đà yết ra ha
- 460. Xa dạ yết ra ha
- 461. A bá tất ma ra yết ra ha

- 462. Trách khô các
- 463. Trà kỳ ni yết ra ha
- 464. Rị Phật đế yết ra ha
- 465. Xà di ca yết ra ha
- 466. Xá cu ni yết ra ha
- 467. Lao đà ra
- 468. Nan địa ca yết ra ha
- 469. A lam bà yết ra ha
- 470. Kiền độ ba ni yết ra ha
- 471. Thập Phật ra
- 472. Yên ca hê ca
- 473. Trụ đế dục ca
- 474. Đát lệ đế dục ca
- 475. Giả đột thác ca
- 476. Ni đề thập phạt ra
- 477. Tỷ sam ma thập phạt ra
- 478. Bạc đề ca
- 479. Tỷ đề ca
- 480. Thất lệ sát mật ca
- 481. Ta nễ bác đế ca
- 482. Tát bà thập phạt ra
- 483. Thất lô kiết đế
- 484. Mật đà bệ đạt lô chế kiểm

485. A ỷ lô kiềm
486. Mục khô lô kiềm
487. Yết rị đột lô kiềm
488. Yết ra ha yết lam
489. Yết na du lam
490. Đản đa du lam
491. Hất rị dạ du lam
492. Mạt mạ du lam
493. Bạt rị thất bà du lam
494. Tỷ lật sắc tra du lam
495. Ô đà ra du lam
496. Yết tri du lam
497. Bạt tất đế du lam
498. Ô lô du lam
499. Thường già du lam
500. Hắc tất đa du lam
501. Bạt đà du lam
502. Ta phòng án già
503. Bác ra trượng già du lam
504. Bộ đa tỷ đa trà
505. Trà kỳ ni
506. Thập bà ra
507. Đà đột lô ca

- 508. Kiến đốt lô kiết tri
- 509. Bà lộ đa tỳ
- 510. Tát bác lô
- 511. Ha lẳng già
- 512. Du sa đất ra
- 513. Ta na yết ra
- 514. Tỳ sa dụ ca
- 515. A kỳ ni
- 516. Ô đà ca
- 517. Mạt ra bệ ra
- 518. Kiến đa ra
- 519. A ca ra
- 520. Mạt rị đốt
- 521. Đất liềm bộ ca
- 522. Địa lật lặc tra
- 523. Tỳ rị sắc chất ca
- 524. Tát bà na cu ra
- 525. Tứ dẫn già tệ
- 526. Yết ra rị được xoa
- 527. Đác ra xô
- 528. Mạt ra thị
- 529. Phệ đế sam
- 530. Ta bệ sam

531. Tất đất đa bác đất ra
532. Ma ha bạc xà lô
533. Sắc ni sam
534. Ma ha bác lạc trượng kỳ lam
535. Dạ ba đột đà
536. Xá dụ xà na
537. Biện đất lệ noa
538. Tỳ đà da
539. Bàn đàm ca lô di
540. Đế thù
541. Bàn đàm ca lô di
542. Bát ra tỳ đà
543. Bàn đàm ca lô di
544. Đác điệc tha
545. Ân
546. A na lệ
547. Tỳ xá đề
548. Bệ ra
549. Bạc xà ra
550. Đà rị
551. Bàn đà bàn đà nễ
552. Bạt xà ra bàn ni phần
553. Hồ hồng đô lô ung phần

554. Ta bà ha. O

CHÚ ĐẠI BI

**Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại
bi tâm đà-la-ni. O**

1. Nam-mô hắc ra đất na đa ra dạ da.
2. Nam Mô a rị da
3. Bà lô yết đế thước bác ra da
4. Bồ đề tát đỏa bà da
5. Ma ha tát đỏa bà da
6. Ma ha ca lô ni ca da
7. Án
8. Tát bàn ra phạt duệ
9. Số đất na đất tỏa
10. Nam Mô tất kiết lật đỏa y
mông a rị da
11. Bà lô kiết đế thất Phật ra lăng
đà bà
12. Nam Mô na ra cần trì
13. Hê rị ma ha bàn đa sa mế
14. Tát bà a tha đậu du bằng
15. A thệ dụng
16. Tát bà tát đa na ma bà tát đa

17. Na ma bà già
18. Ma phạt đạt đậu
19. Đạt diệt tha
20. Ân
21. A bà lô hê
22. Lô ca đế
23. Ca ra đế
24. Di hê rị
25. Ma ha bồ đề tát đỏa
26. Tát bà tát bà
27. Ma ra ma ra
28. Ma hê ma hê rị đà dựng
29. Cu lô cu lô yết môn
30. Độ lô độ lô phạt xà da đế
31. Ma ha phạt xà da đế
32. Đà ra đà ra
33. Địa rị ni
34. Thất Phạt ra da
35. Dá ra dá ra.
36. Mạ mạ phạt ma ra
37. Mục đế lệ
38. Y hê di hê
39. Thất na thất na

40. A ra sâm Phật ra xá lợi
41. Phật sa phạt sâm
42. Phật ra xá da
43. Hô lô hô lô ma ra
44. Hô lô hô lô hê ly
45. Ta ra ta ra
46. Tất rị tất rị
47. Tô rô tô rô
48. Bồ đề dạ bồ đề dạ
49. Bồ đà dạ bồ đà dạ
50. Di đế rị dạ
51. Na ra cần trì
52. Địa rị sắc ni na
53. Ba dạ ma na
54. Ta bà ha
55. Tất đà dạ
56. Ta bà ha
57. Ma ha tất đà dạ
58. Ta bà ha
59. Tất đà đủ nghê
60. Thất bàn ra dạ
61. Ta bà ha
62. Na ra cần trì

63. Ta bà ha
64. Ma ra na ra
65. Ta bà ha
66. Tất ra tăng a mục khô da
67. Ta bà ha
68. Ta bà ma ha a tất đà dạ
69. Ta bà ha
70. Giả kiết ra a tất đà dạ
71. Ta bà ha
72. Bà đà ma yết tất đà dạ
73. Ta bà ha
74. Na ra cần trì bàn đà ra dạ
75. Ta bà ha
76. Ma bà lị thắng yết ra dạ
77. Ta bà ha
78. Nam Mô hất ra đát na, đà ra dạ da
79. Nam Mô a rị da
80. Bà lô yết đế
81. Thước bằng ra dạ
82. Ta bà ha
83. Án
84. Tất điện đô
85. Mạng đa ra

86. Bạt đà dạ

87. Ta bà ha. O

THẬP CHÚ

1. NHƯ Ý BẢO LUÂN VƯƠNG ĐÀ LA NI

1. **Nam Mô Phật đà da**

2. **Nam Mô Đạt ma da**

3. **Nam Mô Tăng dà da.**

4. **Nam Mô Quán Tự Tại Bồ Tát
Ma Ha Tát**

5. **Cụ đại bi tâm già**

6. **Đát diệt tha**

7. **Án**

8. **Chước yết ra phạt đề**

9. **Chấn đa mạc ni**

10. **Ma ha bát đảnh mế**

11. **Rô rô rô rô**

12. **Đề sắc tra**

13. **Thước ra a yết rị**

14. **Sa dạ hồng**

15. **Phấn ta ha**

16. **Án**

17. **Bát đập ma**

18. Chấn đa mạt ni
19. Thước ra hồng
20. Ân
21. Bát lạc đà
22. Bát đẳng mế hồng. O

2. TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

1. Năng mờ tam mẩn đa mẩu đà
nằm.
2. A bát ra đề
3. Hạ đa xá
4. Ta năng nằm
5. Đát diệt tha
6. Ân
7. Khê kê
8. Khê hế
9. Khê hế
10. Hồng hồng
11. Nhập phạ ra
12. Nhập phạ ra
13. Bát ra nhập phạ ra
14. Bát ra nhập phạ ra
15. Đề sắc sá

16. **Đề sắc sá**
17. **Sắc trí rị**
18. **Sắc trí rị**
19. **Ta phần tra**
20. **Ta phần tra**
21. **Phiến đề ca**
22. **Thất rị duệ**
23. **Ta phạ ha. O**

3. CÔNG ĐỨC BẢO SƠN THẦN CHÚ

1. **Nam Mô Phật Đà Da**
2. **Nam Mô Đạt Ma Da**
3. **Nam Mô Tăng Đà Da**
4. **Án**
5. **Tất đế hộ rô rô**
6. **Tất đô rô**
7. **Chỉ rị ba**
8. **Kiệt rị bà**
9. **Tất đạt rị**
10. **Bố rô rị**
11. **Ta phạ ha. O**

4. PHẬT MẪU CHUẨN ĐỀ THẦN CHÚ

1. Khể thủ quy y Tô tất đế
2. Đầu diện đánh lễ thất cu chi
3. Ngã kim xưng tán Đại Chuẩn Đề
4. Duy nguyện từ bi thuỳ gia hộ
5. Nam mô tát đa nẫm
6. Tam miệu tam bồ đề
7. Cu chi nẫm
8. Đát diệt tha
9. Ân
10. Chiết lệ chủ lệ
11. Chuẩn Đề
12. Ta bà ha. O

5. THÁNH VÔ LƯƠNG THỌ QUYẾT ĐỊNH
QUANG MINH VƯƠNG ĐÀ LA NI

1. Ân
2. Nại ma ba cát ngòa đế
3. A ba ra mật đạp
4. A ưu rị a nạp
5. Tô tất nễ
6. Thiệt chấp đạp
7. Điệp tá ra tễ dã
8. Đát tháp cả đạt dã

9. **A ra ha đế**
10. **Tam được tam bất đạt dã**
11. **Đát nề dã tháp**
12. **Án**
13. **Tát rị ba**
14. **Tang tư cát rị**
15. **Bát rị thuật đạp**
16. **Đạt ra mã đế**
17. **Cả cả nại**
18. **Tang mã ngọt cả đế**
19. **Ta ba ngòa**
20. **Tỷ thuật đế**
21. **Mã hất nại dã**
22. **Bát rị ngòa rị tá ha. O**

6. DƯỢC SỰ QUÁN ĐẪNH CHƠN NGÔN

1. **Nam Mô bát dà phạt đế**
2. **Bệ sát xả**
3. **Lụ rô thích lưu ly**
4. **Bát lật bà**
5. **Hất ra xà dã**
6. **Đát tha yết đa da**
7. **A ra hất đế**

8. Tam miệu tam bột đà da
9. Đát diệt tha
10. **Án**
11. **Bệ sát thệ**
12. **Bệ sát thệ**
13. **Bệ sát xã**
14. **Tam một yết đế tá ha. O**

7. QUÁN ÂM LINH CẨM CHƠN NGÔN

1. **Án**
2. **Ma ni bác di hồng**
3. **Ma hất nghê nha nập**
4. **Tích đô đặt ba đạt**
5. **Tích đặt ta nập**
6. **Vi đạt rị cát**
7. **Tát nhi cang nhi tháp**
8. **Bốc rị tất tháp cát**
9. **Nập Bồ ra nập**
10. **Nập bốc rị**
11. **Thư thất ban nập**
12. **Nại ma lô kiết**
13. **Thuyết ra da**
14. **Tá ha. O**

8. THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHƠN NGÔN

1. **Ly bà ly bà đế**
2. **Cầu ha cầu ha đế**
3. **Đà ra ni đế**
4. **Ni ha ra đế**
5. **Tỳ lê nễ đế**
6. **Ma ha dà đế**
7. **Chơn lăng càn đê**
8. **Ta bà ha. O**

9. VĨNG SANH TỊNH ĐỘ THẦN CHÚ

1. **Nam Mô a di đă bà dạ**
2. **Đa tha dà đă dạ**
3. **Đa diệt dạ tha**
4. **Adi rị đô bà tỳ**
5. **A di rị đă**
6. **Tất đăm bà tỳ**
7. **A di rị đă**
8. **Tì ca lan đế**
9. **A di rị đă**
10. **Tì ca lan đă**
11. **Dà di nị**

12. Đà dà na

13. Chỉ đa ca lệ

14. Ta bà ha. O

10. THIÊN NỮ THIÊN CHÚ

1. Nam Mô Phật Đà

2. Nam Mô Đạt Ma

3. Nam Mô Tăng Già

4. Nam Mô thất ly

5. Ma ha đề tỳ đa

6. Đát nễ dã tha

7. Bà ly phú lâu na

8. Giá ly tam mạn đà

9. Đạt xá ni

10. Ma ha tỳ ha ra dà đế

11. Tam mạn đà

12. Tỳ ni dà đế

13. Ma ha ca rị dã

14. Ba nễ

15. Ba ra

16. Ba nễ

17. Tát rị phạ lật tha

18. Tam mạn đà

19. Tu bác lê đế
20. Phú lệ na
21. A rị na
22. Đạt mạ đế
23. Ma ha tỳ cồ tất đế
24. Ma ha Di Lạc đế lâu phã tăng kỳ đế
25. Hê đế tỳ
26. Tăng kỳ hê đế
27. Tam mạn đà
28. A tha a nậu
29. Đà-la-ni. O

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH, O

Bồ Tát Quán Tự Tại, thực hành sâu vào Bát Nhã Ba La Mật Đa, thì thấy rõ năm uẩn đều không, qua khỏi tất cả khổ ách.

Xá Lợi Tử ! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thọ, tưởng, hành, thức, cũng đều như thế.

Xá Lợi Tử ! Các pháp đó, không tướng, không sinh, không diệt, không dơ, không sạch, không tăng, không giảm. Cho nên trong không, chẳng có sắc, thọ, tưởng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp ; không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới; không có vô minh, cũng không có hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có hết già chết; không có khổ tập diệt đạo, không có trí huệ, cũng không đắc được.

Vì không chỗ đắc, nên Bồ Tát nương vào Bát Nhã Ba La Mật, tâm không quái ngại, vì không quái ngại, nên không sợ hãi, xa lìa điên đảo mộng tưởng, rốt ráo đạt đến Niết Bàn. Các Đức Phật ba đời, đều nương vào Bát Nhã Ba La Mật, cho nên đắc được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

**Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là
Chú đại thần, là Chú đại minh, là Chú
vô thượng, là Chú vô đẳng đẳng, trừ
được tất cả khổ, chân thật không hư.**

**Cho nên nói Chú Bát Nhã Ba La
Mật Đa, bèn nói Chú rằng: Yết đế, yết
đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ
đề tát bà ha. O (3 lần)**

TÁN PHẬT

**Thượng lai hiện tiền thanh tịnh
chúng, O
Phúng tụng Lăng Nghiêm, chư
phẩm chú,
Hồi hướng Tam Bảo chúng Long
Thiên,
Thủ hộ Già Lam chư Thánh
chúng,
Tam đồ bát nạn câu ly khổ,
Tứ ân, tam hữu tận triêm ân
Quốc giới an ninh bình cách tiêu,
Phong điều vũ thuận dân an lạc
Đại chúng huân tu hi thắng tấn,**

**Thập địa đốn siêu vô nan sự
Tam môn thanh tịnh tuyệt phi
ngu.**

**Đàn tín quy y tăng phước huệ
Sát trần tâm niệm khả sở tri,
Đại hải trung thủy khả ẩm tận
Hư không khả lượng phong khả
khế,**

**Vô năng thuyết tận Phật công
đức, O**

**Thiên thượng thiên hạ vô như
Phật.**

**Thập phương thế-giới diệc vô tỷ,
Thế gian sở hữu ngã tận kiến,
Nhứt thiết vô hữu như Phật giả.O**

**Nam Mô Ta Bà Thế giới, tam giới
Đạo sư, tứ sanh Từ phụ, nhưn thiên
giáo chủ thiên bá ức hóa thân Bồn
Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. O**

**Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật.
O (108 lần)**

**Nam Mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát. O (3 lần)**

**Nam Mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ
tát. O (3 lần)**

**Nam Mô Hộ Pháp chư tôn Bồ
Tát. O (3 lần)**

**Nam Mô Đạo tràng Hội thượng
Phật, Bồ Tát. O (3 lần)**

(Có thời giờ thì đọc bài Sám Quy Mạng)

SÁM QUI MẠNG

**Qui mạng thập phương Điều Ngự Sư
Xiển dương thanh tịnh vi diệu pháp,
Tam thừa, tứ quả giải thoát Tăng,
Nguyên tứ từ bi ai nhiếp thọ.**

Đệ tử chúng đẳng:

Tự vi chơn tánh,

Uổng nhập mê lưu,

Tùy sanh tử dĩ phiêu trầm,

Trục sắc thính nhi tham nhiễm.

Thập triền thập sử,

Tích thành hữu lậu chi nhơn.

Lục căn lục trần,

Vọng tác vô biên chi tội.
Mê luân khổ hải,
Thâm nịch tà đồ.
Trước ngã đam nhờn,
Cử uổng thổ trực.
Luỹ sanh nghiệp chướng,
Nhứt thế khiên vưu,
Ngưỡng Tam bảo dĩ từ bi,
Lịch nhứt tâm nhi sám hối.
Sở nguyện năng nhờn chứng bặt
Thiện hữu đề huề,
Xuất phiền não chi thâm uyên.
Đáo bồ đề chi bỉ ngạn.
Thử thế phước cơ mạng vị,
Các nguyện xương long.
Lai sanh trí chủng linh miêu,
Đồng hy Tăng tú.
Sanh phùng trung quốc,
Trưởng ngộ minh sư.
Chánh tín xuất gia,
Đồng chơn nhập đạo
Lục căn thông lợi,
Tam nghiệp thuần hòa.

Bất nhiễm thể duyên,
Thường tu phạm hạnh.
Chấp trì cấm giới,
Trần nghiệp bất xâm.
Nghiêm hộ uy nghi,
Quyền phi vô tổn.
Bất phùng bát nạn,
Bất khuyết tứ duyên,
Bát Nhã trí dĩ hiện tiền,
Bồ đề tâm nhi bất thoái.
Tu tập chánh pháp,
Liễu ngộ đại thừa,
Khai lục độ chi hạnh môn,
Viết tam kỳ chi kiếp hải,
Kiến pháp tràng ư xứ xứ,
Phá nghi vũng ư trùng trùng,
Hàng phục chúng ma,
Thiệu long Tam bảo.
Thừa sự thập phương chư Phật,
Vô hữu bì lao,
Tu học nhất thiết pháp môn,
Tất giai thông đạt.
Quảng tác phước huệ,

**Phổ lợi trần sa,
Đắc lục chủng chi thần thông,
Viên nhất sanh chi Phật quả.
Nhiên hậu bất xả pháp giới,
Biến nhập trần lao,
Đẳng Quán Âm chi từ tâm.
Hành Phổ Hiền chi nguyện hải.
Tha phương thử giới,
Trục loại tùy hình,
Ứng hiện sắc thân,
Diễn dương diệu pháp.
Nê lê khổ thú,
Ngạ quỷ đạo trung,
Hoặc phóng đại quang minh,
Hoặc hiện chư thần biến.
Kỳ hữu kiến ngã tướng,
Nãi chí văn ngã danh,
Giai phát Bồ-đề tâm,
Vĩnh xuất luân hồi khổ.
Hỏa thạch băng hà chi địa,
Biến tác hương lâm.
Ấm đồng thực thiết chi đồ,
Hóa sanh Tịnh độ.**

Phi mao đới giác,
Phụ trái hàm oan,
Tận bãi tân toan,
Hàm triêm lợi lạc.
Tật dịch thế nhi,
Hiện vi dược thảo,
Cứu liệu trầm kha.
Cơ cần thời nhi,
Hóa tác đạo lương,
Tế chư bản nổi.
Đản hữu lợi ích,
Vô bất hưng sung.
Thứ kỳ lũy thế oán thân,
Hiện tồn quyền thuộc,
Xuất tứ sanh chi cốt một,
Xả vạn kiếp chi ái triền.
Đẳng dữ hàm sanh,
Tề thành Phật đạo.
Hư không hữu tận,
Ngã nguyện vô cùng,
Tình dữ vô tình,
Tề thành Phật đạo.O

Đệ tử chúng đẳng, O tùy thuận tu tập, Phổ Hiền Bồ Tát, thập chủng đại nguyện :

**Nhứt giả lễ kính chư Phật, O
Nhị giả xưng tán Như Lai,
Tam giả quảng tu cúng dường,
Tứ giả sám hối nghiệp chướng,
Ngũ giả tùy hỷ công-đức,
Lục giả thỉnh chuyển pháp luân,
Thất giả thỉnh Phật trụ thế,
Bát giả thường tùy Phật học,
Cửu giả hằng thuận chúng sanh,
Thập giả phổ giai hồi hướng. O**

BÀI TÁN PHẬT

**Tán lễ Thích Tôn. O
Vô thượng năng hơn.
Tăng kỳ cửu viễn tu chơn.
Đâu Suất giáng thân,
Trường từ bửu vị kim luân,
Tọa bồ đề tòa, đại phá ma quân.
Nhứt đồ minh tinh
Đạo thành giáng pháp lâm.**

Tam thừa chúng đẳng qui tâm.
Vô sanh dĩ chứng.
Hiện tiền chúng đẳng qui tâm.
Vô sanh tốc chứng.
Tứ sanh cứu hữu,
Đồng đẳng hoa tạng huyền môn,
Bát nạn tam đồ
Cộng nhập tỳ lô tánh hải.O

HỒI HƯỞNG

Tụng Chú công đức hạnh thù
thắng. O

Bao nhiêu phước đức đều hồi
hướng

Nguyện khắp pháp giới các
chúng sinh

Sớm được vãng sinh cõi Phật Vô
Lượng Quang

Nguyện tiêu ba chương dứt
phiền não

Nguyện được trí huệ hiểu chân
thật

**Nguyện khắp tội chướng đều tiêu
trừ**

**Đời đời thường hành Bồ Tát đạo
Nguyện sinh sang cõi Tây
phương Tịnh độ**

**Chín phẩm hoa sen là cha mẹ
Hoa nở thấy Phật ngộ vô sinh
Bồ Tát bất thối làm bạn lành. O
Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sinh
Đều trọn thành Phật đạo. O**

TAM QUY Y

**Tự quy y Phật, xin nguyện chúng
sinh, thể theo đạo cả, phát lòng vô
thượng. O (1 lạy)**

**Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng
sinh, thấu rõ tạng Kinh, trí huệ như
biển. O (1 lạy)**

**Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng
sinh, thống lý đại chúng, hết thảy
không ngại. O (1 lạy)**

Nguyên đem công đức này. O
 Trang nghiêm cõi Phật thanh tịnh
 Trên đền bốn ân nặng
 Dưới cứu ba đường khổ
 Nếu có ai thấy nghe
 Liền phát tâm bồ đề
 Khi xả báo thân này
 Đồng sinh về Cực Lạc. O

Nam Mô Hộ Pháp Vi Đà Tôn
 Thiên Bồ Tát. O (3 lần)

Nam Mô Phật Đà. O

Nam Mô Đạt Ma.

Nam Mô Tăng Già.

Nam Mô thất ly, ma ha đề tỷ da,
 đát nê dã tha, ba ly phú lâu na giá ly,
 tam mạn đà, đạt xá ni, ma ha tỳ ha ra
 dà đế, tam mạn đà, tỳ ni dà đế, ma ha
 ca rị dã, ba nê ba ra, ba nê tát rị phạ
 lật tha, tam mạn đà, tu bác lê đế, phú
 lệ na, a rị na, đạt mạ đế, ma ha tỳ cổ
 tất đế, ma ha Di Lạc đế, lâu phã tăng

**kỳ đế, hê đế tỷ, tăng kỳ hê đế, tam
mạn đà, a tha a nậu, đà la ni. O**

Vi Đà thiên tướng. O

Bồ Tát hoá thân

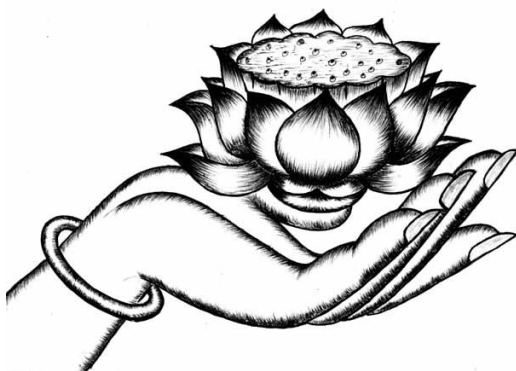
Ứng hộ Phật pháp thế hoằng thâm

Bảo xử trần ma quân

Công đức nan luân

Kỳ đạo phó quần tâm. O

Nam Mô Phổ Nhãn Bồ Tát. O (3 lần)



KINH A DI ĐÀ

TÁN PHẬT

Nguyện đem lòng thành kính
Gởi theo đám mây hương
Phảng phất khắp mười phương
Cúng dường ngôi Tam Bảo
Thệ trọn đời giữ đạo
Theo tự tánh làm lành
Cùng pháp giới chúng sinh
Cầu Phật từ gia hộ
Tâm bồ đề kiên cố
Xa bề khổ nguồn mê
Chóng quay về bờ giác. O

Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời người
Cha lành chung bốn loài
Quy y trọn một niệm

**Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận. O**

**Chí tâm đánh lễ : Nam Mô Tận hư
không, biến pháp giới, quá, hiện, vị
lai, thập phương chư Phật, Tôn
Pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trụ
Tam Bảo. O (1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ : Nam Mô Ta Bà
Giáo Chủ Điều Ngự Bồn Sư Thích Ca
Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di
Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ
Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội
Thượng Phật Bồ Tát. O (1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ : Nam Mô Tây
Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại
Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ-Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại
Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát,
Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. O
(1 lạy)**

TÁN LƯ' HƯƠNG

Hương thơm vừa đốt lên. O
Pháp giới đều thấm nhuần
Hải hội chư Phật đều xa hay
Theo chỗ kết mây lành
Lòng thành mới ân cần
Chư Phật đều hiện thân. O
Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát
Ma Ha Tát. O (3 lần)

KỆ KHAI KINH

Pháp vi diệu thâm sâu vô thượng. O
Trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được
Nay con thấy nghe được thọ trì
Nguyện hiểu nghĩa chân thật của
Như Lai. O

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni
Phật. O (3 lần)

NAM MÔ LIÊN TRÌ HẢI HỘI PHẬT
BỒ TÁT. O (3 lần)

PHẬT NÓI KINH A DI ĐÀ

Tôi nghe như vậy: Một thời Đức Phật ở nước Xá Vệ, trong vườn Cấp Cô Độc, cây của thái tử Kỳ Đà, cùng với các vị đại Tỳ Kheo Tăng, một ngàn hai trăm năm mươi người tụ hội, đều là các bậc đại A La Hán, hàng trí thức trong chúng như: Trưởng lão Xá Lợi Phất, Ma Ha Mục Kiền Liên, Ma Ha Ca Diếp, Ma Ha Ca Chiên Diên, Ma Ha Câu Hi La, Li Bà Đa, Châu Lợi Bàn Đà Già, Nan Đà, A Nan Đà, La Hầu La, Kiều Phạm Ba Đề, Tân Đầu Lư Phả La Đa, Ca Lưu Đà Di, Ma Ha Kiếp Tân Na, Bạc Câu La, A Nậu Lâu Đà, các vị đại đệ tử như vậy. Cùng với các vị đại Bồ Tát như : Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử, Bồ Tát A Dật Đa, Bồ Tát Càn Đà A Đề, Bồ Tát Thường Tinh Tấn, các vị đại Bồ Tát như vậy, và Thích Đề Hoàn Nhon, với

vô lượng chư Thiên đại chúng đều tụ hội. O

Bấy giờ, Đức Phật bảo trưởng lão Xá Lợi Phất rằng: Từ đây qua Phương Tây, hơn mười vạn ức cõi Phật, có một thế giới tên là Cực Lạc, cõi nước đó có Đức Phật hiệu là A Di Đà, hiện nay đang thuyết pháp. Xá Lợi Phất ! Vì sao cõi đó tên là Cực Lạc ? Vì cõi đó chúng sinh chẳng có các sự khổ, chỉ hưởng thọ các sự vui, nên gọi là Cực Lạc. O

Lại nữa Xá Lợi Phất ! Cõi nước Cực Lạc có bảy tầng lan can, bảy tầng màn lưới, bảy tầng hàng cây, đều do bốn thứ báu bao bọc chung quanh, cho nên cõi đó gọi là Cực Lạc.

Lại nữa Xá Lợi Phất ! Cõi nước Cực Lạc có ao làm bằng bảy báu, nước có tám thứ công đức, đầy đầy trong đó, đáy ao dùng cát vàng rải

làm đất, bốn bên thềm đường, dùng vàng bạc, lưu ly, pha lê hợp làm thành, phía trên có lầu các, cũng dùng vàng bạc, lưu ly, pha lê, xa cừ, xích châu, mã não nghiêm sức. Hoa sen trong ao lớn như bánh xe, hoa màu xanh thì ánh sáng xanh, màu vàng thì ánh sáng vàng, màu đỏ thì ánh sáng đỏ, màu trắng thì ánh sáng trắng, tốt đẹp thơm tho trong sạch. Xá Lợi Phất ! Cõi nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm như thế. O

Lại nữa Xá Lợi Phất ! Cõi Phật đó, thường trời nhạc trời, đất bằng vàng ròng, ngày đêm sáu thời, mưa xuống hoa trời Mạn Đà La. Chúng sinh cõi đó, thường vào buổi sáng sớm, đều lấy túi y đựng đầy hoa đẹp, đem đi cúng dường vạn ức Đức Phật trong mười phương, khi đến bữa ăn, bèn trở về nước của mình, ăn cơm xong đi kinh hành. Xá Lợi Phất ! Cõi

nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm như thế. O

Lại nữa Xá Lợi Phất ! Cõi đó thường có đủ thứ chim lạ đẹp đủ màu như: Chim Hạt trắng, Khổng tước, Anh vũ, Xá lợi, Ca lăng tần già, Cọng mệnh. Các thứ chim đó, ngày đêm sáu thời, vang ra tiếng hoà nhã. Tiếng đó diễn nói pháp: Năm căn, Năm lực, Bảy bồ đề phần, Tám thánh đạo, các pháp như vậy. Chúng sinh trong cõi đó, nghe tiếng đó rồi, đều niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.O

Xá Lợi Phất ! Ông chớ cho rằng những giống chim đó là do tội báo sinh ra. Vì sao ? Vì cõi Phật đó chẳng có ba đường ác. Xá Lợi Phất ! Cõi Phật đó tên ba đường ác còn không có, hà huống là có thật. Những giống chim đó, đều do Đức Phật A Di Đà, muốn khiến cho pháp âm tuyên lưu mà biến hoá làm ra. Xá Lợi Phất ! Cõi Phật đó, gió nhẹ thổi động các hàng

cây báu, và các mảnh lưới báu, vang ra âm thanh vi diệu, ví như trăm ngàn thứ nhạc, đồng thời hoà tấu, người nghe tiếng đó rồi, tự nhiên đều sinh tâm niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng. Xá Lợi Phất ! Cõi Phật đó thành tựu công đức trang nghiêm như thế. O

Xá Lợi Phất ! Ý ông thế nào, sao Đức Phật đó hiệu là A Di Đà ? Xá Lợi Phất ! Đức Phật đó, có quang minh vô lượng, chiếu sáng khắp mười phương thế giới, chẳng có chướng ngại, nên hiệu là A Di Đà. Lại nữa Xá Lợi Phất ! Tuổi thọ của Đức Phật đó, và nhân dân của Ngài sống lâu, vô lượng vô biên A Tăng Kỳ kiếp, nên hiệu là A Di Đà. Xá Lợi Phất ! Đức Phật A Di Đà thành Phật đến nay đã mười kiếp rồi. Lại nữa Xá Lợi Phất ! Đức Phật đó có vô lượng vô biên hàng đệ tử Thanh Văn, đều là A La

Hán, chẳng phải dùng tính toán mà biết được, các chúng Bồ Tát cũng lại như thế. Xá Lợi Phất ! Cõi Phật đó thành tựu công đức trang nghiêm như thế. O

Lại nữa Xá Lợi Phất ! Cõi nước Cực Lạc, chúng sinh được vãng sinh về đó, đều là những vị bất thối chuyển, trong đó có nhiều vị, còn một đời nữa sẽ được Bồ Xứ, chẳng phải dùng tính toán có thể biết được, chỉ có thể dùng số vô lượng vô biên để nói. Xá Lợi Phất ! Chúng sinh nghe rồi, phải nên phát nguyện, nguyện sinh về cõi đó. Vì sao ? Vì được ở chung một chỗ, với những bậc thượng thiện hơn. Xá Lợi Phất ! Không thể dùng chút ít căn lành, phước đức nhân duyên, mà được sinh về cõi đó. O

Xá Lợi Phất ! Nếu có người thiện nam thiện nữ nào, nghe nói về Đức Phật A Di Đà, mà trì danh hiệu của

Ngài: Hoặc một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày, năm ngày, sáu ngày, hoặc bảy ngày, một lòng không tán loạn, thì người đó khi lâm chung, sẽ được Đức Phật A Di Đà và các Thánh chúng, hiện ra ở trước người đó, lúc người đó lâm chung, tâm không điên đảo, liền được vãng sinh về cõi Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà. Xá Lợi Phất ! Ta thấy lợi ích đó, nên nói lời này. Nếu có chúng sinh nghe nói như thế, phải nên phát nguyện, sinh về cõi đó. Xá Lợi Phất ! Như ta hôm nay, khen ngợi sự lợi ích công đức không thể nghĩ bàn của Đức Phật A Di Đà: O

Phương đông cũng có Đức Phật A Súc Bệ, Đức Phật Tu Di Tướng, Đức Phật Đại Tu Di, Đức Phật Tu Di Quang, Đức Phật Diệu Âm, các Đức Phật như vậy, nhiều như số cát sông Hằng, đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưới rộng dài, che khắp ba ngàn đại thiên thế giới, nói lời thành

thật rằng: Chúng sinh các ông, nên tin sự khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn này, Kinh được tất cả chư Phật hộ niệm. O

Xá Lợi Phất ! Thế giới phương nam, có Đức Phật Nhật Nguyệt Đăng, Đức Phật Danh Văn Quang, Đức Phật Đại Diệm Kiên, Đức Phật Tu Di Đăng, Đức Phật Vô Lượng Tinh Tấn, các Đức Phật như vậy, nhiều như số cát sông Hằng, đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưới rộng dài, che khắp ba ngàn đại thiên thế giới, nói lời thành thật rằng : Chúng sinh các ông, nên tin sự khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn này, Kinh được tất cả chư Phật hộ niệm. O

Xá Lợi Phất ! Thế giới phương tây, có Đức Phật Vô Lượng Thọ, Đức Phật Vô Lượng Tướng, Đức Phật Vô Lượng Trang, Đức Phật Đại Quang, Đức Phật Đại Minh, Đức Phật Bảo Tướng, Đức Phật Tịnh Quang, các

Đức Phật như vậy, nhiều như số cát sông Hằng, đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưới rộng dài, che khắp ba ngàn đại thiên thế giới, nói lời thành thật rằng : Chúng sinh các ông, nên tin sự khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn này, Kinh được tất cả chư Phật hộ niệm. O

Xá Lợi Phất ! Thế giới phương bắc, có Đức Phật Diệm Kiên, Đức Phật Tối Thắng Âm, Đức Phật Nan Trử, Đức Phật Nhật Sinh, Đức Phật Vông Minh, các Đức Phật như vậy, nhiều như số cát sông Hằng, đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưới rộng dài, che khắp ba ngàn đại thiên thế giới, nói lời thành thật rằng : Chúng sinh các ông, nên tin sự khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn này, Kinh được tất cả chư Phật hộ niệm. O

Xá Lợi Phất ! Thế giới phương dưới, có Đức Phật Sư Tử, Đức Phật

Danh Văn, Đức Phật Danh Quang, Đức Phật Đạt Ma, Đức Phật Pháp Tràng, Đức Phật Trì Pháp, các Đức Phật như vậy, nhiều như số cát sông Hằng, đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưới rộng dài, che khắp ba ngàn đại thiên thế giới, nói lời thành thật rằng : Chúng sinh các ông, nên tin sự khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn này, Kinh được tất cả chư Phật hộ niệm. O

Xá Lợi Phất ! Thế giới phương trên, có Đức Phật Phạm Âm, Đức Phật Tú Vương, Đức Phật Hương Thượng, Đức Phật Hương Quang, Đức Phật Đại Diệm Kiên, Đức Phật Táp Sắc Bảo Hoa Nghiêm Thân, Đức Phật Sa La Thụ Vương, Đức Phật Bảo Hoa Đức, Đức Phật Kiến Nhất Thiết Nghĩa, Đức Phật Như Tu Di Sơn, các Đức Phật như vậy nhiều như số cát sông Hằng, đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưới rộng

dài, che khắp ba ngàn đại thiên thế giới, nói lời thành thật rằng : Chúng sinh các ông, nên tin sự khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn này, Kinh được tất cả chư Phật hộ niệm.O

Xá Lợi Phất ! Ý ông thế nào, vì sao gọi là Kinh được tất cả chư Phật hộ niệm ? Xá Lợi Phất ! Nếu có người thiện nam, người thiện nữ nào, nghe Kinh này mà thọ trì, và nghe danh hiệu của các Đức Phật, thì các thiện nam, thiện nữ đó, đều được tất cả chư Phật hộ niệm, đều được không thoái chuyển nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vì thế Xá Lợi Phất, các ông nên tin thọ lời ta nói, và lời của các Đức Phật nói. O

Xá Lợi Phất ! Nếu có người đã phát nguyện, đang phát nguyện, sẽ phát nguyện, muốn sinh về cõi nước của Đức Phật A Di Đà, thì những người đó, đều được không thoái

chuyển nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Nơi cõi nước đó, hoặc đã sinh về, hoặc đang sinh về, hoặc sẽ sinh về. Bởi thế Xá Lợi Phất, những người thiện nam, thiện nữ, nếu có người tin, phải nên phát nguyện, sinh về cõi nước đó. O

Xá Lợi Phất ! Như ta hôm nay, khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn của các Đức Phật, các Đức Phật đó cũng khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn của ta, mà nói rằng : Đức Phật Thích Ca Mâu Ni làm được việc rất khó ít có, ở trong cõi Ta Bà, đời ác năm trước : Kiếp trước, kiến trước, phiền não trước, chúng sinh trước, mạng trước, mà đắc được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vì các chúng sinh nói pháp mà tất cả thế gian khó tin. Xá Lợi Phất ! Nên biết ta ở trong đời ác năm trước, thực hành việc khó này, mà đắc được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh

Giác, vì tất cả thế gian nói pháp khó tin này, đó là rất khó. O

Đức Phật nói Kinh này rồi, Xá Lợi Phất và các Tỳ Kheo, tất cả thế gian trời người A tu la, được nghe Phật nói, đều hoan hỉ tin thọ, lễ Phật mà lui ra. O

(Buổi tối thì tụng thêm Mông Sơn Thí Thực trang 119)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH. O

Bồ Tát Quán Tự Tại, thực hành sâu vào Bát Nhã Ba La Mật Đa, thì thấy rõ năm uẩn đều không, qua khỏi tất cả khổ ách.

Xá Lợi Tử ! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc; sắc tức là không, không tức là sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế.

Xá Lợi Tử ! Các pháp đó, không tướng, không sinh, không diệt, không dơ, không sạch, không tăng, không giảm. Cho nên trong không, chẳng có: Sắc, thọ, tưởng, hành,

thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Không có: Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới; không có vô minh, cũng không có hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có hết già chết; không có khổ tập diệt đạo, không có trí huệ, cũng không đắc được.

Vì không chỗ đắc, nên Bồ Tát nương vào Bát Nhã Ba La Mật, tâm không quái ngại, vì không quái ngại, nên không sợ hãi, xa lìa điên đảo mộng tưởng, rốt ráo đạt đến Niết Bàn. Các Đức Phật ba đời, đều nương vào Bát Nhã Ba La Mật, cho nên đắc được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Chú đại thần, là Chú đại minh, là Chú vô thượng, là Chú vô đẳng đẳng, trừ được tất cả khổ, chân thật không hư.

Cho nên nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa, bèn nói Chú rằng :

Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. O (3 lần)

VĂNG SINH TỊNH ĐỘ THẦN CHÚ

Nam-mô a di đà bà dạ, đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha. A di rị đô bà tỳ, a di rị đa, tất đam bà tỳ, a di rị đa, tì ca lan đế, a di rị đa, tì ca lan đa, dà di nị, dà dà na, chỉ đa ca lệ, ta bà ha. O (3 lần)

**Phật A Di Đà thân sắc vàng. O
Tướng tốt quang minh không ai bằng
Hào quang trắng uyển chuyển
như Tu Di**

**Mắt Phật xanh biếc như nước
bồn biển**

**Trong quang minh có vô số hoá
Phật**

**Hoá Bồ Tát cũng nhiều vô biên
Bốn mươi tám nguyện độ chúng
sinh**

**Chín phẩm sen vàng lên bờ
giác.O**

**Nam Mô Tây Phương Cực Lạc
Thế Giới Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo
Sư A Di Đà Phật. O**

Nam Mô A Di Đà Phật. O (108 lần)

**Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát. O
(3 lần)**

**Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát. O (3
lần)**

**Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát.
O (3 lần)**

**Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải
Chúng Bồ Tát. O (3 lần)**

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ

**1. Nam Mô An Dưỡng Quốc, Cực
Lạc Giới Di Đà Hải hội, Vô Lượng
Quang Như Lai. O (1 lạy)**

**2. Nam Mô An Dưỡng Quốc, Cực
Lạc Giới Di Đà Hải Hội, Vô Biên
Quang Như Lai. O (1 lạy)**

3. Nam Mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội, Vô Ngại Quang Như Lai. O (1 lạy)

4. Nam Mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới Di Đà Hải hội, Vô Đối Quang Như Lai. O (1 lạy)

5. Nam Mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội, Diệm Vương Quang Như Lai. O (1 lạy)

6. Nam Mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội, Thanh Tịnh Quang Như Lai. O (1 lạy)

7. Nam Mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội, Hoan Hỉ Quang Như Lai. O (1 lạy)

8. Nam Mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội, Trí Huệ Quang Như Lai. O (1 lạy)

9. Nam Mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội, Nan Tư Quang Như Lai. O (1 lạy)

**10. Nam Mô An Dưỡng Quốc,
Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội, Bất Đoạn
Quang Như Lai. O (1 lạy)**

**11. Nam Mô An Dưỡng Quốc,
Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội, Vô Xưng
Quang Như Lai. O (1 lạy)**

**12. Nam Mô An Dưỡng Quốc,
Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội, Siêu
Nhật Nguyệt Quang Như Lai. O (1 lạy)**

CÚNG NGỌ

Cúng dường:

**Thanh Tịnh Pháp Thân Tỳ Lô Giá
Na Phật. O**

**Viên Mãn Báo Thân Lô Xá Na Phật
Thiên Bách Ưc Hoá Thân Thích Ca
Mâu Ni Phật**

**Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật
Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật
Thập phương tam thế nhất thiết chư
Phật**

**Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát
Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát**

**Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát
Chư Tôn Bồ Tát Ma Ha Tát
Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật. O**

Ba đức sáu vị.

Cúng Phật và Tăng

Pháp giới hữu tình

Thầy đều cúng dường. O

Biến thực chân ngôn

**Nam Mô tát phạ đất tha, nga đa
phạ lồ chỉ đế. Án tam bạt ra, tam bạt
ra hồng. O (3 lần)**

Cam Lồ Thuỷ Chân Ngôn

**Nam Mô tô rô bà da, đất tha nga
đa da, đất diệt tha. Án tô rô tô rô, bát
ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha. O (3 lần)**

Hương vị cơm ngon nầy. O

Trên cúng mười phương Phật

Và dâng các Hiền Thánh

Cùng chúng sinh sáu đường

Bố thí không phân biệt

Theo nguyện đều no đủ

**Nay khiến người bồ thí
Được vô lượng Ba La Mật
Ba đức cùng sáu vị
Cúng Phật và chư Tăng
Pháp giới loài hữu tình
Thảy đều đồng cúng dường.O**

Phổ cúng dàng chân ngôn

**Án nga nga nẵng, tam bà phạt,
phiệt nhật ra hồng. O (3 lần)**

**Nam Mô Phổ Cúng Dường Bồ Tát
Ma Ha Tát. O (3 lần)**

SÁM KHẤN NGUYỆN

**Kính lạy mười phương Phật.O
Kính lạy mười phương Pháp
Kính lạy mười phương Tăng
Xin chứng giám lòng con.
Với tất cả tâm thành,
Dâng lên lời khấn nguyện:O
Xin cho con mãi mãi,
Lòng tôn kính vô biên,
Hơn núi biển mênh mông,**

**Dâng lên mười phương Phật.
Xin cho con mãi mãi,
Lòng thương yêu không cùng,
Trải thế giới tam thiên,
Đến chúng sanh vô tận.
Xin cho khắp muôn loài,
Sống yên lành bên nhau,
Không ganh ghét oán thù,
Không chiến tranh giết chóc.
Xin cho kẻ bất thiện,
Biết tin có luân hồi,
Có nghiệp báo trả vay,
Đề hồi đầu hướng thiện.O
Xin kẻ mù được sáng,
Kẻ điếc lại được nghe,
Kẻ nghèo được ấm no,
Kẻ ốm đau bình phục.
Xin cho loài cầm thú,
Thoát được nghiệp ngu si,
Tái sinh vào cõi người,
Biết tu theo Phật pháp.O
Các vong linh vất vưởng,
Trong cõi giới u huyền,**

**Thoát nghiệp đói triền miên,
Quy y và siêu thoát.
Xin cho nơi đũa ngục,
Chúng sinh đang đọa đày,
Khởi được tâm từ bi,
Để xa lìa cảnh khổ.
Cúi xin mười phương Phật,
Chư Bồ Tát Thánh hiền,
Đem chánh pháp thiêng liêng,
Sáng soi nghìn thế giới.
Cho chúng con mãi mãi,
Dù sinh về nơi đâu,
Đều gặp pháp nhiệm mầu,
Để nương theo tu tập.O
Cho con biết khiêm hạ,
Biết tôn trọng mọi người,
Tự thấy mình nhỏ thôi,
Việc tu còn kém cỏi.
Cho tay con rộng mở,
Biết san sẻ cúng dường,
Biết giúp đỡ yêu thương,
Đến những người khốn khó.
Xin cho con bình thân,**

**Trước nghịch cảnh cuộc đời,
Dù bị mắng bằng lời,
Hay bằng điều mưu hại.
Xin tâm con sung sướng,
Khi thấy người thành công,
Hoặc gây tạo phước lành,
Như chính con làm được.
Cho con biết im lặng,
Không nói lỗi của người,
Chỉ lặng lẽ dùng lời,
Cầu cho người hết lỗi.
Xin vòng dây tham ái,
Rời khỏi cuộc đời con,
Để cho trái tim con,
Biết yêu thương tất cả.O
Cúi lạy mười phương Phật,
Đau khổ đã nhiều rồi,
Vô lượng kiếp luân hồi,
Đắng cay và mỗi mết.
Nay con dâng lời nguyện,
Giải thoát, quyết tìm về,
Giác ngộ, quyết lìa mê,
Độ sinh đền ơn Phật. O**

**Xin cho con giữ vững,
Được chí nguyện tu hành,
Không một phút buông lời,
Không một giờ xao lãng.
Xin vẹn toàn giới hạnh,
Với thiền định lắng sâu,
Với trí tuệ nhiệm màu,
Xóa tan dần chấp ngã.
Xin cho con tỉnh táo,
Không kiêu mạn tự hào,
Dù tu tiến đến đâu,
Vẫn tự tìm chỗ dở.
Nguyện cho con đi mãi,
Không dừng lại giữa đường,
Đến tuyệt đối vô biên,
Tâm đồng tâm chư Phật. O
Rồi trong muôn vạn nẻo,
Cửa sinh tử luân hồi,
Còn mãi mãi không thôi,
Độ sinh không ngừng nghỉ.
Cúi lạy mười phương Phật,
Xin chứng giám lòng con,
Lời khẩn nguyện sắt son,**

**Dâng lên ngôi Tam bảo.O
Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**

HỒI HƯỚNG

**Tụng Kinh công đức hạnh thù
thắng. O**

**Bao nhiêu phước đức đều hồi
hướng**

**Nguyện khắp pháp giới các
chúng sinh**

**Sớm được vãng sinh cõi Phật Vô
Lượng Quang**

**Nguyện tiêu ba chương dứt
phiền não**

**Nguyện được trí huệ hiểu chân thật
Nguyện khắp tội chương đều tiêu trừ
Đời đời thường hành Bồ Tát đạo
Nguyện sinh sang cõi Tây
phương Tịnh độ**

**Chín phẩm hoa sen là cha mẹ
Hoa nở thấy Phật ngộ vô sinh
Bồ Tát bất thối làm bạn lành
Nguyện đem công đức này**

**Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sinh
Đều trọn thành Phật đạo. O**

TAM QUY Y

**Tự quy y Phật, xin nguyện chúng
sinh, thể theo đạo cả, phát lòng vô
thượng. O (1 lạy)**

**Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng
sinh, thấu rõ tạng Kinh, trí huệ như
biển. O (1 lạy)**

**Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng
sinh, thống lý đại chúng, hết thảy
không ngại. O (1 lạy)**

**Nguyện đem công đức này. O
Trang nghiêm cõi Phật thanh tịnh
Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Liền phát tâm bồ đề
Khi xả báo thân này
Đồng sinh về Cực Lạc. O**

48 LỜI NGUYỆN CỦA ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ

1. Điều nguyện thứ nhất: Nếu con được thành Phật, mà trong cõi nước con còn có địa ngục, ngã quỷ, súc sinh, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

2. Điều nguyện thứ hai: Nếu con được thành Phật, mà Trời, Người trong cõi nước con, sau khi thọ chung còn phải sa vào đường dữ, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

3. Điều nguyện thứ ba: Nếu con được thành Phật, mà tất cả Trời, Người trong cõi nước con, thân không giống màu vàng y, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

4. Điều nguyện thứ tư: Nếu con được thành Phật, mà tất cả Trời, Người trong cõi nước con, thân hình còn có kẻ đẹp, người xấu, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

5. Điều nguyện thứ năm: Nếu con được thành Phật, mà Trời, Người trong cõi nước con, không biết rõ túc mệnh của mình và những việc đã xảy ra trong trăm ngàn ức Na do tha các cõi Phật, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

6. Điều nguyện thứ sáu: Nếu con được thành Phật, mà Trời, Người trong cõi nước con, không được pháp Thiên Nhãn, cho đến không thấy rõ trăm ngàn ức Na do tha các cõi Phật, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

7. Điều nguyện thứ bảy: Nếu con được thành Phật, mà Trời, Người trong cõi nước con, không được pháp Thiên Nhĩ, không được nghe và thọ trì hết thảy lời thuyết pháp của trăm ngàn ức Na do tha các Đức Phật, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

8. Điều nguyện thứ tám: Nếu con được thành Phật, mà Trời, Người trong cõi nước con, không được thấy tâm trí kẻ khác, cho đến không biết rõ tâm niệm của hết thảy chúng sinh trong trăm

ngàn ức Na do tha các cõi Phật, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

9. Điều nguyện thứ chín: Nếu con được thành Phật, mà Trời, Người trong cõi nước con, không được pháp thân túc, trong một khoảng một niệm, cho đến không vượt qua được trăm ngàn ức Na do tha các cõi Phật, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

10. Điều nguyện thứ mười: Nếu con được thành Phật, mà Trời, Người trong cõi nước con, còn có ý niệm tham chấp thân hình, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

11. Điều nguyện thứ mười một: Nếu con được thành Phật, mà Trời, Người trong cõi nước con, không trụ vào chánh định và chứng quả Niết Bàn, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

12. Điều nguyện thứ mười hai: Nếu con được thành Phật, mà ánh sáng còn có hạn lượng, không soi thấu được trăm ngàn ức na do tha các cõi Phật, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

13. Điều nguyện thứ mười ba: Nếu con được thành Phật, mà thọ mệnh còn có hạn lượng, chỉ được trăm ngàn ức na do tha kiếp, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

14. Điều nguyện thứ mười bốn: Nếu con được thành Phật, mà hàng Thanh Văn trong cõi nước con, còn có thể tính đếm được và chúng sinh trong ba ngàn Đại Thiên thế giới, ở trong trăm ngàn kiếp thành bậc Duyên Giác hết, rồi tính đếm mà biết được số đó là bao nhiêu, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

15. Điều nguyện thứ mười lăm: Nếu con được thành Phật, mà Trời, Người trong cõi nước con, thọ mệnh còn có hạn lượng, trừ phi những bản nguyện riêng của họ muốn dài, ngắn, đều được tự tại. Nếu không được như vậy, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

16. Điều nguyện thứ mười sáu: Nếu con được thành Phật, mà Trời, Người trong cõi nước con, còn có ai nghe thấy

tiếng chẳng lành, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

17. Điều nguyện thứ mười bảy: Nếu con được thành Phật, mà vô lượng chư Phật ở mười phương thế giới không ngợi khen danh hiệu của con, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

18. Điều nguyện thứ mười tám: Nếu con được thành Phật, mà chúng sinh trong mười phương dốc lòng tin tưởng, muốn sinh về cõi nước con, chỉ trong mười niệm, nếu không được toại nguyện, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác, trừ kẻ phạm năm tội nghịch và gièm chê chánh pháp. O

19. Điều nguyện thứ mười chín: Nếu con được thành Phật, mà chúng sinh mười phương phát tâm bồ đề, tu các công đức, dốc lòng phát nguyện, muốn sinh về cõi nước con, tới khi thọ chung mà con chẳng cùng đại chúng hiện ra chung quanh trước mặt người ấy, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

20. Điều nguyện thứ hai mươi: Nếu con được thành Phật, mà chúng sinh trong mười phương nghe danh hiệu của con, để lòng nhớ nghĩ đến nước con, tu trồng các công đức, dốc lòng hồi hướng, cầu sinh về cõi nước con, mà không được vừa lòng, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

21. Điều nguyện thứ hai mươi một: Nếu con được thành Phật, mà Trời, Người trong cõi nước con, chẳng được đầy đủ ba mươi hai tướng của bậc đại nhân, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

22. Điều nguyện thứ hai mươi hai: Nếu con được thành Phật, hết thầy chúng Bồ Tát ở cõi Phật phương khác sinh về cõi nước con, sau đó sẽ tới bậc Nhất Sinh Bất Tử, trừ bản nguyện riêng của mỗi vị tự tại hóa hiện, vì thương xót chúng sinh mà rộng lớn, bền chắc như áo giáp, tu các công đức, độ thoát hết thầy, rồi qua khắp các cõi Phật, tu hạnh Bồ Tát và cúng dường mười phương

chư Phật, khai hóa vô số chúng sinh khiến lập nên đạo Vô Thượng Chánh Giác. Chư vị vượt ngoài công hạnh, thông thường ở các địa vị mà tu tập theo hạnh nguyện của đức Phổ Hiền. Nếu không được như thế, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

23. Điều nguyện thứ hai mươi ba: Nếu con được thành Phật, mà các Bồ Tát trong cõi nước con, nương sức thần của Phật đi cúng dường các đức Phật trong khoảng thời gian một bữa ăn mà không tới được vô số, vô lượng ức na do tha các cõi Phật, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

24. Điều nguyện thứ hai mươi bốn: Nếu con được thành Phật, mà các Bồ Tát trong cõi nước con, ở trước chư Phật hiện ra công đức, muốn có muôn vàn vật dụng để cúng dường. Nếu không được như ý, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

25. Điều nguyện thứ hai mươi lăm: Nếu con được thành Phật, mà các Bồ

Tát trong cõi nước con, không diễn thuyết được Nhất Thiết Trí, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

26. Điều nguyện thứ hai mươi sáu: Nếu con được thành Phật, các Bồ Tát trong cõi nước con, không được thân Kim Cang Na La Diên, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

27. Điều nguyện thứ hai mươi bảy: Nếu con được thành Phật, mà Trời, Người trong cõi nước cùng tất cả muôn vật không có hình sắc tốt đẹp, không thể tính lường, và hết thảy chúng sinh cho đến bậc đã được pháp Thiên Nhân, mà không nói được rõ ràng danh số, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

28. Điều nguyện thứ hai mươi tám: Nếu con được thành Phật, mà các Bồ Tát trong cõi nước con, cho đến kẻ có ít công đức nhất, không thấy được ánh sáng muôn màu của cây Bồ Đề cao bốn trăm vạn do tuần, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

29. Điều nguyện thứ hai mươi chín: Nếu con được thành Phật, mà các Bồ Tát trong cõi nước con, thụ trì, đọc tụng, giảng thuyết kinh pháp, mà không được trí tuệ biện tài, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

30. Điều nguyện thứ ba mươi: Nếu con được thành Phật, mà trí tuệ biện tài của các Bồ Tát trong cõi nước con, còn có hạn lượng, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

31. Điều nguyện thứ ba mươi một: Nếu con được thành Phật, thì cõi nước con thanh tịnh, soi thấy tất cả vô lượng, vô số thế giới chư Phật ở mười phương không thể nghĩ bàn, như tám gương sáng thấy được hình dạng mặt mày của mình. Nếu không được như vậy, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

32. Điều nguyện thứ ba mươi hai: Nếu con được thành Phật, trong cõi nước con, từ mặt đất đến hư không, cung điện, lầu đài, hồ ao, cây cỏ và muôn hoa, đều được tạo nên bằng vô

lượng của báu hòa lẫn với ngàn thứ hương thơm. Tất cả đều xinh đẹp lạ lùng hơn cả cõi Trời và cõi Người. Hương thơm của muôn vật tỏa ra ngào ngạt khắp mười phương thế giới. Bồ Tát ở các nơi ngửi hương thơm ấy đều tu theo hạnh của Phật. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

33. Điều nguyện thứ ba mươi ba: Nếu con được thành Phật, chúng sinh trong vô lượng thế giới chư Phật mười phương không thể nghĩ bàn, đều nhờ ánh quang minh của con chạm đến thân họ, khiến thân được nhẹ nhàng hơn cả Trời và Người. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

34. Điều nguyện thứ ba mươi bốn: Nếu con được thành Phật, mà chúng sinh trong vô lượng thế giới chư Phật mười phương không thể nghĩ bàn, nghe danh hiệu của con mà không được pháp Vô Sinh Pháp Nhẫn và các môn thâm

tổng trì của bậc Bồ Tát, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

35. Điều nguyện thứ ba mươi lăm: Nếu con được thành Phật, mà người nữ trong vô lượng thế giới chư Phật mười phương không thể nghĩ bàn, nghe danh hiệu con đều vui mừng, phát tâm Bồ Đề, chán ghét thân gái. Sau khi mạng chung mà còn phải làm thân người nữ nữa, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

36. Điều nguyện thứ ba mươi sáu: Nếu con được thành Phật, mà các Bồ Tát trong vô lượng thế giới chư Phật mười phương không thể nghĩ bàn, nghe danh hiệu con, sau khi thọ chung, thường tu phạm hạnh cho đến khi thành Phật. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

37. Điều nguyện thứ ba mươi bảy: Nếu con được thành Phật, mà Trời và Người trong cõi vô lượng thế giới chư Phật mười phương không thể nghĩ bàn, nghe danh hiệu con, cúi đầu đảnh lễ, năm vóc gieo xuống đất, vui mừng tu

hạnh Bồ Tát, được hầu hết Trời và Người kính trọng. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

38. Điều nguyện thứ ba mươi tám: Nếu con được thành Phật, mà Trời và Người trong cõi nước con, muốn có y phục thì y phục tốt đẹp tùy theo tâm niệm của họ tự nhiên hiện ra trên mình họ. Nếu còn phải cắt may, nhuộm, giặt, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

39. Điều nguyện thứ ba mươi chín: Nếu con được thành Phật, mà Trời và Người trong cõi nước con, không được sự hưởng thụ vui sướng bằng vị Tỷ Kheo đã dứt hết mọi phiền não, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

40. Điều nguyện thứ bốn mươi: Nếu con được thành Phật, mà các Bồ Tát trong cõi nước con, tùy ý muốn thấy vô lượng thế giới trang nghiêm thanh tịnh của chư Phật ở mười phương đều được như nguyện. Chẳng hạn, nhìn trong cây báu thấy rõ hết cả như nhìn

vào tấm gương sáng thấy rõ nhân diện. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

41. Điều nguyện thứ bốn mươi một: Nếu con được thành Phật, mà các Bồ Tát ở thế giới khác, nghe danh hiệu con, từ đó đến khi thành Phật mà các sắc căn còn thiếu kém, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

32. Điều nguyện thứ bốn mươi hai: Nếu con được thành Phật, mà các Bồ Tát ở thế giới phương khác nghe danh hiệu con, đều được chánh định giải thoát thanh tịnh; rồi trụ vào chánh định đó, trong khoảng một ý niệm cúng dường vô lượng chư Phật Thế Tôn không thể nghĩ bàn, mà vẫn không mất chánh định. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

43. Điều nguyện thứ bốn mươi ba: Nếu con được thành Phật, mà các Bồ Tát ở thế giới phương khác nghe danh hiệu con sau khi mạng chung, thác sinh vào nhà tôn quý. Nếu không được như

thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

44. Điều nguyện thứ bốn mươi bốn: Nếu con được thành Phật, mà các Bồ Tát ở thế giới phương khác, nghe danh hiệu con vui mừng hơn hở, tu hạnh Bồ Tát, trọn đủ công đức. Nếu không được như thế, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

45. Điều nguyện thứ bốn mươi lăm: Nếu con được thành Phật, mà các Bồ Tát ở thế giới phương khác, nghe danh hiệu con đều được Phổ Đẳng tam muội, rồi trụ vào tam muội đó, cho đến khi thành Phật, thường được thấy chư Phật chẳng thể nghĩ bàn. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

46. Điều nguyện thứ bốn mươi sáu: Nếu con được thành Phật, mà các Bồ Tát trong cõi nước con, muốn nghe pháp gì, đều theo chí nguyện mình, tự nhiên được nghe. Nếu không được như

thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

47. Điều nguyện thứ bốn mươi bảy: Nếu con được thành Phật, mà các Bồ Tát ở thế giới phương khác nghe danh hiệu con, mà chẳng tới được bậc Bất Thoái Chuyển, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O

48. Điều nguyện thứ bốn mươi tám: Nếu con được thành Phật, mà các Bồ Tát ở phương khác, nghe danh hiệu con mà chẳng tới ngay được ba đức nhẫn: Âm Hưởng Nhẫn, Nhu Thuận Nhẫn và Vô Sinh Pháp Nhẫn. Đối với các pháp của Phật mà không chứng được bậc Bất Thoái Chuyển, thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác. O



HỒNG DANH SÁM HỐI

TÁN LƯ' HƯƠNG

Hương thơm vừa đốt lên, O
 Pháp giới đều thấm nhuần
 Hải hội chư Phật đều xa hay
 Theo chỗ kết mây lành
 Lòng thành mới ân cần
 Chư Phật đều hiện thân. O
 Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát
 Ma Ha Tát. O (3 lần)

KỆ KHAI KINH

Pháp vi diệu thâm sâu vô thượng. O
 Trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được
 Nay con thấy nghe được thọ trì
 Nguyện hiểu nghĩa chân thật của
 Như Lai. O

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni
 Phật. O (3 lần)

**NAM MÔ HỒNG DANH HỘI THƯỢNG
PHẬT BỒ TÁT. O (3 lần)**

**Đại từ đại bi thương chúng
sinh.O**

**Đại hỉ đại xả cứu muôn loài
Tướng tốt chói sáng tự trang
nghiêm**

Chúng đẳng chí tâm quy mạng lễ.O

**Nam Mô quy y Kim Cang Thượng
Sư, quy y Phật, quy y Pháp, quy y
Tăng. Con nay phát tâm: Chẳng vì tự
cầu, phước báo trời người, Thanh
Văn Duyên Giác, cho đến quyền
thừa, quả vị Bồ Tát, chỉ nương tối
thượng thừa, phát tâm bồ đề, nguyện
cùng pháp giới chúng sinh, một thời
đồng chứng được: Vô Thượng
Chánh Đẳng Chánh Giác. O**

**Nam Mô quy y mười phương tận
cõi hư không tất cả các Đức Phật. O**

**Nam Mô quy y mười phương tận
cõi hư không tất cả Tôn Pháp.**

**Nam Mô quy y mười phương tậ
cối hư không tất cả Hiền Thánh Tăng.**

**Nam Mô Như Lai, Ứng Cúng,
Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc,
Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng
Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên
Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. O**

Nam Mô Phổ Quang Phật. O

Nam Mô Phổ Minh Phật.

Nam Mô Phổ Tịch Phật.

**Nam Mô Đa Ma La Bạt Chiên Đàn
Hương Phật.**

Nam Mô Chiên Đàn Quang Phật.

Nam Mô Ma Ni Tràng Phật.

**Nam Mô Hoan Hỉ Tạng Ma Ni Bảo
Tích Phật.**

**Nam Mô Nhất Thiết Thế Gian Nhạo
Kiến Thượng Đại Tinh Tấn Phật.**

**Nam Mô Ma Ni Tràng Đăng
Quang Phật.**

Nam Mô Huệ Cự Chiếu Phật.

Nam Mô Hải Đức Quang Minh Phật.

**Nam Mô Kim Cương Lao Cường
Phổ Tán Kim Quang Phật.**

**Nam Mô Đại Cường Tinh Tấn
Dũng Mãnh Phật.**

Nam Mô Đại Bi Quang Phật.

Nam Mô Từ Lực Vương Phật.

Nam Mô Từ Tạng Phật.

**Nam Mô Chiên Đàn Khốt Trang
Nghiem Thắng Phật.**

Nam Mô Hiền Thiện Thủ Phật.

Nam Mô Thiện Ý Phật.

**Nam Mô Quảng Trang Nghiem
Vương Phật.**

Nam Mô Kim Hoa Quang Phật.

**Nam Mô Bảo Cái Chiếu Không
Tự Tại Lực Vương Phật.**

**Nam Mô Hư Không Bảo Hoa
Quang Phật.**

**Nam Mô Lưu Ly Trang Nghiem
Vương Phật.**

**Nam Mô Phổ Hiện Sắc Thân
Quang Phật.**

Nam Mô Bất Động Trí Quang Phật.

Nam Mô Hàng Phục Chúng Ma Vương Phật.

Nam Mô Tài Quang Minh Phật.

Nam Mô Trí Huệ Thắng Phật.

Nam Mô Di Lạc Tiên Quang Phật.

Nam Mô Thiện Tịch Nguyệt Âm Diệu Tôn Trí Vương Phật.

Nam Mô Thế Tịnh Quang Phật.

Nam Mô Long Chủng Thượng Tôn Vương Phật.

Nam Mô Nhật Nguyệt Quang Phật.

Nam Mô Nhật Nguyệt Châu Quang Phật.

Nam Mô Huệ Tràng Thắng Vương Phật.

Nam Mô Sư Tử Hồng Tạng Tại Lực Vương Phật.

Nam Mô Diệu Âm Thắng Phật.

Nam Mô Thường Quang Tràng Phật.

Nam Mô Quan Thế Đẳng Phật.

Nam Mô Huệ Oai Đẳng Vương Phật.

Nam Mô Pháp Thắng Vương Phật.

Nam Mô Tu Di Quang Phật.

Nam Mô Tu Ma Na Hoa Quang Phật.

**Nam Mô Ưu Đàm Bát La Hoa Thủ
Thắng Vương Phật.**

Nam Mô Đại Huệ Lực Vương Phật.

Nam Mô A Sơ Tỳ Hoan Hỉ Quang Phật.

**Nam Mô Vô Lượng Âm Thanh
Vương Phật.**

Nam Mô Tài Quang Phật.

Nam Mô Kim Hải Quang Phật.

**Nam Mô Sơn Hải Huệ Tụ Tại
Thông Vương Phật.**

Nam Mô Đại Thông Quang Phật.

**Nam Mô Nhất Thiết Pháp Tràng
Mãn Vương Phật.**

Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật.O

Nam Mô Kim Cương Bất Hoại Phật.

Nam Mô Bảo Quang Phật.

Nam Mô Long Tôn Vương Phật.

Nam Mô Tinh Tấn Quân Phật.

Nam Mô Tinh Tấn Hỉ Phật.

Nam Mô Bảo Hoả Phật.

Nam Mô Bảo Nguyệt Quang Phật.

Nam Mô Hiện Vô Ngu Phật.

Nam Mô Bảo Nguyệt Phật.

Nam Mô Vô Cấu Phật.

Nam Mô Ly Cấu Phật.

Nam Mô Dũng Thí Phật.

Nam Mô Thanh Tịnh Phật.

Nam Mô Thanh Tịnh Thí Phật.

Nam Mô Ta Lưu Na Phật.

Nam Mô Thủy Thiên Phật.

Nam Mô Kiên Đức Phật.

Nam Mô Chiên Đàn Công Đức Phật.

Nam Mô Vô Lượng Cúc Quang Phật.

Nam Mô Quang Đức Phật.

Nam Mô Vô Ưu Đức Phật

Nam Mô Na La Diên Phật.

Nam Mô Công Đức Hoa Phật.

**Nam Mô Liên Hoa Quang Du Hí
Thần Thông Phật.**

Nam Mô Tài Công Đức Phật.

Nam Mô Đức Niệm Phật.

**Nam Mô Thiện Danh Xưng Công
Đức Phật.**

**Nam Mô Hồng Diệm Đế Tràng
Vương Phật.**

Nam Mô Thiện Du Bộ Công Đức Phật.

Nam Mô Đấu Chiến Thắng Phật.

Nam Mô Thiện Du Bộ Phật.

**Nam Mô Châu Tráp Trang
Nghiem Công Đức Phật.**

Nam Mô Bảo Hoa Du Bộ Phật.

**Nam Mô Bảo Liên Hoa Thiện Trụ
Ta La Thọ Vương Phật.**

**Nam Mô Pháp Giới Tạng Thân A
Di Đà Phật. O**

Như vậy thầy, các Đức Phật Thế Tôn, O trong tất cả thế giới, thường trụ trong đời, xin các Đức Thế Tôn, hãy từ bi nhớ nghĩ đến con : Hoặc đời này của con, hoặc đời trước của con, từ vô thủy sinh tử đến nay, đã gây ra các tội : Hoặc tự mình làm, hoặc bảo người khác làm, thấy họ làm mà vui mừng theo. Hoặc tháp, hoặc Tăng, hoặc đồ vật của bốn phương Tăng. Hoặc tự mình lấy, hoặc bảo người khác lấy, thấy họ lấy mà vui mừng theo. Năm tội vô gián :

hoặc tự mình làm, hoặc bảo họ làm, thấy họ làm mà vui mừng theo. Mười điều bất thiện : Hoặc tự mình làm, hoặc bảo họ làm, thấy họ làm mà vui mừng theo. Các tội chướng đã làm, hoặc che giấu, hoặc không che giấu, đáng đoạ địa ngục, ngã quỷ súc sinh, các đường ác khác, biên địa hạ tiện, và kẻ ác kiến, các nơi như vậy thấy, các tội chướng đã làm, nay đều xin sám hối. O

Nay các Đức Phật Thế Tôn, hãy chứng biết cho con, hãy nhớ nghĩ đến con, con ở trước các Đức Phật Thế Tôn, nói lời như vậy : Hoặc trong đời này của con, hoặc trong những đời khác của con, đã từng tu bố thí, hoặc giữ giới thanh tịnh, cho đến bố thí cho súc sinh một ít cơm, hoặc hết thầy căn lành, tu hành thanh tịnh, hết thầy căn lành, thành tựu chúng sinh, hết thầy căn lành, tu hạnh bồ đề, hết thầy căn lành, phát tâm vô thượng

trí, hết thầy căn lành, tất cả hợp lại, so đếm tính lường, thầy đều hồi hướng, Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Như quá khứ vị lai hiện tại, các Đức Phật đã hồi hướng, con cũng hồi hướng như thế. Các tội đều sám hối, các phước lành đều tùy hỷ, và công đức của các Đức Phật, nguyện thành vô thượng trí. Phật quá khứ vị lai hiện tại, nơi chúng sinh tối thắng, vô lượng biến công đức, nay con quy mạng lễ : O

Trong hết thầy mười phương thế giới
Ba đời tất cả đấng Pháp Vương
Con dùng thân miệng ý thanh tịnh
Lễ khắp hết thầy không thừa sót.
Sức oai thần hạnh nguyện Phổ Hiền
Hiện khắp trước tất cả Như Lai
Một lòng hiện thân khắp các cõi
Tất cả lễ khắp các cõi Phật.
Ở trong một bụi có vô số Phật
Các chúng Bồ Tát hội trong đó

Vô tận pháp giới bụi cũng vậy
Tin sâu chư Phật đều đầy đầy.
Đều dùng tất cả biển âm thanh
Khắp vang vô tận lời vi diệu
Suốt thuở vị lai tất cả kiếp
Khen biển công đức Phật thâm sâu.O
Dùng các tràng hoa đẹp tối thắng
Kỹ nhạc, hương thoa, và lọng tàn
Đồ trang nghiêm tối thắng như vậy
Con đem cúng dường các Như Lai.
Y phục tối thắng, hương tối thắng
Hương bột, hương đốt và đèn đuốc
Tất cả nhiều như núi Diệu Cao
Con đem cúng dường các Như Lai.
Con dùng tâm thắng diệu rộng lớn
Tin sâu tất cả Phật ba đời
Đều dùng sức hạnh nguyện Phổ Hiền
Cúng dường khắp hết các Như Lai.O
Thuở xưa con tạo bao nghiệp ác
Đều do vô thủy tham sân si
Từ thân miệng ý mà sinh ra
Tất cả nay con đều sám hối. O
Mười phương tất cả các chúng sinh

Nhị thừa hữu học và vô học
Tất cả Như Lai với Bồ Tát
Hết thầy công đức đều vui theo.
Mười phương hết thầy đáng Thế Đăng
Bậc ban đầu thành tựu bồ đề
Nay con đều thỉnh mời tất cả
Chuyển bánh xe pháp diệu vô thượng.
Nếu chư Phật muốn vào Niết Bàn
Con đều chí thành xin mời thỉnh
Nguyện xin ở lâu vô số kiếp
Lợi lạc tất cả các chúng sinh. O
Hết thầy phước lễ tán cúng dường
Thỉnh Phật ở đời chuyển pháp luân.
Tuỳ hỉ sám hối các căn lành
Hồi hướng chúng sinh và Phật đạo
Nguyện đem công đức thù thắng này
Hồi hướng chân pháp giới vô thượng.
Tánh tướng Phật, Pháp và Tăng già
Hai đế dung thông ấn tam muội
Vô lượng biển công đức như vậy
Nay con thầy đều hồi hướng hết.
Hết thầy chúng sinh thân miệng ý
Kiến hoặc phỉ báng ngã pháp thầy

**Tất cả các tội chương như vậy
Thảy đều tiêu diệt hết không còn.
Niệm niệm đến khắp nơi pháp giới
Rộng độ chúng sinh không thời chuyển
Cho đến hư không thể giới tận
Chúng sinh và nghiệp phiền não tận.
Bốn pháp rộng vô biên như vậy
Nay nguyện hồi hướng cũng như vậy.O
Nam Mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát. O
(3 lần)**



MÔNG SƠN THÍ THỰC

**Nhược nhân dục liễu tri, O
Tam thể nhất thiết Phật,
Ứng quán pháp giới tánh,
Nhất thiết duy tâm tạo. O (3 lần)**

Phá địa ngục chân ngôn :

Án già la đế da sa bà ha. O (3 lần)

Phổ triệu thỉnh chân ngôn :

**Nam Mô bộ bộ đế lị, già rị đa lị,
đát đá nga, đát da. O (3 lần)**

Giải oan kết chân ngôn :

**Án tam đà la, già đà, sa bà ha. O
(3 lần)**

**Nam Mô Đại Phương Quảng Phật
Hoa Nghiêm Kinh. O (3 lần)**

**Nam Mô Thường Trụ Thập
Phương Phật.**

**Nam Mô Thường Trụ Thập
Phương Pháp.**

**Nam Mô Thường Trụ Thập
Phương Tăng.**

**Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni
Phật.**

**Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ
Tát.**

**Nam Mô minh vương cứu khổ
Địa Tạng Vương Bồ Tát.**

**Nam Mô Khải Giáo A Nan Đà Tôn
Giả. O (3 lần)**

**Quy y Phật,
Quy y Pháp,
Quy y Tăng,
Quy y Phật lượng túc tôn,
Quy y Pháp ly dục tôn,
Quy y Tăng chúng trung tôn,
Quy y Phật Kính,
Quy y Pháp Kính,
Quy y Tăng Kính. O (3 lần)**

**Phật tử sở tạo chư ác nghiệp,
Giai do vô thí tham sân si,
Tùng thân, khẩu, ý chi sở sinh.
Nhất thiết Phật tử giai sám hối.**

**Hữu tình sở tạo chư ác nghiệp,
Giai do vô thí tham sân si,
Tùng thân, khẩu, ý chi sở sinh.
Nhất thiết hữu tình giai sám hối.**

**Cô hồn sở tạo chư ác nghiệp,
Giai do vô thí tham sân si,
Tùng thân, khẩu, ý chi sở sinh.
Nhất thiết cô hồn giai sám hối.O**

**Chúng sinh vô biên thế nguyên độ.
Phiền não vô tận thế nguyên đoạn,
Pháp môn vô lượng thế nguyên học.
Phật đạo vô thượng thế nguyên thành. O (3 lần)**

**Tự tánh chúng sinh thế nguyên độ,
Tự tánh phiền não thế nguyên đoạn,
Tự tánh pháp môn thế nguyên học,**

**Tự tánh phật đạo thế nguyên thành.
O (3 lần)**

Diệt định nghiệp chân ngôn

**Án bát la mật lân đà nãnh sa bà
ha. O (3 lần)**

Diệt nghiệp chướng chân ngôn

Án a rô lạc kế sa bà ha. O (3 lần)

Khai yết hầu chân ngôn

**Án bộ bộ đế rị, già đa rị, đát đá
nga đát gia. O (3 lần)**

Tam muội da giới chân ngôn

**Án tam muội da tát đóa phạm. O
(3 lần)**

Biến thực chân ngôn

**Nam Mô tát phạ đát tha, nga đa
phạ rô chỉ đế, án tam bạt la, tam bạt
la hồng. O (3 lần)**

Cam lồ thủy chân ngôn

**Nam Mô tô rô bà da, đất tha nga
đá gia. Đất diệt tha: Án tô rô tô rô, bát
la tô rô, bát la tô rô, sa bà ha.O(3 lần)**

Nhất tự thủy luân chân ngôn

**Án tông tông, tông tông, tông. O
(3 lần)**

Nhũ hải chân ngôn

**Nam Mô tam mãn đà một đà năm
án tông. O (3 lần)**

Nam Mô Đa Bảo Như Lai.

Nam Mô Bảo Thắng Như Lai.

Nam Mô Diệu Sắc Thân Như Lai.

Nam Mô Quảng Bác Thân Như Lai.

Nam Mô Ly Bồ Úy Như Lai.

Nam Mô Cam Lồ Vương Như Lai.

Nam Mô A Di Đà Như Lai.O(3 lần)

**Thần Chú gia trì tịnh pháp thực,O
Phổ thí hà sa chúng Phật tử
Nguyện giai bảo mãn xả san tham,
Tốc thoát u minh sinh Tịnh độ,
Quy y Tam Bảo phát bồ đề,**

**Cứu kính đấng thành Vô thượng đạo,
 Công đức vô biên tận vị lai,
 Nhất thiết Phật tử đồng pháp thực.**

**Thần Chú gia trì pháp thí thực,
 Phổ thí hà sa chúng hữu tình
 Nguyên giai bảo mãn xả san tham,
 Tốc thoát u minh sinh Tịnh độ,
 Quy y Tam Bảo phát bồ đề,
 Cứu kính đấng thành vô thượng đạo,
 Công đức vô biên tận vị lai,
 Nhất thiết hữu tình đồng pháp thực.**

**Thần Chú gia trì cam lồ thủy, O
 Phổ thí hà sa chúng cô hồn
 Nguyên giai bảo mãn xả san tham,
 Tốc thoát u minh sinh Tịnh độ,
 Quy y Tam Bảo phát bồ đề,
 Cứu kính đấng thành Vô thượng đạo,
 Công đức vô biên tận vị lai,
 Nhất thiết cô hồn đồng pháp thực.O**

**Nhữ đẳng Phật tử chúng. O
 Ngã kim thí nhữ cúng
 Thử thực biến thập phương**

**Nhất thiết Phật tử cộng
Nguyện dĩ thử công đức,
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ Phật tử,
Giai cộng thành Phật đạo.
Nhữ đẳng hữu tình chúng
Ngã kim thí nhữ cúng
Thử thực biến thập phương
Nhất thiết hữu tình cộng
Nguyện dĩ thử công đức,
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ hữu tình,
Giai cộng thành Phật đạo.
Nhữ đẳng cô hồn chúng, O
Ngã kim thí nhữ cúng
Thử thực biến thập phương
Nhất thiết cô hồn cộng
Nguyện dĩ thử công đức,
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ cô hồn,
Giai cộng thành Phật đạo.O**

Thí vô giá thực chân ngôn

Án mục lục lăng sa bà ha. O (3 lần)

Phổ cúng dường chân ngôn

**Án nga nga nằng tam bà phạ
phiệt nhựt ra hồng. O (3 lần)**

**MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA
TÂM KINH. O**

**Bồ Tát Quán Tự Tại, thực hành
sâu vào Bát Nhã Ba La Mật Đa, thì
thấy rõ năm uẩn đều không, qua khỏi
tất cả khổ ách.**

**Xá Lợi Tử ! Sắc chẳng khác
không, không chẳng khác sắc, sắc
tức là không, không tức là sắc, thọ,
tưởng, hành, thức cũng đều như thế.**

**Xá Lợi Tử ! Các pháp đó, không
tướng, không sinh, không diệt,
không dơ, không sạch, không tăng,
không giảm. Cho nên trong không,
chẳng có sắc, thọ, tưởng, hành,
thức ; không có mắt, tai, mũi, lưỡi,
thân, ý. Không có sắc, thanh, hương,**

vị, xúc, pháp ; không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới ; không có vô minh, cũng không có hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có hết già chết ; không có khổ tập diệt đạo, không có trí huệ cũng không đắc được.

Vì không chỗ đắc, nên Bồ Tát nương vào Bát Nhã Ba La Mật, tâm không quái ngại, vì không quái ngại, nên không sợ hãi, xa lìa điên đảo mộng tưởng, rốt ráo đạt đến Niết Bàn. Các Đức Phật ba đời, đều nương vào Bát Nhã Ba La Mật, cho nên đắc được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Chú đại thần, là Chú đại minh, là Chú vô thượng, là Chú vô đẳng đẳng, trừ được tất cả khổ, chân thật không hư.

Cho nên nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa, bèn nói Chú rằng : O

Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha.O (3 lần)

Vãng Sinh Tịnh Độ Thần Chú

Nam-mô a di đà bà dạ,O đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha. A di rị đô bà tỳ, a di rị đa, tát đām bà tỳ. A di rị đa, tì ca lan đế. A di rị đa, tì ca lan đa, dà di nị, dà dà na, chỉ đa ca lệ, ta bà ha. O (3 lần)

**Phật A Di Đà thân sắc vàng. O
Tướng tốt quang minh không ai bằng
Hào quang trắng uyển chuyển như Tu Di
Mắt Phật xanh biếc như bốn biển
Trong quang minh có vô số hoá Phật
Hoá Bồ Tát cũng nhiều vô biên
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sinh
Chín phẩm sen vàng lên bờ giác.O**

**Nam Mô Tây Phương Cực Lạc
Thế Giới Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo
Sư A Di Đà Phật. O**

Nam Mô A Di Đà Phật. O (108 lần)

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát. O (3 lần)
Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát. O (3 lần)
Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. O (3 lần)
Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng
Bồ Tát. O (3 lần)

Nam Mô Lăng Nghiêm Hội
Thượng Phật Bồ Tát. O (3 lần)

Đát diệt tha:

Án, a na lệ, tỳ xá đề, bệ ra bạc xà
ra đà rị, bàn đà bàn đà nễ, bạt xà ra
bàn ni phẩn. Hổ hồng, đô lô ung
phẩn, ta bà ha. O (108 lần)

SÁM HỐI NGUYỆN

Đệ tử chúng con từ vô thủy, O
Gây bao tội ác bởi làm mê,
Đắm trong sanh tử đã bao lần,
Nay đến trước đài Vô Thượng Giác.
Biển trần khổ lâu đời luân lạc,
Với sinh linh vô số điều tàn,
Sống u hoài trong kiếp làm than,
Con lạc lõng không nhìn phương hướng

**Đoàn con dại, từ lâu vất vưởng,
Hôm nay trông thấy đạo huy hoàng,
Xin hướng về núp bóng từ quang,
Lạy Phật Tổ soi đường dẫn bước. O
Bao tội khổ trong đường ác trước,
Vì tham, sân, si, mạn gây nên,
Con hôm nay giữ trọn lời nguyện,
Xin sám hối để lòng thanh thoát;
Trí huệ quang minh như nhật nguyệt
Từ bi vô lượng cứu quần sinh,
Ôi ! Từ lâu ba chốn ngục hình,
Giám giữ mãi con nguyên ra khỏi,
Theo gót Ngài vượt qua khổ ải,
Nương thuyền từ vượt bể ái hà,
Nhớ lời Ngài bờ giác không xa
Hành thập thiện cho đời tươi sáng,
Bỏ việc ác, để đời quang đấng,
Đem phúc lành gieo rắc phàm nhân.
Lời ngọc vàng ghi mãi bên lòng,
Con nguyện được sống đời rộng rãi
Con niệm Phật để lòng nhớ mãi, O
Hình bóng người cứu khổ chúng sanh**

**Đề theo Ngài trên bước đường lành
Chúng con khỗ, nguyên xin cứu khỗ
Chúng con khỗ, nguyên xin tự độ,
Ngoài tham lam, sân hận ngập trời
Phá si mê, trí huệ tuyệt vời,
Con nhớ đức Di Đà Lạc Quốc,
Phật A Di Đà thân kim sắc,
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào,
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc,
Trong hào quang hóa vô số Phật,
Vô số Bồ Tát hiện ở trong,
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát,
Quy mạng lễ A Di Đà Phật,
Ở phương Tây thế giới an lành,
Con nay xin phát nguyện vãng sanh,
Cúi xin đức Từ bi tiếp độ. O**

**Nam Mô Tây Phương Cực Lạc
Thế Giới Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo
Sư A Di Đà Phật. O**

HỒI HƯỞNG

**Tụng Kinh công đức hạnh thù
thắng. O**

**Bao nhiêu phước đức đều hồi
hướng**

**Nguyện khắp pháp giới các
chúng sinh**

**Sớm được vãng sinh cõi Phật Vô
Lượng Quang**

**Nguyện tiêu ba chương dứt
phiền não**

**Nguyện được trí huệ hiểu chân thật
Nguyện khắp tội chương đều tiêu
trừ**

**Đời đời thường hành Bồ Tát đạo
Nguyện sinh sang cõi Tây
phương Tịnh độ**

**Chín phẩm hoa sen là cha mẹ
Hoa nở thấy Phật ngộ vô sinh
Bồ Tát bất thối làm bạn lành
Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sinh**

Đều trọn thành Phật đạo. O

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sinh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. O (1 lạy)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sinh, thấu rõ tạng Kinh, trí huệ như biển. O (1 lạy)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sinh, thống lý đại chúng, hết thấy không ngại. O (1 lạy)

**Nguyện đem công đức này. O
Trang nghiêm cõi Phật thanh tịnh
Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Liền phát tâm bồ đề
Khi xả báo thân này
Đồng sinh về Cực Lạc. O**

PHẨM PHỒ MÔN

TÁN PHẬT

Nguyên đem lòng thành kính
 Gởi theo đám mây hương
 Phảng phất khắp mười phương
 Cúng dường ngôi Tam Bảo
 Thệ trọn đời giữ đạo
 Theo tự tánh làm lành
 Cùng pháp giới chúng sinh
 Cầu Phật từ gia hộ
 Tâm bồ đề kiên cố
 Xa bể khổ nguồn mê
 Chóng quay về bờ giác. O

Đấng Pháp Vương vô thượng
 Ba cõi chẳng ai bằng
 Thầy dạy khắp trời người
 Cha lành chung bốn loài
 Quy y trọn một niệm
 Dứt sạch nghiệp ba kỳ

**Xưng dương cùng tán thán
Ước kiếp không cùng tận. O**

**Chí tâm đánh lễ : Nam Mô Tận hư
không, biến pháp giới, quá, hiện, vị
lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp,
Hiền Thánh Tăng, thường trú Tam
Bảo. O (1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ : Nam Mô Ta Bà
Giáo Chủ Điều Ngự Bửu Sư Thích Ca
Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di
Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ
Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội
Thượng Phật Bồ Tát. O (1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ : Nam Mô Tây
Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại
Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại
Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát,
Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. O
(1 lạy)**

TÁN LƯU HƯƠNG

Hương thơm vừa đốt lên. O
Pháp giới đều thấm nhuần
Hải hội chư Phật đều xa hay
Theo chỗ kết mây lành
Lòng thành mới ân cần
Chư Phật đều hiện thân. O
Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát
Ma Ha Tát. O (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật
Bồ Tát. O (3lần)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại
bi tâm đà la ni. O

Nam Mô hắc ra đất na đa ra dạ
da. Nam Mô a rị da, bà lô kiết đế
thước bác ra da, bồ đề tát đỏa bà da,
ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca
da. Án, tát bàn ra phạt duệ số đát na
đát tỏa. Nam Mô tát kiết lật đỏa y
mông a rị da, bà lô kiết đế thất phạt
ra lăng đà bà. O

Nam Mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đất đậu, đất diệt tha. Ân a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô yết môn, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê di hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, phạt ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tát rị tát rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ, bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì, địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tát đà dạ ta bà ha. Ma ha tát đà dạ ta bà ha. Tát đà đủ nghê thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tát ra tăng a mục kê da, ta bà ha. Ta bà

**ma ha, a tát đà dạ, ta bà ha. Giả kiết
ra a tát đà dạ, ta bà ha. Bà đà ma yết
tát đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn
dà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lợi thắng yết
ra dạ, ta bà ha. O**

**Nam Mô hắc ra đất na, đa ra dạ
da. Nam Mô a rị da, bà lô kiết đế,
thước bàng ra dạ, ta bà ha.**

**Án tát điện đô, mạng đa ra, bạt
đà dạ, ta bà ha. O (3 lần)**

KỆ KHAI KINH

**Pháp vi diệu thâm sâu vô thượng. O
Trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được
Nay con thấy nghe được thọ trì
Nguyện hiểu nghĩa chân thật của
Như Lai. O**

**Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni
Phật. O (3 lần)**

**NAM MÔ PHÁP HOA HỘI
THƯỢNG PHẬT BỒ TÁT. O (3 lần)**

PHẨM PHỔ MÔN BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM O

Bấy giờ Bồ Tát Vô Tận Ý, liền từ toà ngồi đứng dậy, hỏ y bày vai bên phải, chấp tay hướng về Đức Phật, mà bạch rằng : Đức Thế Tôn ! Bồ Tát Quán Thế Âm do nhân duyên gì mà được tên là Quán Thế Âm ? Phật bảo Bồ Tát Vô Tận Ý : Thiện nam tử ! Nếu có vô lượng trăm ngàn vạn ức chúng sinh thọ các khổ não, nghe đến Bồ Tát Quán Thế Âm, một lòng niệm danh hiệu Bồ Tát Quán Thế Âm, thì lập tức Bồ Tát quán sát âm thanh đó, mà được giải thoát. O

Nếu có người trì danh hiệu Bồ Tát Quán Thế Âm, dù vào trong lửa lớn, lửa không thể cháy được, vì do sức oai thần của Bồ Tát đó. Nếu bị nước lớn cuốn trôi, xưng niệm danh hiệu của Bồ Tát Quán Thế Âm, liền được vào chỗ cạn. Nếu có trăm ngàn

vạn ức chúng sinh, vì tìm cầu : Vàng bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách, trân châu, các thứ báu, vào trong biển lớn. Giả sử có gió bão thổi thuyền của họ trôi dạt vào nước quỷ La Sát, trong đó nếu có một người, xưng niệm danh hiệu Bồ Tát Quán Thế Âm, thì những người kia, đều được thoát khỏi nạn quỷ La Sát, do ơn duyên đó, mà có tên là Quán Thế Âm. O

Nếu lại có người, trong lúc bị hại, xưng niệm danh hiệu Bồ Tát Quán Thế Âm, thì đao gậy của kẻ kia cầm, liền gãy ra từng đoạn, mà được giải thoát.

Nếu trong ba ngàn đại thiên thế giới, đầy đầy quỷ Dạ Xoa, La Sát, muốn đến làm hại người, nghe họ xưng niệm danh hiệu Bồ Tát Quán Thế Âm, thì các ác quỷ đó, còn không thể dùng mắt dữ mà nhìn họ, huống chi lại làm hại. Nếu lại có

người, hoặc có tội, hoặc không có tội, bị gông cùm xiềng xích, trói buộc thân họ, mà xưng niệm danh hiệu Bồ Tát Quán Thế Âm, thì đều đứt gãy, liền được giải thoát. O

Nếu trong ba ngàn đại thiên thế giới, đầy đầy kẻ oán tặc. Có người chủ buôn bán, dắt theo những người đi buôn, mang theo nhiều châu báu, đi qua con đường hiểm, trong đó có một người, xưng lên rằng : "Các thiện nam tử ! Đừng có sợ hãi, các ông phải một lòng xưng niệm danh hiệu Bồ Tát Quán Thế Âm, Bồ Tát đó hay đem sự không sợ hãi bố thí cho chúng sinh. Nếu các ông xưng niệm danh hiệu Ngài, thì sẽ thoát khỏi oán tặc này. Các người đi buôn nghe rồi liền xưng niệm : Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát, do xưng niệm danh hiệu Ngài, mà được giải thoát". O

Vô Tận Ý ! Đại Bồ Tát Quán Thế Âm có sức oai thần rộng lớn như thế.

Nếu có chúng sinh nhiều dâm dục, thường niệm cung kính Bồ Tát Quán Thế Âm, liền là được lòng dục. Nếu nhiều sân hận, thường niệm cung kính Bồ Tát Quán Thế Âm, liền là được lòng sân hận. Nếu nhiều ngu si, thường niệm cung kính Bồ Tát Quán Thế Âm, liền là được ngu si.

Vô Tận Ý ! Bồ Tát Quán Thế Âm có sức oai thần lớn, nhiều lợi ích như thế, cho nên chúng sinh phải thường xưng niệm. O

Nếu có người nữ, hoặc muốn cầu con trai, lễ lạy cúng dường Bồ Tát Quán Thế Âm, liền sinh được con trai phúc đức, trí huệ ; hoặc muốn cầu con gái, liền sinh được con gái có tướng xinh đẹp, trước đã trồng

gốc công đức, được mọi người kính mến.

Vô Tận Ý ! Bồ Tát Quán Thế Âm có oai lực như thế.

Nếu có chúng sinh cung kính lễ bái Bồ Tát Quán Thế Âm, thì phước đức chẳng lường mất, cho nên chúng sinh đều phải thọ trì danh hiệu Bồ Tát Quán Thế Âm. O

Vô Tận Ý ! Nếu có người thọ trì danh hiệu các Bồ Tát, nhiều như sáu mươi hai ức số cát sông Hằng, lại suốt đời cúng dường : Thức ăn uống, y phục, toạ cụ, thuốc men. Ý ông nghĩ sao ? Người thiện nam, người thiện nữ đó, được công đức có nhiều chăng ? Vô Tận Ý thưa : Bạch Thế Tôn, rất nhiều.

Đức Phật nói : Nếu lại có người, thọ trì danh hiệu Bồ Tát Quán Thế Âm, cho đến một thời lễ lạy cúng dường, thì hai người đó được phước đức bằng nhau không khác, trong

trăm vạn ức kiếp không thể hết được. Vô Tận Ý ! Thọ trì danh hiệu Bồ Tát Quán Thế Âm, được vô lượng vô biên phước đức như thế. O

Bồ Tát Vô Tận Ý bạch Phật rằng : Đức Thế Tôn ! Bồ Tát Quán Thế Âm dạo đi trong cõi Ta Bà như thế nào ? Vì chúng sinh thuyết pháp như thế nào ? Sức phương tiện của Ngài như thế nào ?

Phật bảo Bồ Tát Vô Tận Ý : Thiện nam tử ! Nếu có chúng sinh trong cõi nước, đáng dùng thân Phật độ được, thì Bồ Tát Quán Thế Âm liền hiện thân Phật, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân Bích Chi Phật độ được, liền hiện thân Bích Chi Phật, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân Thanh Văn độ được, liền hiện thân Thanh Văn, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân Phạm Vương độ được, liền hiện thân Phạm Vương, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân Đế Thích độ được,

liền hiện thân Đế Thích, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân trời Tự Tại độ được, liền hiện thân trời Tự Tại, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân trời Đại Tự Tại độ được, liền hiện thân trời Đại Tự Tại, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân Thiên Đại Tướng Quân độ được, liền hiện thân Thiên Đại Tướng Quân, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân Tỳ Sa Môn độ được, liền hiện thân Tỳ Sa Môn, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân ông vua nhỏ độ được, liền hiện thân ông vua nhỏ, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân trưởng giả độ được, liền hiện thân trưởng giả, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân cư sĩ độ được, liền hiện thân cư sĩ, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân tể quan độ được, liền hiện thân tể quan, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân Bà La Môn độ được, liền hiện thân Bà La Môn, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân Tỳ Kheo, Tỳ

Kheo ni, cư sĩ nam, cư sĩ nữ độ được, liền hiện thân Tỳ Kheo, Tỳ Kheo ni, cư sĩ nam, cư sĩ nữ, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân phụ nữ trưởng giả, cư sĩ, tể quan, Bà la môn, độ được, liền hiện thân phụ nữ, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân đồng nam, thân đồng nữ độ được, liền hiện thân đồng nam, thân đồng nữ, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân trời, rồng, Dạ Xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, người, chẳng phải người độ được, liền hiện những thân đó, để vì họ nói pháp. Đáng dùng thân Thần Chấp Kim Cang độ được, liền hiện thân Thần Chấp Kim Cang, để vì họ nói pháp. O

Vô Tận Ý ! Bồ Tát Quán Thế Âm đó thành tựu công đức như thế, dùng đủ thứ thân hình đạo khắp các cõi nước, độ thoát chúng sinh. Cho nên các ông nên một lòng cúng

dường Bồ Tát Quán Thế Âm. Đại Bồ Tát Quán Thế Âm đó, ở trong sự sợ hãi, tai nạn cấp bách, hay ban cho sự không sợ hãi, cho nên trong thế giới Ta Bà này, đều gọi Ngài là bậc bố thí không sợ hãi. O

Bồ Tát Vô Tận Ý bạch Phật rằng : Đức Thế Tôn ! Nay con xin cúng dường Bồ Tát Quán Thế Âm, liền mở chuỗi ngọc bằng các châu báu nơi cổ, giá trị trăm ngàn lạng vàng, dâng lên bố thí, mà nói rằng : "Xin Ngài hãy nhận chuỗi ngọc châu báu bố thí pháp này". Lúc đó Bồ Tát Quán Thế Âm không chịu nhận.

Vô Tận Ý lại bạch với Bồ Tát Quán Thế Âm rằng : "Xin Ngài, hãy vì thương chúng tôi, mà nhận chuỗi này".

Bấy giờ, Đức Phật bảo Bồ Tát Quán Thế Âm : Hãy thương xót Bồ Tát Vô Tận Ý và bốn chúng trời, rồng, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la,

Khẩn na la, Ma hầu la già, người, chẳng phải người, mà nhận chuỗi đó. Lập tức Bồ Tát Quán Thế Âm thương xót bốn chúng và trời, rồng, người, chẳng phải người, mà nhận chuỗi ngọc đó, chia làm hai phần : Một phần dâng lên Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, một phần dâng lên tháp của Đức Phật Đa Bảo. O

Vô Tận Ý ! Bồ Tát Quán Thế Âm có sức thần thông tự tại như thế, dạo đi nơi thế giới Ta Bà.

Bấy giờ, Bồ Tát Vô Tận Ý dùng kệ hỏi rằng :

**Thế Tôn đủ tướng tốt. O
Nay con lại hỏi kia
Phật tử nhân duyên gì ?
Tên là Quán Thế Âm !
Đáng đầy đủ tướng tốt
Đáp kệ Vô Tận Ý : O
Ông nghe hạnh Quán Âm
Khéo ứng các nơi chỗ.
Nguyện lớn sâu như biển**

Nhiều kiếp không nghĩ bàn
Hầu nhiều nghìn ức Phật
Phát nguyện lớn thanh tịnh.
Ta vì ông lược nói : O
Nghe danh và thấy thân
Tâm niệm không luống qua
Hay diệt khổ các cõi.
Giả sử sinh lòng hại
Xô rớt hầm lửa lớn
Nhờ sức niệm Quán Âm
Hầm lửa biến thành ao.
Hoặc trôi dạt biển lớn
Các nạn quỷ, cá, rồng
Nhờ sức niệm Quán Âm
Sóng không chìm chết được.
Hoặc trên đỉnh Tu Di
Bị người xô rớt xuống
Nhờ sức niệm Quán Âm
Như mặt trời trên không.
Hoặc bị kẻ ác rượt
Rớt xuống núi Kim Cang
Nhờ sức niệm Quán Âm
Không tổn hại mấy lông.

Hoặc bị giặc oán nhiều
Đều cầm đao làm hại
Nhờ sức niệm Quán Âm
Họ đều khởi tâm từ. O
Hoặc gặp nạn khổ vua
Muốn hành hình sắp chết
Nhờ sức niệm Quán Âm
Đao gãy ra từng đoạn.
Hoặc bỏ tù xiềng xích
Tay chân bị gông cùm
Nhờ sức niệm Quán Âm
Tháo mở được giải thoát.
Chú tà các thuốc độc
Muốn làm hại đến thân
Nhờ sức niệm Quán Âm
Trở về người muốn hại.
Hoặc gặp La Sát dữ
Rồng độc các loài quỷ
Nhờ sức niệm Quán Âm
Thời không thể hại được.
Nếu thú dữ vây quanh
Nanh vuốt nhọn đáng sợ
Nhờ sức niệm Quán Âm

Liên bỏ chạy khắp nơi.
Rắn độc và bò cạp
Khí độc khói lửa đốt
Nhờ sức niệm Quán Âm
Theo tiếng tự bỏ đi.
Mây sấm sét điện chớp
Tuông xuống trận mưa lớn
Nhờ sức niệm Quán Âm
Tức thời được tiêu tan. O
Chúng sinh bị tai ách
Vô lượng khổ bức thân
Sức diệu trí Quán Âm
Hay cứu khổ thế gian.
Đầy đủ sức thần thông
Rộng tu trí phương tiện
Mười phương các cõi nước
Không cõi nào chẳng hiện.
Đủ thứ các thú dữ
Địa ngục quỷ súc sinh
Khổ sinh già bệnh chết
Dần dần đều diệt hết.
Quán thật, quán thanh tịnh
Quán trí huệ rộng lớn

Quán bi và quán từ
Thường nguyện thường chiêm
ngưỡng.
Quang thanh tịnh không nhơ
Mặt trời huệ phá tối
Hàng phục nạn gió lửa
Chiếu sáng khắp thế gian.
Thể bi răn như sấm
Ý từ diệu mây lớn
Rưới mưa pháp cam lồ
Trừ diệt lửa phiền não.
Tranh tụng nơi cửa quan
Sợ hãi trong quân trận
Nhờ sức niệm Quán Âm
Các oán đều lui tan. O
Quán Thế Âm, tiếng diệu
Tiếng phạm, tiếng hải triều
Thắng hơn tiếng thế gian
Cho nên thường phải niệm.
Niệm niệm chớ sinh nghi
Quán Âm bậc tịnh Thánh
Nơi khổ não chết chóc
Hay làm chỗ nương tựa.

**Đủ tất cả công đức
Mắt từ trông chúng sinh
Biển phước tụ vô lượng
Cho nên phải đánh lễ. O**

**Bấy giờ, Bồ Tát Trì Địa, liền từ
toà đứng dậy đến trước Đức Phật
bạch rằng : Đức Thế Tôn ! Nếu có
chúng sinh nghe phẩm Phổ Môn Bồ
Tát Quán Thế Âm này, thị hiện sức
thần thông, nghiệp tự tại, nên biết
người đó công đức không ít. O**

**Khi Đức Phật nói phẩm Phổ Môn
này, thì trong chúng có tám vạn bốn
ngàn chúng sinh, đều phát tâm Vô
Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. O**

Chân ngôn viết :

**Án đa rị, đa rị, đốt đa rị, đốt đốt
đa rị, ta bà ha. O (3 lần)**

Lục tự đại minh chơn ngôn

Án ma ni bát di hồng. O (7 lần)

**Nam Mô linh cảm Quán Thế Âm
Bồ Tát Ma Ha Tát. O (3 lần).**

PHỔ MÔN TÁN

**Phổ môn thị hiện, O
Cứu khổ tầm thình
Từ bi thuyết pháp độ mê tân
Phó cảm ứng tùy hình
Tứ hải thanh ninh
Bát nạn vĩnh vô xâm. O**

**MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM
KINH. O**

**Bồ Tát Quán Tự Tại, thực hành
sâu vào Bát Nhã Ba La Mật Đa, thì
thấy rõ năm uẩn đều không, qua khỏi
tất cả khổ ách.**

**Xá Lợi Tử ! Sắc chẳng khác
không, không chẳng khác sắc, sắc
tức là không, không tức là sắc, thọ,
tưởng, hành, thức cũng đều như thế.**

**Xá Lợi Tử ! Các pháp đó, không
tướng, không sinh, không diệt,
không dơ, không sạch, không tăng,**

không giảm. Cho nên trong không, chẳng có sắc, thọ, tưởng, hành, thức ; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp ; không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới ; không có vô minh, cũng không có hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có hết già chết ; không có khổ tập diệt đạo, không có trí huệ cũng không đắc được.

Vì không chỗ đắc, nên Bồ Tát nương vào Bát Nhã Ba La Mật, tâm không quái ngại, vì không quái ngại, nên không sợ hãi, xa lìa điên đảo mộng tưởng, rốt ráo đạt đến Niết Bàn. Các Đức Phật ba đời, đều nương vào Bát Nhã Ba La Mật, cho nên đắc được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa : là Chú đại thần, là Chú đại minh, là Chú vô thượng, là Chú vô đẳng đẳng,

trừ được tất cả khổ, chân thật không hư.

Cho nên nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa, bèn nói Chú rằng : O

Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. O (3 lần)

Quán Âm Bồ Tát. O

Xưa hiệu Viên Thông

Mười hai nguyên lớn rất rộng sâu

Biển khổ bờ mê độ thoát

Theo tiếng cứu khổ

Không cội nào chẳng hiện thân.O

Nam Mô viên thông giáo chủ đại từ đại bi, tầm thanh cứu khổ cứu nạn, linh cảm ứng Quán Thế Âm Bồ Tát. O

Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. O (108 lần)

Nam Mô Vô Tận Ý Bồ Tát.O(3 lần)

Nam Mô Trì Địa Bồ Tát. O (3 lần)

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. O (3 lần).

MƯỜI HAI ĐẠI NGUYỆN

1. Nam Mô Hiệu Viên Thông, danh Tự Tại, Quán Âm Như Lai, quảng phát hoằng thệ nguyện. O

2. Nam Mô Nhứt niệm tâm vô quái ngại, Quán Âm Như Lai, thường cư Nam hải nguyện. O

3. Nam Mô Trụ Ta Bà u minh giới, Quán Âm Như Lai, tầm thanh cứu khổ nguyện. O

4. Nam Mô Hàng tà ma trừ yêu quái, Quán Âm Như Lai, năng trừ nguy hiểm nguyện. O

5. Nam Mô Thanh tịnh bình thùi dương liễu, Quán Âm Như Lai, cam lồ sái tâm nguyện. O

6. Nam Mô Đại từ bi năng hỷ xả, Quán Âm Như Lai, thường hành bình đẳng nguyện. O

7. Nam Mô Trú dạ tuần vô tổn hoại, Quán Âm Như Lai, thệ diệt tam đồ nguyện. O

8. Nam Mô Vọng nam nham cần lễ bái, Quán Âm Như Lai, già tởa giải thoát nguyên. O

9. Nam Mô Tạo pháp thuyền du khổ hải, Quán Âm Như Lai, độ tận chúng sanh nguyên. O

10. Nam Mô tiền tràng phan hậu bảo cái, Quán Âm Như Lai, tiếp dẫn Tây phương nguyên. O

11. Nam Mô Vô lượng thọ Phật cảnh giới, Quán Âm Như Lai, Di đà thọ ký nguyên. O

12. Nam Mô Đ oan nghiêm thân vô tỉ tái, Quán Âm Như Lai, quả tu thập nhị nguyên. O

CÚNG NGỌ

Cúng dường

Thanh Tịnh Pháp Thân Tỳ Lô Giá Na Phật. O

Viên Mãn Báo Thân Lô Xá Na Phật

Thiên Bách Ưc Hoá Thân Thích Ca Mâu Ni Phật

**Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật
Đương Lai Hạ Sinh Di Lạc Tôn Phật
Thập phương tam thế nhất thiết chư
Phật**

Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát

Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát

Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát

Chư Tôn Bồ Tát Ma Ha Tát

Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật. O

Ba đức sáu vị.

Cúng Phật và Tăng

Pháp giới hữu tình

Thảy đều cúng dường. O

Biến thực chân ngôn

**Nam Mô tát phạ đất tha, nga đa
phạ lồ chỉ đế. Án tam bạt ra, tam bạt
ra hồng. O (3 lần)**

Cam Lồ Thuỷ Chân Ngôn

**Nam Mô tô rô bà da, đất tha nga
đa da, đất diệt tha. Án tô rô tô rô, bát
ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha. O (3 lần)**

Hương vị cơm ngon này. O
 Trên cúng mười phương Phật
 Và dâng các Hiền Thánh
 Cùng chúng sinh sáu đường
 Bồ thí không phân biệt
 Theo nguyện đều no đủ
 Nay khiến người bồ thí
 Được vô lượng Ba La Mật
 Ba đức cùng sáu vị
 Cúng Phật và chư Tăng
 Pháp giới loài hữu tình
 Thủy đều đồng cúng dường. O

Phổ cúng dàng chân ngôn

Án nga nga nẵng, tam bà phạ,
 phiệt nhật ra hồng. O (3 lần)

Nam Mô Phổ Cúng Dường Bồ Tát
 Ma Ha Tát. O (3 lần)

SÁM KHỂ THỦ QUÁN ÂM

Cúi đầu đánh lễ đức Quán Âm, O
 Tướng tốt quang minh nguyện lực thâm
 Nghìn mắt sáng soi đường tăm tối

**Ngàn tay dìu dắt kẻ mê lầm
Vô vi phát khởi từ bi nguyện,
Chơn thật tuyên dương bí mật âm.
Thỏa mãn mọi người lòng ước nguyện
Tiêu trừ tội chướng hết lâm trầm. O
Long Thiên các Thánh đồng gia hộ
Trăm nghìn tam muội nguyện tu tâm.
Thân được quang minh tâm trí tuệ
Thọ trì công đức thật cao thâm,
Trần lao biển cả thề qua lại,
Siêu chướng Bồ-đề hết lỗi lầm.
Con nay xưng tụng nguyện qui y,
Các nguyện tùy tâm đều viên mãn. O
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm,
Xin cho con biết tất cả pháp.
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm,
Xin cho con được mắt trí tuệ.
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm,
Xin cho con được nhiều phương tiện.
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm,
Xin cho con lên thuyền Bát Nhã.
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm,
Xin cho con vượt qua biển khổ.**

**Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm,
Xin cho con được giới định huệ.
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm,
Xin cho con lên núi Niết Bàn.
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm,
Xin cho con vào vô vi thất.
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm,
Xin cho con được thân pháp tánh.O
Nếu con đến núi đao,
Núi đao tự đổ vỡ,
Nếu con đến lửa nóng,
Lửa nóng tự tàn rụi.
Nếu con đến địa ngục,
Địa ngục tự khô diệt.
Nếu con đến ngạ quỷ,
Ngạ quỷ tự no đủ.
Nếu con đến Tu La,
Tu La được điều phục.
Nếu con đến chúng sanh
Chúng sanh được trí tuệ.O
Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.O**

HỒI HƯỚNG

Tụng Kinh công đức hạnh thù
thắng. O

Bao nhiêu phước đức đều hồi
hướng

Nguyện khắp pháp giới các
chúng sinh

Sớm được vãng sinh cõi Phật Vô
Lượng Quang

Nguyện tiêu ba chương dứt
phiền não

Nguyện được trí huệ hiểu chân
thật

Nguyện khắp tội chương đều tiêu
trừ

Đời đời thường hành Bồ Tát đạo

Nguyện sinh sang cõi Tây
phương Tịnh độ

Chín phẩm hoa sen là cha mẹ

Hoa nở thấy Phật ngộ vô sinh

Bồ Tát bất thối làm bạn lành

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sinh

Đều trọn thành Phật đạo. O

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sinh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. O (1 lạy)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sinh, thấu rõ tạng Kinh, trí huệ như biển. O (1 lạy)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sinh, thống lý đại chúng, hết thấy không ngại. O (1 lạy)

**Nguyện đem công đức này
Trang nghiêm cõi Phật thanh tịnh
Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Liền phát tâm bồ đề
Khi xả báo thân này
Đồng sinh về Cực Lạc. O**

LỄ NGŨ BÁCH DANH QUÁN THỂ ÂM

TÁN PHẬT

**Nguyện đem lòng thành kính
Gởi theo đám mây hương
Phảng phất khắp mười phương
Cúng dường ngôi Tam Bảo.
Thề trọn đời giữ đạo
Theo tự tánh làm lành
Cùng pháp giới chúng sanh
Cầu Phật từ gia hộ.
Tâm Bồ đề kiên cố
Xa bề khổ nguồn mê
Chóng quay về bờ giác. O
Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loại.
Quy y trọn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ**

**Xưng dương cùng tán thán
Ưc kiếp không cùng tận. O**

QUÁN TƯỞNG

**Phật, chúng sanh, tánh thường
rỗng lặng. O**

**Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn,
Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật bảo hào
quang sáng ngời,
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện,
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. O**

**Chí tâm đảnh lễ : Nam Mô Tận hư
không, biến pháp giới, quá, hiện, vị
lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp,
Hiền Thánh Tăng, thường trú Tam
Bảo. O (1 lạy)**

**Chí tâm đảnh lễ : Nam Mô Ta Bà
Giáo Chủ Điều Ngự Bửu Sư Thích Ca
Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di
Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ**

Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. O (1 lạy)

Chí tâm đảnh lễ : Nam Mô Tây Phương Cực Lạc thế giới đại từ đại bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. O (1 lạy)

TÁN DƯƠNG CHI

**Dương chi tịnh thủy, O
Biến sái tam thiên
Tánh không bát đức lợi nhơn thiên
Pháp giới quảng tăng diên
Diệt tội tiêu khiên
Hỏa diệm hóa hồng liên. O
Nam mô Thanh Lương Địa Bồ tát.
(3 lần) O**

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại bi hội thượng Phật Bồ-tát. O (3lần)

**Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại
bi tâm đà la ni. O**

**Nam-mô hắc ra đất na đa ra dạ
da. Nam-mô a rị da, bà lô kiết đế
thước bác ra da, bồ-đề tát đồa bà da,
ma ha tát đồa bà da, ma ha ca lô ni ca
da. Án, tát bàn ra phạt duệ số đất na
đất tủa. Nam-mô tát kiết lật đồa y
mông a rị da, bà lô kiết đế thất phạt
ra lăng đà bà. O**

**Nam-mô na ra cần trì hê rị, ma ha
bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du
bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma
bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đất
đậu, đất diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca
đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát
đồa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê
ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô yết
mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma
ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni,
thất Phạt ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ
phạt ma ra, mục đế lệ, y hê di hê, thất
na thất na, a ra sâm Phạt ra xá-lợi,**

phật sa phật sâm, phật ra xá da, hô lô
hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta
ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ,
bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị
dạ, na ra cần trì, địa rị sắc ni na, ba
dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha.
Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà đủ
nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra
cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha.
Tất ra tăng a mục khô da, ta bà ha. Ta
bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả
kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Bà đà ma
yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì
bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lợi
thắng yết ra dạ, ta bà ha. O

Nam-mô hắc ra đất na, đa ra dạ
da. Nam-mô a rị da, bà lô kiết đế,
thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạng đa ra, bạt
đà dạ, ta bà ha. O (3 lần)

TÁN DƯƠNG TRÍ TUỆ ĐỨC QUÁN ÂM

Trí tuệ hoằng thâm đại biện tài,

Đoan cư ba thượng tuyệt trần ai.
 Tường quang thước phá thiên
 sinh bệnh,
 Cam lộ năng khuynh vạn kiếp tai.
 Thúy liễu phát khai kim thể giới,
 Hồng liên dũng xuất ngọc lâu đài.
 Ngã kim khể thủ phần hương tán,
 Nguyên hướng nhân gian ứng
 hiện lai. O

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát Ma
 Ha Tát. (3 lần) O

KHẢI BẠCH

Kính nghe, đấng Viên thông giáo chủ,
 về từ ái trắng rằm, hầu Di Đà miền Cực lạc
 hương quê, giúp Thích Ca cỡi Ta Bà kham
 nhẫn, trú ở núi lưu ly châu báu, ngồi tòa
 sen ngàn cánh hồng tươi. Quá khứ Chánh
 Pháp Minh Vương, hiện tiền Quán Âm Tự
 Tại, ba mươi hai thân ứng hóa, rộng độ
 quần sinh, bảy tai nạn hai mong cầu,
 nhiều phương ứng vật. Sức màu thù
 thắng, tán thán khôn cùng, cúi mong đức
 cả từ bi, trông xuống rũ lòng soi xét.

Hôm nay đệ tử tên _____, pháp danh _____, nguyện vì bản thân, vì thân nhân, vì mọi người, vì chúng sinh, mà lễ lạy Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm. Nguyện cầu cho tất cả cùng được thành tựu đại bi thắng phước.

Ngưỡng nguyện đức đại bi Quán Thế Âm, cùng Phật Pháp Tăng Vô thượng Tam bảo mật thù chứng minh gia hộ, nhiếp thọ cho con, chứng minh cho con sám hối ác nghiệp. Vì hoặc chướng và vì báo chướng, con đã tạo ra bao nhiêu nghiệp chướng. Thân làm, miệng nói, ý nghĩ, toàn là phi chánh pháp. Ngày nay con xin sám hối tất cả, nguyện cắt đứt sự liên tục của ác nghiệp. Ngưỡng nguyện Đức đại bi Quán Thế Âm, cùng Phật Pháp Tăng Vô thượng Tam bảo gia trì cho con vượt qua mọi nghịch cảnh, thắng được mọi thói quen, chí hướng thượng không thoái lui, tâm tu hành không suy giảm, trừ sạch nghiệp chướng, thể hội pháp thân. Con lại xin cho cha mẹ thân nhân, thay cho đã sinh phụ mẫu, thay cho mọi người, thay cho chúng sinh, mà sám hối như vậy. Ngưỡng mong đức đại bi Quán Thế Âm,

**cùng Phật Pháp Tăng Vô thượng Tam bảo
từ bi gia trì cho sự sám hối của con được
thành tựu. O**

**Nam mô Thập phương thường trụ
Tam bảo. (3 lần) O**

CA NGỢI TAM NGHIỆP ĐỨC QUÁN ÂM

**Ngưng đọng mắt sen khai khoe biếc
Thiên thanh mây nguyệt mới phân ly
Đảnh tròn đầy hoàng kim ánh sáng
Chuỗi anh lạc lấp lánh trên châu.
Chớm nụ sen hồng dừng tướng lười
Tần bà phô vẻ đẹp môi mềm
Dáng tượng vương uy nghi thân tướng
Tiếng nói pháp đồng sư tử rống.
Phó cảm ứng cơ không tạm dứt
Tâm thanh cứu khổ chưa từng ngại
Ba không, không quán, quán không
không
Bốn tâm vô lượng tâm đồng đẳng.O**

LỄ HỒNG DANH

**Nam mô tận hư không, biến pháp
giới, quá, hiện, vị lai chư Phật, Tôn Pháp,
Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam bảo.(1 lễ)**

**Nam-mô Ta Bà Giáo chủ Bốn Sư
Thích Ca Mưu Ni Phật, Cực Lạc Giáo-chủ
A-Di-Đà Phật, Đương-lai Giáo-chủ Di-Lặc
Tôn Phật. (1 lễ) O**

- 1. Nam mô Ta Bà Giáo chủ ngã bốn sư
Thích Ca Mâu Ni Phật. O**
- 2. Nam-mô thuyết tích nhân trình Thích-Ca
Mưu-Ni Phật Quán-Thế-Âm Bồ-tát. O**
- 3. Nam-mô Cổ Phật thị hiện Q.T.A.B.T. O**
- 4. Nam-mô đương lai bồ xứ A-di-đà Phật
Q.T.A.B.T. O**
- 5. Nam-mô ngô Thiên quang vương tĩn
trụ Phật đắ đại bi tâm chú Q.T.A.B.T.**
- 6. Nam-mô đối Phật lập thệ như sở nguyện
dũng xuất thiên thủ thiên nhãn Q.T.A.B.T.**
- 7. Nam-mô quá khứ kiếp vi Chính Pháp
Minh Vương Như-Lai Q.T.A.B.T.**
- 8. Nam-mô bát vạn tứ thiên mẩu đà la tý
Q.T.A.B.T.**
- 9. Nam-mô thiên thủ thiên nhãn Q.T.A.B.T.**
- 10. Nam-mô tứ thập nhị tý Q.T.A.B.T.**
- 11. Nam-mô thập bát tý Q.T.A.B.T.**
- 12. Nam-mô thập nhị tý Q.T.A.B.T.**
- 13. Nam-mô bát tý Q.T.A.B.T.**
- 14. Nam-mô tứ tý Q.T.A.B.T.**
- 15. Nam-mô thiên chuyển Q.T.A.B.T.**

16. Nam-mô thập nhị diện Q.T.A.B.T.
17. Nam-mô thập nhất diện Q.T.A.B.T.
18. Nam-mô chính thú Q.T.A.B.T.
19. Nam-mô Tỳ câu chi Q.T.A.B.T.
20. Nam-mô Mã đầu Q.T.A.B.T.
21. Nam-mô A gia yết ly bà Q.T.A.B.T.
22. Nam-mô Pháp tịnh Q.T.A.B.T.
23. Nam-mô diệp y Q.T.A.B.T.
24. Nam-mô tiêu phục độc hại Q.T.A.B.T.
25. Nam-mô Như ý bảo luân Q.T.A.B.T.
26. Nam-mô viên mãn vô ngại đại bi tâm Q.T.A.B.T.
27. Nam-mô phá nhất thiết nghiệp chương Q.T.A.B.T.
28. Nam-mô Ma ha ba đầu ma chiên đàn ma ni tâm Q.T.A.B.T.
29. Nam-mô diệt ác thú Q.T.A.B.T.
30. Nam-mô nhiều ích chúng sinh Q.T.A.B.T.
31. Nam-mô năng mãn nhất thiết nguyện Q.T.A.B.T.
32. Nam-mô năng cứu sản nạn khổ Q.T.A.B.T.
33. Nam-mô cụ đại bi tâm Q.T.A.B.T.
34. Nam-mô cụ đại từ tâm Q.T.A.B.T.
35. Nam-mô địa ngục môn khai Q.T.A.B.T.

36. Nam-mô hiện chủng chủng âm thanh Q.T.A.B.T.
37. Nam-mô hiện chủng chủng sắc tướng Q.T.A.B.T.
38. Nam-mô hiện chủng chủng lợi lạc Q.T.A.B.T.
39. Nam-mô hiện chủng chủng cứu khổ cứu nạn Q.T.A.B.T.
40. Nam-mô hiện chủng chủng thần thông Q.T.A.B.T.
41. Nam-mô năng mãn chủng chủng nguyện Q.T.A.B.T.
42. Nam-mô năng thoát ngũ nghịch trọng tội Q.T.A.B.T.
43. Nam-mô năng trừ cổ độc chú chớ yểm đảo Q.T.A.B.T.
44. Nam-mô năng trừ đầu não hung hiếp chư bệnh Q.T.A.B.T.
45. Nam-mô năng trừ yết hầu chư bệnh Q.T.A.B.T.
46. Nam-mô năng trừ khẩu phúc yêu bồi chư bệnh Q.T.A.B.T.
47. Nam-mô năng trừ nhãn, nhĩ, thân, thiệt chư bệnh Q.T.A.B.T.
48. Nam-mô năng trừ nha, xỉ, ty, thân chư bệnh Q.T.A.B.T.

49. Nam-mô năng trừ thủ cước chư bệnh Q.T.A.B.T.
50. Nam-mô năng trừ phong cuồng điên bệnh Q.T.A.B.T.
51. Nam-mô năng trừ chư ác quỷ thần não nhân Q.T.A.B.T.
52. Nam-mô năng trừ đao binh, thủy hỏa tai ách Q.T.A.B.T.
53. Nam-mô năng trừ lôi điện chấn bố Q.T.A.B.T.
54. Nam-mô năng trừ oan gia kiếp đạo Q.T.A.B.T.
55. Nam-mô năng trừ ác quân, ác tặc Q.T.A.B.T.
56. Nam-mô năng trừ tam tai cửu hoạn Q.T.A.B.T.
57. Nam-mô năng trừ ác mộng biến quái Q.T.A.B.T.
58. Nam-mô năng trừ ngoan xà phúc yết Q.T.A.B.T.
59. Nam-mô năng phục chư ác độc thú Q.T.A.B.T.
60. Nam-mô năng trừ quan sự tránh tụng Q.T.A.B.T.
61. Nam-mô năng hiện Cực-Lạc thế giới linh nhân lợi lạc Q.T.A.B.T.

62. Nam-mô năng linh trì niệm giả chúng nhân ái kính Q.T.A.B.T.
63. Nam-mô năng linh trì niệm nhân cụ thể gian tài Q.T.A.B.T.
64. Nam-mô năng linh nhân tăng tích nhất thiết lạc-cụ Q.T.A.B.T.
65. Nam-mô năng linh chúng sinh tăng ích nhất thiết thể lực Q.T.A.B.T.
66. Nam mô năng dữ trường mệnh Q.T.A.B.T.
67. Nam-mô năng dữ phú quý trường thọ Q.T.A.B.T.
68. Nam-mô vô vi tâm Q.T.A.B.T.
69. Nam-mô vô nhiễm tâm Q.T.A.B.T.
70. Nam-mô không quán tâm Q.T.A.B.T.
71. Nam-mô Cung kính tâm Q.T.A.B.T.
72. Nam-mô ty hạ tâm Q.T.A.B.T.
73. Nam-mô vô tạp loạn tâm Q.T.A.B.T.
74. Nam-mô Đà la ni niệm Q.T.A.B.T.
75. Nam-mô thế độ nhất thiết chúng sinh tâm Q.T.A.B.T.
76. Nam mô thiên nhãn chiếu kiến Q.T.A.B.T.
77. Nam-mô thiên thủ hộ trì Q.T.A.B.T.
78. Nam-mô năng trừ bát vạn tứ thiên chủng bệnh Q.T.A.B.T.

79. Nam-mô năng phục nhất thiết ác quỷ thần Q.T.A.B.T.
80. Nam mô năng hàng chư thiên ma Q.T.A.B.T.
81. Nam mô năng chế chư ngoại đạo Q.T.A.B.T.
82. Nam-mô năng trừ sơn tinh tạp si my võng lượng Q.T.A.B.T.
83. Nam-mô năng trừ tà tâm Q.T.A.B.T.
84. Nam-mô năng trừ tham nhiễm tâm Q.T.A.B.T.
85. Nam-mô năng linh chúng sinh đắc thiện quả Q.T.A.B.T.
86. Nam-mô cụ Phật thân tạng Q.T.A.B.T.
87. Nam-mô quang minh thân tạng Q.T.A.B.T.
88. Nam-mô từ bi tạng Q.T.A.B.T.
89. Nam-mô diệu pháp tạng Q.T.A.B.T.
90. Nam-mô thiên định tạng Q.T.A.B.T.
91. Nam-mô hư không tạng Q.T.A.B.T.
92. Nam-mô vô úy tạng Q.T.A.B.T.
93. Nam-mô thường trụ tạng Q.T.A.B.T.
94. Nam-mô giải-thoát tạng Q.T.A.B.T.
95. Nam-mô được vương tạng Q.T.A.B.T.
96. Nam-mô thần thông tạng Q.T.A.B.T.
97. Nam-mô quảng đại tự tại Q.T.A.B.T.
98. Nam-mô Quán-thế-âm tự tại Q.T.A.B.T.

99. Nam-mô nhiên sách Q.T.A.B.T.

100. Nam-mô thiên quang nhãn Q.T.A.B.T.

(Chủ lễ xướng):

**Ngã kim khể thủ lễ, nguyện cộng chú
chúng sinh sở cầu giai mãn túc.O**

(Đại chúng đồng hơ):

Nam-mô Quán-Thế Âm Bồ-Tát. O

**101. Nam-mô an lạc thành tựu chúng sinh
Q.T.A.B.T.**

**102. Nam-mô linh nhân cụ đại bi nguyện
lực Q.T.A.B.T.**

103. Nam-mô hiện tác Bồ-tát Q.T.A.B.T.

**104. Nam mô Bất không quyền sách
Q.T.A.B.T.**

105. Nam-mô trừ nhãn thống Q.T.A.B.T.

106. Nam- mô trừ nhĩ thống Q.T.A.B.T.

107. Nam-mô trừ ty thống Q.T.A.B.T.

108. Nam-mô trừ thiệt thống Q.T.A.B.T.

109. Nam-mô trừ xỉ thống Q.T.A.B.T.

110. Nam-mô trừ nha thống Q.T.A.B.T.

111. Nam-mô trừ thần thống Q.T.A.B.T.

112. Nam mô trừ tâm hung thống Q.T.A.B.T

113. Nam-mô trừ tề thống Q.T.A.B.T.

114. Nam-mô trừ yêu tích thống Q.T.A.B.T.

115. Nam mô trừ hiệp dịch thống Q.T.A.B.T.

116. Nam-mô trừ đoạn ngạc thống Q.T.A.B.T.
117. Nam-mô trừ khoan thống Q.T.A.B.T.
118. Nam-mô trừ tòa tất thống Q.T.A.B.T.
119. Nam-mô trừ chi tiết thống Q.T.A.B.T.
120. Nam-mô trừ thủ túc thống Q.T.A.B.T.
121. Nam mô trừ đầu diện thống Q.T.A.B.T
122. Nam-mô trừ yết hầu thống Q.T.A.B.T.
123. Nam mô trừ kiên bác thống Q.T.A.B.T
124. Nam-mô trừ phong bệnh Q.T.A.B.T.
125. Nam-mô trừ khí bệnh Q.T.A.B.T.
126. Nam-mô trừ trĩ bệnh Q.T.A.B.T.
127. Nam-mô trừ lệ bệnh Q.T.A.B.T.
128. Nam-mô trừ lâm bệnh Q.T.A.B.T.
129. Nam-mô trừ luyến tích bệnh Q.T.A.B.T.
130. Nam-mô trừ bạch lại bệnh Q.T.A.B.T.
131. Nam-mô trừ trọng lại bệnh Q.T.A.B.T.
132. Nam-mô trừ giới tiền bệnh Q.T.A.B.T.
133. Nam-mô trừ bào sang Q.T.A.B.T.
134. Nam-mô trừ cam sang Q.T.A.B.T.
135. Nam-mô trừ hoa sang Q.T.A.B.T.
136. Nam-mô trừ lậu sang Q.T.A.B.T.
137. Nam-mô trừ độc sang Q.T.A.B.T.
138. Nam-mô trừ ủng thũng Q.T.A.B.T.
139. Nam-mô trừ du thũng Q.T.A.B.T.
140. Nam-mô trừ đình thũng Q.T.A.B.T.
141. Nam-mô trừ tiết thũng Q.T.A.B.T.

142. Nam-mô trừ độc thũng Q.T.A.B.T.
143. Nam-mô trừ hoạn lại giản Q.T.A.B.T.
144. Nam-mô trừ hoạn cam nhuận Q.T.A.B.T.
145. Nam-mô trừ tù cấm già tỏa Q.T.A.B.T.
146. Nam-mô trừ đả mạ phỉ báng Q.T.A.B.T.
147. Nam mô trừ mưu hại khủng bố Q.T.A.B.T
148. Nam-mô trừ bất nhiều ích sự Q.T.A.B.T.
149. Nam-mô trừ chú lợi tha Q.T.A.B.T.
150. Nam-mô trừ chú dục thủy chiêm nhân tiêu tội Q.T.A.B.T.
151. Nam-mô trừ chú phong xuy, nhân, thân đắc lợi Q.T.A.B.T.
152. Nam-mô trừ chú xuất ngôn hoan hỷ ái kính Q.T.A.B.T.
153. Nam-mô trừ chú phong xuy trước nhân diệt tội Q.T.A.B.T.
154. Nam-mô trừ chú long thiên thường đương ủng hộ Q.T.A.B.T.
155. Nam-mô chú lực năng trừ quốc độ tai nạn Q.T.A.B.T.
156. Nam-mô chú lực năng trừ tha quốc oán địch Q.T.A.B.T.
157. Nam-mô chú lực năng sử quốc độ phong nhiêu Q.T.A.B.T.
158. Nam-mô chú lực năng trừ dịch khí lưu hành Q.T.A.B.T.

159. Nam-mô năng trừ thủy hạn bất điều
Q.T.A.B.T.
160. Nam-mô năng trừ nhật nguyệt thất độ
Q.T.A.B.T.
161. Nam-mô năng nhị bạn thần mưu
nghịch Q.T.A.B.T.
162. Nam-mô năng sử ngoại quốc oán địch
tự hàng Q.T.A.B.T.
163. Nam-mô năng linh quốc hoàn chính trị
Q.T.A.B.T.
164. Nam-mô năng linh vũ trạch thuận thời
Q.T.A.B.T.
165. Nam-mô năng linh quả thực phong
nhiều Q.T.A.B.T.
166. Nam-mô năng hưng nhân-dân an-lạc
Q.T.A.B.T.
167. Nam-mô năng linh ác sự tiêu diệt
Q.T.A.B.T.
168. Nam mô năng linh quốc độ an ổn
Q.T.A.B.T.
169. Nam-mô linh Nhật quang Bồ-tát ủng
hộ chúng sinh Q.T.A.B.T.
170. Nam-mô linh Nguyệt quang Bồ Tát ủng
hộ chúng sinh Q.T.A.B.T.
171. Nam-mô năng linh Đại-thừa pháp nha
tăng trưởng Q.T.A.B.T.

**172. Nam-mô năng hưng sở tu thành biện
Q.T.A.B.T.**

**173. Nam-mô năng trừ thập ngũ chủng ác
tử Q.T.A.B.T.**

**174. Nam-mô bất linh cơ ngã khổ tử
Q.T.A.B.T.**

**175. Nam-mô bất vi cảm trượng sở tử
Q.T.A.B.T.**

**176. Nam-mô bất vi oan thù đối tử
Q.T.A.B.T.**

**177. Nam-mô bất vi quân trận tương sát tử
Q.T.A.B.T.**

**178. Nam-mô bất vi ác dục oán khổ tử
Q.T.A.B.T.**

**179. Nam-mô bất vi độc xà sở trúng tử
Q.T.A.B.T.**

**180. Nam-mô bất vi thủy hỏa phiêu phần tử
Q.T.A..B.T.**

**181. Nam-mô bất vi độc dược sở trúng tử
Q.T.A.B.T.**

**182. Nam-mô bất vi cổ độc sở hại tử
Q.T.A.B.T.**

**183. Nam-mô bất vi cuồng loạn thất niệm tử
Q.T.A.B.T.**

**184. Nam-mô bất vi thụ nạn trụ lạc tử
Q.T.A.B.T.**

185. Nam-mô bất vi ác nhân yểm mị tử
Q.T.A.B.T.
186. Nam-mô bất vi tà thần ác quỷ đắc tiện
tử Q.T.A.B.T.
187. Nam-mô bất vi ác bệnh triền thân tử
Q.T.A.B.T.
188. Nam-mô bất vi phi phận tự hại tử
Q.T.A.B.T.
189. Nam-mô đắc thập ngũ chủng thiện
sinh Q.T.A.B.T.
190. Nam-mô sở sinh thường phùng thiện
vương Q.T.A.B.T.
191. Nam-mô thường sinh thiện quốc
Q.T.A.B.T.
192. Nam mô thường sinh hảo thời Q.T.A.B.T
193. Nam mô thường phùng thiện hữu
Q.T.A.B.T.
194. Nam-mô thân căn cụ túc Q.T.A.B.T.
195. Nam-mô đạo tâm thuần thực Q.T.A.B.T.
196. Nam-mô bất phạm cấm giới Q.T.A.B.T.
197. Nam-mô sở hữu quyền thuộc hòa
thuận Q.T.A.B.T.
198. Nam-mô đắc nhân cung Q.T.A.B.T.
199. Nam-mô sở hữu vô tha kiếp đoạt
Q.T.A.B.T.
200. Nam mô sở cầu giai xứng Q.T.A.B.T.

(Chủ lễ xướng):

**Ngã kim khể thủ lễ, nguyện cộng chú
chúng sinh sở cầu giai quả toại.O**

(Đại chúng đồng hơ):

Nam-mô Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát. O

**201. Nam-mô Long thiên thiện thần thường
hộ Q.T.A.B.T.**

**202. Nam-mô sở sinh kiến Phật văn pháp
Q.T.A.B.T.**

**203. Nam-mô sở văn chính pháp ngộ thậm
thâm nghĩa Q.T.A.B.T.**

**204. Nam-mô dữ ngã tốc tri nhất thiết pháp
Q.T.A.B.T.**

**205. Nam-mô dữ ngã tạo đặc trí tuệ nhãn
Q.T.A.B.T.**

**206. Nam-mô dữ ngã tốc độ nhất thiết
chúng Q.T.A.B.T.**

**207. Nam-mô dữ ngã tạo đặc thiện phương
tiện Q.T.A.B.T.**

**208. Nam-mô dữ ngã tốc thừa Bát nhã
thuyền Q.T.A.B.T.**

**209. Nam-mô dữ ngã tạo đặc việt khổ hải
Q.T.A.B.T.**

**210. Nam-mô dữ ngã tốc đặc giới định đạo
Q.T.A.B.T.**

211. Nam-mô dũ ngã tảo đấng Niết-bàn-sơn Q.T.A.B.T.
212. Nam-mô dũ ngã tốc hội vô vi xá Q.T.A.B.T.
213. Nam-mô dũ ngã tảo đồng pháp tính thân Q.T.A.B.T.
214. Nam-mô thường kiến thập phương Phật Q.T.A.B.T.
215. Nam-mô thường văn nhất thiết thiện pháp Q.T.A.B.T.
216. Nam-mô thường đồ thiên thủ thiên nhãn Q.T.A.B.T.
217. Nam-mô thường tại Bồ-đà-lạc sơn Q.T.A.B.T.
218. Nam-mô thường diễn thuyết đại bi tâm chú Q.T.A.B.T.
219. Nam-mô năng khiến Mật tích kim cương ủng hộ Q.T.A.B.T.
220. Nam-mô thường đắc Ô sô kim cương ủng hộ Q.T.A.B.T.
221. Nam-mô năng khiến Quân trà lợi kim cương ủng hộ Q.T.A.B.T.
222. Nam-mô năng khiến Uyên câu thi kim cương ủng hộ Q.T.A.B.T.
223. Nam-mô năng khiến Bát bộ lực sĩ ủng hộ Q.T.A.B.T.

224. Nam-mô năng khiến Thượng ca la kim cương ủng hộ Q.T.A.B.T.

225. Nam-mô năng khiến Ma hê thủ la ủng hộ Q.T.A.B.T.

226. Nam-mô năng khiến Na la diên ủng hộ Q.T.A.B.T.

227. Nam-mô năng khiến Kim tì la ủng hộ Q.T.A.B.T.

228. Nam-mô năng khiến Bà tì la ủng hộ Q.T.A.B.T.

229. Nam-mô năng khiến Bà cấp bà ủng hộ Q.T.A.B.T.

230. Nam-mô năng khiến Ca lâu la ủng hộ Q.T.A.B.T.

231. Nam-mô năng khiến Mãn hỉ xa bát ủng hộ Q.T.A.B.T.

232. Nam-mô năng khiến Chân đà la ủng hộ Q.T.A.B.T.

233. Nam-mô năng khiến Bán kỳ la ủng hộ Q.T.A.B.T.

234. Nam-mô năng khiến Tất bà già la vương ủng hộ Q.T.A.B.T.

235. Nam-mô năng khiến Ứng đức tì đa ủng hộ Q.T.A.B.T.

236. Nam-mô năng khiến Tát hòa la ủng hộ Q.T.A.B.T.

237. Nam-mô năng khiến Tam bát la ủng hộ Q.T.A.B.T.
238. Nam-mô năng khiến Ngũ bộ tịnh cư ủng hộ Q.T.A.B.T.
239. Nam-mô năng khiến Diêm la ủng hộ Q.T.A.B.T.
240. Nam-mô năng khiến Đế-thích-vương ủng hộ Q.T.A.B.T.
241. Nam-mô năng khiến Đại biện thiên ủng hộ Q.T.A..B.T.
242. Nam-mô năng khiến Công đức thiên ủng hộ Q.T.A.B.T.
243. Nam-mô năng khiến Bà niết na ủng hộ Q.T.A.B.T.
244. Nam-mô năng khiến Đề đầu lại tra thiên vương ủng hộ Q.T.A.B.T.
245. Nam-mô năng khiến Bồ đàn na ủng hộ Q.T.A.B.T.
246. Nam-mô năng khiến Đại lực chúng ủng hộ Q.T.A.B.T.
247. Nam-mô năng khiến Tỳ lâu lạc xoa Thiên vương ủng hộ Q.T.A.B.T.
248. Nam-mô năng khiến Tỳ lâu bác xoa thiên vương ủng hộ Q.T.A.B.T.
249. Nam-mô năng khiến Tỳ sa môn thiên vương ủng hộ Q.T.A.B.T.

250. Nam-mô năng khiến Kim sắc khổng tước vương ủng hộ Q.T.A.B.T.

251. Nam-mô năng khiến nhị thập bát bộ Đại-tiên-chúng ủng hộ Q.T.A.B.T.

252. Nam-mô năng khiến Ma ni vương ủng hộ Q.T.A.B.T.

253. Nam-mô năng khiến Bạt đà la ủng hộ Q.T.A.B.T.

254. Nam-mô năng khiến Tán chỉ đại tướng ủng hộ Q.T.A.B.T.

255. Nam-mô năng khiến Phất la bà ủng hộ Q.T.A.B.T.

256. Nam-mô năng khiến Nan đà long vương ủng hộ Q.T.A.B.T.

257. Nam-mô năng khiến Bạt nan đà long vương ủng hộ Q.T.A.B.T.

258. Nam-mô năng khiến Bà già la long vương ủng hộ Q.T.A.B.T.

259. Nam-mô năng khiến Y bát la long vương ủng hộ Q.T.A.B.T.

260. Nam-mô năng khiến A tu la ủng hộ Q.T.A.B.T.

261. Nam-mô năng khiến Càn thất bà ủng hộ Q.T.A.B.T.

262. Nam-mô năng khiến Khẩn na la ủng hộ Q.T.A.B.T.

263. Nam-mô năng khiến Ma hầu la ủng hộ Q.T.A.B.T.

264. Nam-mô năng khiến Thủy thần ủng hộ Q.T.A.B.T.

265. Nam-mô năng khiến Hỏa thần ủng hộ Q.T.A.B.T.

266. Nam-mô năng khiến Phong thần ủng hộ Q.T.A.B.T.

267. Nam-mô năng khiến Địa thần ủng hộ Q.T.A.B.T.

268. Nam-mô năng khiến Lôi thần ủng hộ Q.T.A.B.T.

269. Nam-mô năng khiến Điện thần ủng hộ Q.T.A.B.T.

270. Nam-mô năng khiến Cưu bàn trà ủng hộ Q.T.A.B.T.

271. Nam-mô năng khiến Tỳ xá xà ủng hộ Q.T.A.B.T.

272. Nam-mô tốc linh mãn túc lục độ hạnh Q.T.A.B.T.

273. Nam-mô tốc linh Thanh-văn chứng quả Q.T.A.B.T.

274. Nam-mô tốc linh đắc Đại thừa tín căn Q.T.A.B.T.

275. Nam-mô tốc linh đắc Thập trụ địa Q.T.A.B.T.

276. Nam mô tốc linh đáo Phật địa Q.T.A.B.T.

277. Nam-mô tốc linh thành tựu tam thập nhị tướng Q.T.A.B.T.

278. Nam-mô tốc linh thành tựu bát thập chủng hảo Q.T.A.B.T.

279. Nam-mô năng linh địa ngục môn khai tội nhân giải thoát Q.T.A.B.T.

280. Nam-mô năng linh chúng sinh đắc đại thắng lạc Q.T.A.B.T.

281. Nam-mô năng linh chúng sinh đắc đại thắng ích Q.T.A.B.T.

282. Nam-mô chú lực năng linh ác nghiệp chướng phá hoại Q.T.A.B.T.

283. Nam-mô chú lực ược đọa địa ngục tức đắc giải thoát Q.T.A.B.T.

284. Nam-mô ư sở cầu vật như phong tạt chí Q.T.A.B.T.

285. Nam-mô tâm sở nguyện, sự tất năng dữ chi Q.T.A.B.T.

286. Nam-mô nhược dục kiến Phật đương dữ kiến Phật Q.T.A.B.T.

287. Nam-mô Quán-thế-âm tâm bí mật dữ nguyện Q.T.A.B.T.

288. Nam-mô vũ đại bảo vũ Q.T.A.B.T.

289. Nam-mô như đại kiếp thụ Q.T.A.B.T.

290. Nam-mô như như ý châu Q.T.A.B.T.
 291. Nam-mô nhất thiết sở nguyện tất giai mãn túc Q.T.A.B.T.
 292. Nam-mô nhất thiết sở cầu vô năng chướng ngại Q.T.A.B.T.
 293. Nam-mô bất tu trạch nhật độc tức thành tựu Q.T.A.B.T.
 294. Nam-mô bất tu trì trai độc tức ứng nghiệm Q.T.A.B.T.
 295. Nam-mô vô hữu dư chú dữ như ý luân đẳng giả Q.T.A.B.T.
 296. Nam-mô ngũ vô gián tội tiêu diệt vô dư Q.T.A.B.T.
 297. Nam-mô nhược hữu chư hoạn dẫn độc giai trừ Q.T.A.B.T.
 298. Nam-mô chiến phạt đấu tranh vô hữu bất thắng Q.T.A.B.T.
 299. Nam-mô nhất thiết diệu cụ giai tự trang nghiêm Q.T.A.B.T.
 300. Nam-mô trực chí Bồ-đề vĩnh ly ác thú Q.T.A.B.T. O

(Chủ lễ xưng):

Ngã kim khể thủ lễ, nguyện cộng chư chúng sinh sở cầu giai mãn túc. O

(Đại chúng đồng hòa):

Nam-mô Quán-Thế-Âm Bồ-Tát. O

301. Nam-mô tội ác tiêu diệt cứu cánh thành Phật Q.T.A.B.T. O
302. Nam-mô năng linh hóa thực tăng trưởng Q.T.A.B.T.
303. Nam-mô phú quý tư sinh vô bất phong túc Q.T.A.B.T.
304. Nam-mô thường niệm Quán âm vĩnh tác y hỷ Q.T.A.B.T.
305. Nam-mô vô lượng kiếp thành tựu đại bi Q.T.A.B.T.
306. Nam-mô mãn túc chư hy cầu Q.T.A.B.T.
307. Nam-mô tăng trưởng chư bạch pháp Q.T.A.B.T.
308. Nam-mô thành tựu nhất thiết thiện căn Q.T.A.B.T.
309. Nam-mô viên ly nhất thiết chư úy Q.T.A.B.T.
310. Nam-mô Phật sắc thiện thân thường đương ủng hộ Q.T.A.B.T.
311. Nam-mô hiện tác Bồ tát thành tựu chúng sinh Q.T.A.B.T.
312. Nam-mô thoái tán hại miêu quả tử Q.T.A.B.T.
313. Nam-mô Như ý châu thủ Q.T.A.B.T.
314. Nam-mô Quyển sách thủ Q.T.A.B.T.

315. Nam-mô bảo bát thủ Q.T.A.B.T.
316. Nam-mô bảo kiếm thủ Q.T.A.B.T.
317. Nam-mô Bạt triết la thủ Q.T.A.B.T.
318. Nam-mô kim cương chữ thủ Q.T.A.B.T.
319. Nam-mô thí vô úy thủ Q.T.A.B.T.
320. Nam-mô nhật tinh ma ni thủ Q.T.A.B.T.
321. Nam mô nguyệt tinh ma ni thủ Q.T.A.B.T
322. Nam-mô bảo cung thủ Q.T.A.B.T.
323. Nam-mô bảo tiền thủ Q.T.A.B.T.
324. Nam-mô dương chi thủ Q.T.A.B.T.
325. Nam-mô bạch phát thủ Q.T.A.B.T.
326. Nam-mô hồ bình thủ Q.T.A.B.T.
327. Nam-mô bàng bài thủ Q.T.A.B.T.
328. Nam-mô việt phủ thủ Q.T.A.B.T.
329. Nam-mô ngọc hoàn thủ Q.T.A.B.T.
330. Nam-mô bạch liên hoa thủ Q.T.A.B.T.
331. Nam-mô thanh liên hoa thủ Q.T.A.B.T.
332. Nam-mô bảo kính thủ Q.T.A.B.T.
333. Nam-mô tử liên hoa thủ Q.T.A.B.T.
334. Nam-mô ngũ sắc vân thủ Q.T.A.B.T.
335. Nam-mô quân trì thủ Q.T.A.B.T.
336. Nam-mô hồng liên hoa thủ Q.T.A.B.T.
337. Nam-mô bảo kích thủ Q.T.A.B.T.
338. Nam-mô bảo loa thủ Q.T.A.B.T.
339. Nam mô độc lâu trượng thủ Q.T.A.B.T
340. Nam-mô sở châu thủ Q.T.A.B.T.

341. Nam-mô bảo bình thủ Q.T.A.B.T.
342. Nam-mô bảo ấn thủ Q.T.A.B.T.
343. Nam-mô câu thi thiết câu thủ Q.T.A.B.T.
344. Nam-mô tích trượng thủ Q.T.A.B.T.
345. Nam-mô hợp chuông thủ Q.T.A.B.T.
346. Nam-mô hóa Phật thủ Q.T.A.B.T.
347. Nam-mô hóa cung điện thủ Q.T.A.B.T.
348. Nam-mô bảo kinh thủ Q.T.A.B.T.
349. Nam mô bất thoái kim cương thủ Q.T.A.B.T
350. Nam-mô đỉnh thượng hóa Phật thủ Q.T.A.B.T.
351. Nam-mô bồ đào thủ Q.T.A.B.T.
352. Nam-mô cụ tứ thập nhị tý Q.T.A.B.T.
353. Nam mô cụ thần thông nhãn Q.T.A.B.T.
354. Nam-mô cụ thần thông nhĩ Q.T.A.B.T.
355. Nam-mô cụ thần thông ty Q.T.A.B.T.
356. Nam-mô cụ thần thông thiệt Q.T.A.B.T.
357. Nam-mô cụ thần thông thân Q.T.A.B.T.
358. Nam-mô cụ thần thông ý Q.T.A.B.T.
359. Nam mô đặc thiên nhãn thông Q.T.A.B.T
360. Nam mô đặc thiên nhĩ thông Q.T.A.B.T.
361. Nam-mô đặc thiên ty thông Q.T.A.B.T.
362. Nam mô đặc thiên thiệt thông Q.T.A.B.T
363. Nam mô đặc thiên thân thông Q.T.A.B.T
364. Nam-mô đặc thiên ý thông Q.T.A.B.T.

- 365. Nam-mô đấng thiên thủ Q.T.A.B.T.
- 366. Nam-mô đấng thiên nhãn Q.T.A.B.T.
- 367. Nam mô đấng đại bi tâm đà ra ni Q.T.A.B.T.
- 368. Nam mô đấng Phổ môn thị hiện Q.T.A.B.T
- 369. Nam-mô đấng độ sinh Q.T.A.B.T.
- 370. Nam-mô đấng dũ nguyện Q.T.A.B.T.
- 371. Nam-mô năng thuyết đại bi tâm đà ra ni Q.T.A.B.T.
- 372. Nam mô linh Thập địa đấng quả Q.T.A.B.T
- 373. Nam mô linh Tứ quả đấng quả Q.T.A.B.T
- 374. Nam-mô bất vong thất đại đà ra ni Q.T.A.B.T.
- 375. Nam-mô linh thường độc thử chú vô linh đoạn tuyệt Q.T.A.B.T.
- 376. Nam-mô chế tâm nhất xứ Q.T.A.B.T.
- 377. Nam mô thiên nhãn chiếu kiến Q.T.A.B.T
- 378. Nam-mô thiên thủ hộ trì Q.T.A.B.T.
- 379. Nam-mô xuất khẩu ngôn âm Q.T.A.B.T.
- 380. Nam-mô đấng cứu thập cứu ức Hằng hà sa chư Phật ái niệm Q.T.A.B.T.
- 381. Nam-mô dĩ thực quán chúng sinh Q.T.A.B.T.
- 382. Nam-mô đấng nhất thiết Như lai quang minh phổ chiếu Q.T.A.B.T.

383. Nam-mô hằng dĩ đà ra ni cứu chúng sinh Q.T.A.B.T.

384. Nam-mô thường đắc bách thiên tam muội hiện tiền Q.T.A.B.T.

385. Nam-mô năng khiến Long Thiên bát bộ ủng hộ Q.T.A.B.T.

386. Nam-mô tam tai kiếp bất năng hoại Q.T.A.B.T.

387. Nam-mô thường dĩ đà ra ni liệu chúng sinh bệnh Q.T.A.B.T.

388. Nam-mô du chư Phật quốc đắc tự tại Q.T.A.B.T.

389. Nam-mô tụng thử chú thanh thanh bất tuyệt Q.T.A.B.T.

390. Nam-mô sở tại xứ linh nhân dân an lạc Q.T.A.B.T.

391. Nam-mô cụ bất khả tư nghị uy thần Q.T.A.B.T.

392. Nam-mô hiển công đức lực tự đà ra ni Q.T.A.B.T.

393. Nam-mô cụ chủng chủng pháp lạc lợi lạc chúng sinh Q.T.A.B.T.

394. Nam-mô đắc hóa thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

395. Nam-mô hiện Phật thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

396. Nam-mô hiện Bích chi Phật thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

397. Nam-mô hiện Thanh Văn thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

398. Nam-mô hiện Phạm Vương thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

399. Nam-mô hiện Đế Thích thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

400. Nam-mô hiện Tự Tại Thiên thân thuyết pháp Q.T.A.B.T. O

(Chủ lễ xướng)

Ngã kim khể thủ lễ nguyện, cộng chư chúng sinh, sở cầu giai mãn túc. O

(Đại chúng đồng hơ)

Nam-mô Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát. O

401. Nam-mô hiện Đại Tự Tại Thiên thân thuyết pháp Q.T.A.B.T. O

402. Nam-mô hiện Thiên đại tướng quân thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

403. Nam-mô hiện Tỳ Sa Môn thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

404. Nam-mô hiện Tiểu vương thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

405. Nam-mô hiện trưởng giả thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

406. Nam-mô hiện cư sĩ thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

407. Nam-mô hiện tể quan thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

408. Nam-mô hiện Bà La Môn thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

409. Nam-mô hiện Tỳ Kheo thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

410. Nam-mô hiện Tỳ Kheo Ni thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

411. Nam-mô hiện Ưu bà tắc thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

412. Nam-mô hiện Ưu bà di thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

413. Nam-mô hiện phụ nữ thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

414. Nam-mô hiện đồng nam thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

415. Nam-mô hiện đồng nữ thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

416. Nam-mô hiện Thiên thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

417. Nam-mô hiện Long thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

418. Nam-mô hiện Dạ Xoa thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.

- 419. Nam-mô hiện Càn Thát Bà thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.
- 420. Nam-mô hiện A Tu La thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.
- 421. Nam-mô hiện Ca Lô La thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.
- 422. Nam-mô hiện Khẩn Na La thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.
- 423. Nam-mô hiện Ma Hầu La Già thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.
- 424. Nam-mô hiện nhân thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.
- 425. Nam-mô hiện phi nhân thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.
- 426. Nam-mô hiện Cháp Kim Cương Thân thân thuyết pháp Q.T.A.B.T.
- 427. Nam-mô thí vô úy Q.T.A.B.T.
- 428. Nam-mô tự tại Q.T.A.B.T.
- 429. Nam-mô ứng cảm Q.T.A.B.T.
- 430. Nam-mô đắc như thị thân Q.T.A.B.T.
- 431. Nam-mô đắc như thị nhãn Q.T.A.B.T.
- 432. Nam-mô đắc như thị nhĩ Q.T.A.B.T.
- 433. Nam-mô đắc như thị ty Q.T.A.B.T.
- 434. Nam-mô đắc như thị thiệt Q.T.A.B.T.
- 435. Nam-mô đắc như thị ý Q.T.A.B.T.
- 436. Nam-mô đắc như thị kiến Q.T.A.B.T.

- 437. Nam-mô đặ́c nhự thị vặ́n Q.T.A.B.T.
- 438. Nam-mô đặ́c nhự thị dụ̣ng Q.T.A.B.T.
- 439. Nam-mô đặ́c nhự thị hặ́nh Q.T.A.B.T.
- 440. Nam-mô đặ́c nhự thị ái Q.T.A.B.T.
- 441. Nam-mô đặ́c nhự thị kặ́nh Q.T.A.B.T.
- 442. Nam-mô lặ́c ngặ́ nhự lặ́ Q.T.A.B.T.
- 443. Nam-mô cặ́n ngặ́ nhự cặ́n Q.T.A.B.T.
- 444. Nam-mô đặ́c ngặ́ nhự đặ́c Q.T.A.B.T.
- 445. Nam-mô ự́c ngặ́ nhự ự́c Q.T.A.B.T.
- 446. Nam-mô sự̣ ngặ́ nhự sự̣ Q.T.A.B.T.
- 447. Nam-mô cụ́ng dặ̀ng ngặ́ nhự cụ́ng dặ́ng Q.T.A..B.T.
- 448. Nam-mô tặ́nh tam nghiệ̣p Q.T.A.B.T.
- 449. Nam-mô đặ́c Quán âm điệ̣u hiệ̣u Q.T.A.B.T.
- 450. Nam-mô trự̀ tam độ̀ khặ́o nặ́o Q.T.A.B.T
- 451. Nam-mô phặ́p giợ́i đặ́c thanh lượ̣ng Q.T.A.B.T.
- 452. Nam-mô dị̣ch thoặ́t chụ́ng sinh chụ́ khặ́o Q.T.A.B.T.
- 453. Nam-mô quán kỵ̀ âm thanh nhi đặ́c giặ́i thoặ́t Q.T.A.B.T.
- 454. Nam-mô sự̉ đợ̣c biệ́n thặ́nh cam lộ̣ tượ̣ng Q.T.A.B.T.
- 455. Nam-mô lặ́nh nhặ́n ly dụ̣c Q.T.A.B.T.
- 456. Nam-mô lặ́nh nhặ́n ly sặ́n Q.T.A.B.T.

- 457. Nam-mô linh nhân ly si Q.T.A.B.T.
- 458. Nam mô dũ nhân đấ nam nữ Q.T.A.B.T
- 459. Nam-mô thụ nhân lễ bái, phúc bất
đường quyền Q.T.A.B.T.
- 460. Nam-mô thụ nhân cúng dàng, phúc bất
cùng tận Q.T.A.B.T.
- 461. Nam-mô dĩ chủng chủng hình, du chư
quốc độ Q.T.A.B.T.
- 462. Nam mô du chư quốc độ, độ thoát
chúng sinh Q.T.A.B.T.
- 463. Nam-mô thiện ứng chư phương sở
Q.T.A.B.T.
- 464. Nam mô hoàng thệ thâm như hải
Q.T.A.B.T
- 465. Nam mô lịch kiếp bất tư nghị Q.T.A.B.T
- 466. Nam mô thị đa thiên ức Phật Q.T.A.B.T
- 467. Nam-mô phát đại thanh tịnh nguyện
Q.T.A.B.T.
- 468. Nam-mô văn danh bất không quá
Q.T.A.B.T.
- 469. Nam-mô kiến thân bất không quá
Q.T.A.B.T.
- 470. Nam-mô tâm niệm bất không quá
Q.T.A.B.T.
- 471. Nam-mô diệt chư hữu khổ Q.T.A.B.T.

472. Nam-mô tương gia hại tất khởi từ tâm
Q.T.A.B.T.

473. Nam-mô cụ túc thần thông lực Q.T.A.B.T

474. Nam-mô quảng tu trí phương tiện
Q.T.A.B.T.

475. Nam-mô vô sát bất hiện thân
Q.T.A.B.T.

476. Nam-mô sinh lão bệnh tử khổ tức diệt
Q.T.A.B.T.

477. Nam-mô đắc chân quán Q.T.A.B.T.

478. Nam-mô đắc thanh tịnh quán
Q.T.A.B.T.

479. Nam-mô quảng đại trí tuệ quán
Q.T.A.B.T.

480. Nam-mô đắc bi quán Q.T.A.B.T.

481. Nam-mô đắc từ quán Q.T.A.B.T.

482. Nam-mô nguyện nguyện thường
chiêm ngưỡng Q.T.A.B.T.

483. Nam-mô vô cầu thanh tịnh quang
Q.T.A.B.T.

484. Nam-mô tuệ nhật phá chư ám
Q.T.A.B.T.

485. Nam-mô phổ minh chiếu thể gian
Q.T.A.B.T.

486. Nam mô bi thể giới lời chán Q.T.A.B.T.

487. Nam-mô từ ý diệu đại vân Q.T.A.B.T.

488. Nam-mô chú cam lộ pháp vũ
Q.T.A.B.T.

489. Nam-mô diệt trừ phiền não diễm
Q.T.A.B.T.

490. Nam mô chúng oán tất thoái tán
Q.T.A.B.T.

491. Nam-mô diệu âm Q.T.A.B.T.

492. Nam-mô Phạm-âm Q.T.A.B.T.

493. Nam-mô hải triều âm Q.T.A.B.T.

494. Nam-mô Tịnh-thánh Q.T.A.B.T.

495. Nam-mô từ nhĩn quán chúng sinh
Q.T.A.B.T.

496. Nam-mô phúc tụ hải vô lượng
Q.T.A.B.T.

497. Nam-mô ư khổ não tử ách năng vị tác
y hĩ Q.T.A.B.T.

498. Nam-mô ủng hộ Phật-pháp sử trường
tồn Q.T.A.B.T.

499. Nam-mô nhật dạ tự thân y Pháp trụ
Q.T.A.B.T.

500. Nam-mô tùy sở trụ xứ thường an lạc
Q.T.A.B.T. O

(Chủ lễ xướng):

Ngã kim khể thủ lễ, nguyện cộng chư
chúng sinh, sở cầu giai mãn túc. O

(Đại chúng đồng hơ):

Nam-mô Quán-Thế Âm Bồ-Tát. O

(Chủ lễ xưng):

Nguyện: đa sinh phụ mẫu lữ kiếp oan thân, bát nạn tam đồ, cô hồn trệ phách, siêu sinh An-lạc-quốc, vô lượng kiếp lai tội tiêu diệt. O

(Đại chúng đồng hơ):

Nam-mô Quán-Thế Âm Bồ-Tát. (1 lễ) O

Nam-mô Thanh-tịnh đại hải chúng Bồ-Tát (1 lễ).O

(Lễ xong đại chúng cùng quỳ,
Chủ lễ bạch văn phổ sám):

Ngưỡng khai Quán Thế Âm Bồ tát, từ bi chần niệm, lợi tế minh tâm. Thị đầu thành khởi kính chi phương, xiển cải quá tự tâm chi lộ. Ai căng ngã đẳng, phổ cập hữu tình, kim thể kim sinh, cố vi tội cấu; túc duyên túc nghiệp, tất hữu oan khiên, dung thân sám hối chi nghi, thượng ký hàm dung chi đức; lục thú đẳng trừ tư pháp thủy, tam đồ phiến khứ lại từ

phong; tội căn phiền tác phúc căn, ác quả hóa vi thiện quả. O

Phục vọng Từ tôn phủ dung sám hối, phổ vị tứ ân tam hữu, pháp giới chúng sinh, tất nguyện đoạn trừ chư chướng quy mệnh lễ sám hối. O

(Chủ lễ xướng):

Chí tâm sám hối

(Đại chúng cùng đọc):

Nhất tự thân cư phù thể thượng,

Đa ban tác tội hướng phàn lung.

Tứ đại chỉ tương tài sắc khiên,

Nhất sinh trường bảo tửu nhục hám.

Dưỡng nữ chủng nam, thương vật mệnh,

Dục tà chữ kiến sát sinh đầu.

Nghinh tân uẩn nhượng tàn phao đa,

Tiếp khách phanh bào vô hữu số.

Hoặc phú cự tương thăng đầu lộng,

Hoặc bản toại tứ thiết đạo tâm.

Bất nhiên hủy Phật bách ban ngôn,

Tận thị báng Tăng đa chủng thuyết.

Phụ trái cô ân đa thiếu khổ,

Gia chư uổng lạm tác oan tăng.
Hoặc man thường trụ thủ tư tài,
Hoặc hướng tư tôn xâm hóa vật.
Nghệp kính đài tiền thân hiển hiện,
Khô hà lãng lý tự phiêu trầm.
Nhân gian bách tuế dị tiêu ma,
Địa ngục phiền thời nan đặc quá.
Thành thượng Thiết vi thiên trượng
quảng,
Hoạch thang nhân cốt vạn điều hoành.
Dạ lai sàng thượng ngọa trường đình,
Nhật lý đao sơn huyền kiếm thụ.
Văn thuyết ngục trung đa thiếu khổ,
Na kham kinh lịch thụ Ba tra.
Thường văn tuệ nhật hữu quang minh
Thước phá tội khiên tiêu hắc ám.
Dục đặc nhân thân vô thất lạc,
Tu bằng Phật lực tác lương duyên.
Miễn giao lân giáp hoán nhân bì,
Bất sử vũ mao bao cốt nhục.
Vạn khổ thiên tân đầu Thánh chủ,
Tái tam trần khẩn cáo Quan âm.
Tòng tiền sở tác chúng tội khiên,

Nguyện Phật từ bi thông sám hối. O
 (Chủ lễ xướng):

Sám hối dĩ

(Đại chúng đồng hơ):

Chí tâm quy mệnh lễ thường trụ Tam Bảo. (1 lễ) O

Quán Âm Đại sĩ, O

Tích hiệu Viên thông.

Thập nhị đại nguyện thế hoằng thâm.

Khổ hải độ mê tân.

Cứu khổ tầm thanh,

Vô sát bất hiện thân.

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) O

Giải kết, giải kết, giải oan kết, O

Giải liễu đa sinh oan hòa nghiệp.

Tỷ tâm, dịch lự phát kiên thành,

Kim đời Phật tiền cầu giải kết.

Giải kết, giải kết, giải oan kết,

Giải liễu tiền sinh oan trái nghiệp.

Bách thiên vạn kiếp giải oan thù,

Vô lượng, vô biên đắc giải thoát.

**Giải liễu oan, diệt liễu tội,
Nguyện kiến đương lai Long hoa hội.
Long hoa tam hội nguyện tương
phùng,
Vô thượng Bồ đề chân bất thoái. O
Nam mô giải oan kết Bồ Tát Ma Ha
Tát. (3 lần) O**

**MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM
KINH. O**

**Bồ Tát Quán Tự Tại, thực hành
sâu vào Bát Nhã Ba La Mật Đa, thì
thấy rõ năm uẩn đều không, qua khỏi
tất cả khổ ách.**

**Xá Lợi Tử ! Sắc chẳng khác
không, không chẳng khác sắc, sắc
tức là không, không tức là sắc, thọ,
tưởng, hành, thức cũng đều như thế.**

**Xá Lợi Tử ! Các pháp đó, không
tướng, không sinh, không diệt,
không dơ, không sạch, không tăng,
không giảm. Cho nên trong không,
chẳng có sắc, thọ, tưởng, hành,
thức ; không có mắt, tai, mũi, lưỡi,**

thân, ý. Không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp ; không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới ; không có vô minh, cũng không có hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có hết già chết ; không có khổ tập diệt đạo, không có trí huệ cũng không đắc được.

Vì không chỗ đắc, nên Bồ Tát nương vào Bát Nhã Ba La Mật, tâm không quái ngại, vì không quái ngại, nên không sợ hãi, xa lìa điên đảo mộng tưởng, rốt ráo đạt đến Niết Bàn. Các Đức Phật ba đời, đều nương vào Bát Nhã Ba La Mật, cho nên đắc được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Chú đại thần, là Chú đại minh, là Chú vô thượng, là Chú vô đẳng đẳng, trừ được tất cả khổ, chân thật không hư.

Cho nên nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa, bèn nói Chú rằng :

Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. O (3 lần)

Quy mệnh thập phương Đẳng Chánh Giác.

**Tối thắng Diệu-pháp, Bồ-tát-chúng.
Dĩ thân, khẩu, ý thanh-tịnh-nghiệp,
Ân-cần hợp chưởng cung-kính lễ:**

**Nam-mô thập phương thường-trụ
Phật. (3 lần) O**

**Nam-mô thập phương thường-trụ
Pháp. (3 lần) O**

**Nam-mô thập phương thường-trụ
Tăng. (3 lần) O**

Nam-mô Thích-Ca Mưu-Ni Phật (3 lần) O

Nam-mô A-Di-Đà Phật (3 lần) O

Nam-mô Di-Lặc Tôn Phật (3 lần) O

Nam-mô Quán-Thế-Âm Bồ-tát.(3 lần)O

Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát (3 lần) O

**Nam-mô Thanh-Tịnh Đại-Hải-Chúng
Bồ-tát (3 lần) O**

Chí tâm phát-nguyện: O

Ngã sinh bất thiện chư phiền não,

**Nguyện vĩnh tiêu trừ tội chướng nhân.
Vị ngộ mê tà thập ác triền,
Nguyện bất dữ tâm tương tục khởi,
Dục-giới, sắc-giới, vô-sắc-giới,
Tảo đoạn triền-miên hữu-lậu nhân.
Nhiễm nhân, nhiễm quả, nhiễm trần cơ
Nguyện hướng sinh sinh bất tương tục.
Thuận hiện, thuận tiền, thuận hậu
nghiệp,
Tam thế oan vưu vĩnh diệt trừ.
Phá trai, phá giới, phá uy nghi,
Nhất thiết chí tâm giai sám-hối. O
Nghiệp-chướng, báo-chướng phiền
não chướng,
Quán thân thực-tướng tính câu không.
Kính Phật, kính Pháp, kính chân Tăng.
Thanh tịnh pháp thân tảo huân hiển.
Ngã nhược hướng đao sơn,
Đao sơn tự tồ triết,
Ngã nhược hướng hỏa thang,
Hỏa thang tự tiêu diệt.
Ngã nhược hướng địa ngục,
Địa ngục tự khô kiệt.**

**Ngã nhược hướng ngã qui,
Ngã qui tự bảo mãn.
Ngã nhược hướng Tu La,
Ác tâm tự điều phục.
Ngã nhược hướng súc sinh,
Tự đắc đại trí tuệ.O**

**Chúng-sinh vô biên thế nguyên độ.O
Phiền-não vô tận thế nguyên đoạn.
Pháp-môn vô-lượng thế-nguyên học.
Phật-đạo vô thượng thế-nguyên thành.**

SÁM QUAN ÂM

**Quán Thế Âm oai thần lồng lộng,O
Khắp thế gian đều trọng danh Ngài,
Chúng sanh hết thấy ai ai,
Khi nào gặp nạn niệm Ngài liền qua.
Bởi người thế gần xa ngưỡng mộ,
Quán Thế Âm cứu khổ độ sanh,
Nếu ai có một niệm lành,
Hễ Ngài nghe tiếng ứng danh tới liền.
Dù bịnh trọng liên miên khổ cực,
Niệm danh Ngài lập tức khỏi ngay,O
Bao nhiêu tai nạn hằng ngày,**

Chí tâm niệm tới danh Ngài cũng qua.
Vô lượng kiếp Ta Bà thế giới,
Ngài giáng sanh xuống cõi dương gian
Hóa thân công chúa đoan trang,
Diệu Trang vương ngự ngai vàng vua cha
Diệu Thanh ấy chính là chị cả,
Sau cũng tu chứng quả Văn Thù,
Diệu Âm chị thứ cũng tu,
Phổ Hiền chứng Thánh đền bù công lao
Trọn một nhà được vào cảnh Phật,
Lòng từ bi chơn chất đáng ghi,
Tuổi nhỏ trí cả ai bì,
Dốc lòng mộ đạo quyết thì đi tu. O
Trọn chín năm chẳng từ lao khổ,
Mong công thành cứu độ chúng sanh
Thời kỳ trai giới tu hành,
Tại động Hương Tích bắc thành Việt
Nam.
Một cảnh tiên mây lam che phủ,
Có cam tuyền, thạch nhũ bao quanh,
Cảnh tốt dành cho người lành,
Kim Đồng Ngọc Nữ ứng danh theo hầu
Dưới bệ ngọc chia nhau sớm tối,

Chầu hai bên không lỗi đạo thầy,
Luôn luôn chân chánh thẳng ngay,
Hành theo ý chỉ của thầy ban ra.
Quán Thế Âm danh là Tự Tại, O
Khắp tam thiên qua lại dạo chơi,
Từ bi Ngài muốn độ đời,
Mười hai đại nguyện thiết thời cao xa.
Nguyện nào cũng đều là rốt ráo,
Chuyên tâm về chánh đạo độ tha,
Biển Nam Hải, núi Phổ Đà,
Trụ ở nơi ấy cũng là Hương Sơn.
Trong một phẩm Phổ Môn thị hiện,
Đức Như Lai thuật chuyện khen Ngài,
Oai thần linh hiển không hai,
Tâm thỉnh cứu khổ chẳng nài công phu
Nếu có kẻ muốn tu cư sĩ,
Hay cùng là tùy ý muốn chi,
Ngài liền ứng hiện tức thì,
Tới nơi dìu dắt cấp kỳ độ cho. O
Hay có kẻ qua đò mắc nạn,
Cùng bao nhiêu tai nạn dọc đường,
Chí thành đốt nén tâm hương,
Vừa niệm danh hiệu tai ương qua liền.

Những chuyện ấy hiển nhiên đều thấy
 Đức Như Lai truyền dạy chẳng sai,
 Chúng ta chớ có quản nài,
 Một lòng ngưỡng mộ cầu Ngài độ cho
 Trong khổ hải đồ Từ vẫn đợi,
 Vớt chúng sanh đưa tới Lạc bang,
 Chín từng sen báu đài vàng,
 Di Đà thọ ký rõ ràng thành thoi.
 Từ bi cứu khổ độ đời,
 Tâm thanh giải nạn đến nơi an lành.
 Nam Mô tâm thanh cứu khổ Đại Bi
 Quán Thế Âm Bồ Tát.O

HỒI HƯỞNG

Tụng Kinh công đức hạnh thù
thắng. O

Bao nhiêu phước đức đều hồi
hướng

Nguyện khắp pháp giới các
chúng sinh

Sớm được vãng sinh cõi Phật Vô
Lượng Quang.

**Nguyện tiêu ba chương dứt
phiền não**

**Nguyện được trí huệ hiểu chân
thật**

**Nguyện khắp tội chương đều tiêu
trừ**

Đời đời thường hành Bồ Tát đạo.

**Nguyện sinh sang cõi Tây
phương Tịnh độ**

Chín phẩm hoa sen là cha mẹ

Hoa nở thấy Phật ngộ vô sinh

Bồ Tát bất thối làm bạn lành.

Nguyện đem công đức này

Hương về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sinh

Đều trọn thành Phật đạo. O

TAM QUY Y

**Tự quy y Phật, xin nguyện chúng
sinh, thể theo đạo cả, phát lòng vô
thượng. O (1 lạy)**

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sinh, thấu rõ tạng Kinh, trí huệ như biển. O (1 lạy)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sinh, thống lý đại chúng, hết thảy không ngại. O (1 lạy)

**Nguyện đem công đức này
Trang nghiêm cõi Phật thanh tịnh
Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Liên phát tâm bồ đề
Khi xả báo thân này
Đồng sinh về Cực Lạc. O**



LỄ KHÁNH ĐẢN

TÁN PHẬT

Nguyện đem lòng thành kính
Gởi theo đám mây hương
Phảng phất khắp mười phương
Cúng dường ngôi Tam Bảo.
Thề trọn đời giữ đạo
Theo tự tánh làm lành
Cùng pháp giới chúng sanh
Cầu Phật từ gia hộ.
Tâm Bồ đề kiên cố
Xa bề khổ nguồn mê
Chóng quay về bờ giác. O
Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loại.
Quy y trọn một niệm

**Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận. O**

KỲ NGUYỆN

**Nay chính là ngày Đức Thích Tôn
giáng thế, để hoá độ chúng sinh.
Chúng con một dạ vui mừng, cúng
dường kỷ niệm. Kính dâng một nén
tâm hương, ba nghiệp tinh cần, cúi
đầu đánh lễ, nguyện y lời Phật dạy,
trì tụng Kinh Chú, xưng tán hồng
danh, quyết theo Phật pháp làm lành,
báo đền công ơn hoá độ, tâm bồ đề
kiên cố, chí tu học vững bền, cùng
pháp giới chúng sinh, nghiệp
chướng tiêu trừ, căn lành viên mãn,
sớm chứng quả vô thượng bồ đề.
Ngưỡng mong Phật trí cao vời, từ bi
chứng giám. O**

**Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni
Phật. O**

QUÁN TƯỞNG

**Phật, chúng sanh, tánh thường
rỗng lặng. O**

**Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn,
Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật bảo hào
quang sáng ngời,
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện,
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. O**

**Chí tâm đảnh lễ : Nam Mô Tận hư
không, biến pháp giới, quá, hiện, vị
lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp,
Hiền Thánh Tăng, thường trú Tam
Bảo. O (1 lạy)**

**Chí tâm đảnh lễ : Nam Mô Ta Bà
Giáo Chủ Điều Ngự Bồn Sư Thích Ca
Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di
Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ
Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội
Thượng Phật Bồ Tát. O (1 lạy)**

**Chí tâm đảnh lễ : Nam Mô Tây
 Phương Cực Lạc thế giới đại từ đại
 bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm
 Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại
 Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát,
 Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. O
 (1 lạy)**

TÁN LƯU HƯƠNG

**Hương thơm vừa đốt lên. O
 Pháp giới đều thấm nhuần
 Hải hội chư Phật đều xa hay
 Theo chỗ kết mây lành
 Lòng thành mới ân cần
 Chư Phật đều hiện thân. O
 Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát
 Ma Ha Tát. O (3 lần)**

CHÚ ĐẠI-BI

**Nam Mô Đại bi hội thượng Phật
 Bồ-tát. O (3lần)
 Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-
 bi tâm đà la ni. O**

Nam-mô hắc ra đất na đa ra đa da. Nam-mô a rị da, bà lô kiết đế thước bác ra da, bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ số đất na đất tủa. Nam-mô tát kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất phạt ra lăng đà bà. O

Nam-mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đất đậu, đất diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô yết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê di hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, phạt ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta

ra, tát rị tát rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ,
 bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị
 dạ, na ra cần trì, địa rị sắc ni na, ba
 dạ ma na ta bà ha. Tát đà dạ ta bà ha.
 Ma ha tát đà dạ ta bà ha. Tát đà đủ
 nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra
 cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha.
 Tát ra tăng a mục khô da, ta bà ha. Ta
 bà ma ha, a tát đà dạ, ta bà ha. Giả
 kiết ra a tát đà dạ, ta bà ha. Bà đà ma
 yết tát đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì
 bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lợi
 thắng yết ra dạ, ta bà ha. O

Nam-mô hắc ra đất na, đa ra dạ
 da. Nam-mô a rị da, bà lô kiết đế,
 thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tát điện đô, mạng đa ra, bạt
 đà dạ, ta bà ha. O (3 lần)

SÁM KHÁNH ĐẢN

Đệ tử hôm nay. O
 Gặp ngày Khánh Đản
 Một dạ vui mừng

Cúi đầu đánh lễ.
Thập phương Tam thế
Điều Ngự Như Lai
Cùng Thánh Hiền Tăng
Chúng con cùng pháp giới chúng
sinh.
Bởi thiếu nơn lành
Thảy đều sa đọa
Tham thân chấp ngã
Quên hẳn đường về.
Tình ái si mê
Tù trong lục đạo
Trăm dây phiền não
Nghệp báo không cùng.
Nay nhờ Phật Tổ Năng Nhân.O
Dĩ lòng lân mẫn,
Không nỡ sinh linh thiếu phước,
Nặng kiếp luân hồi.
Đêm dày tăm tối
Đuốc tuệ rạng soi
Nguyện cứu muôn loài
Pháp dùng phương tiện.
Ta bà thị hiện

**Thích chủng thọ sanh. O
Thánh Ma Gia mộng ứng điềm lành
Vua Tịnh Phạn phước sinh con thảo.
Ba mươi hai tướng tốt
Vừa mười chín tuổi xuân
Lòng từ ái cực thuần
Chí xuất trần quá mạnh.
Ngai vàng quyết tránh
Tìm lối xuất gia
Sáu năm khổ hạnh rừng già
Bảy thất nghiêm tinh thiên tọa.
Chứng thành đạo quả, O
Hàng phục ma binh
Ba cõi đều dậy tiếng hoan nghênh
Muôn vật thấy nhờ ơn tế độ.
Chúng con nguyên:
Dứt bỏ dục tình ngoan cố,
Học đòi đức tánh quang minh
Cúi xin Phật Tổ giám thành
Từ bi gia hộ chúng con
Cùng pháp giới chúng sinh
Chóng thành đạo cả. O**

**Nam Mô Bồ Sơn Sư Thích Ca Mâu Ni
Phật. O (108 Lần).**

**Nam Mô Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát.
O (3 lần)**

**Nam Mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ
Tát. O (3 lần)**

**Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ
Tát. O (3 lần)**

**Nam Mô Đạo Tràng Hội Thượng
Phật Bồ Tát. O (3 lần)**

**MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM
KINH. O**

**Bồ Tát Quán Tự Tại, thực hành
sâu vào Bát Nhã Ba La Mật Đa, thì
thấy rõ năm uẩn đều không, qua khỏi
tất cả khổ ách.**

**Xá Lợi Tử ! Sắc chẳng khác
không, không chẳng khác sắc, sắc
tức là không, không tức là sắc, thọ,
tưởng, hành, thức cũng đều như thế.**

**Xá Lợi Tử ! Các pháp đó, không
tướng, không sinh, không diệt,**

không dơ, không sạch, không tăng, không giảm. Cho nên trong không, chẳng có sắc, thọ, tưởng, hành, thức ; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp ; không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới ; không có vô minh, cũng không có hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có hết già chết ; không có khổ tập diệt đạo, không có trí huệ cũng không đắc được.

Vì không chỗ đắc, nên Bồ Tát nương vào Bát Nhã Ba La Mật, tâm không quái ngại, vì không quái ngại, nên không sợ hãi, xa lìa điên đảo mộng tưởng, rốt ráo đạt đến Niết Bàn. Các Đức Phật ba đời, đều nương vào Bát Nhã Ba La Mật, cho nên đắc được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Chú đại thần, là Chú đại minh, là Chú

**vô thượng, là Chú vô đẳng đẳng, trừ
được tất cả khổ, chân thật không hư.**

**Cho nên nói Chú Bát Nhã Ba La
Mật Đa, bèn nói Chú rằng :**

**Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la
tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. O (3 lần)**

CÚNG NGỌ

Cúng dường

**Thanh Tịnh Pháp Thân Tỳ Lô Giá
Na Phật. O**

**Viên Mãn Báo Thân Lô Xá Na Phật
Thiên Bách Ưc Hoá Thân Thích Ca
Mâu Ni Phật**

**Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật
Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật
Thập phương tam thế nhất thiết chư
Phật**

Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát

Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát

Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát

Chư Tôn Bồ Tát Ma Ha Tát

Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật. O

**Ba đức sáu vị.
Cúng Phật và Tăng
Pháp giới hữu tình
Thảy đều cúng dường. O**

Biến thực chân ngôn

**Nam Mô tát phạ đất tha, nga đa
phạ lồ chỉ đế. Án tam bạt ra, tam bạt
ra hồng. O (3 lần)**

Cam Lồ Thuỷ Chân Ngôn

**Nam Mô tô rô bà da, đất tha nga
đa da, đất diệt tha. Án tô rô tô rô, bát
ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha. O (3 lần)**

**Hương vị cơm ngon này. O
Trên cúng mười phương Phật
Và dâng các Hiền Thánh
Cùng chúng sinh sáu đường
Bồ thí không phân biệt
Theo nguyện đều no đủ
Nay khiến người bồ thí
Được vô lượng Ba La Mật
Ba đức cùng sáu vị**

**Cúng Phật và chư Tăng
Pháp giới loài hữu tình
Thảy đều đồng cúng dường. O**

Phổ cúng dàng chân ngôn

**Án nga nga nẵng, tam bà phạt,
phiệt nhật ra hồng. O (3 lần)**

**Nam Mô Phổ Cúng Dường Bồ Tát
Ma Ha Tát. O (3 lần)**

HỒI HƯỚNG

**Tụng Kinh công đức hạnh thù
thắng. O**

**Bao nhiêu phước đức đều hồi
hướng**

**Nguyện khắp pháp giới các
chúng sinh**

**Sớm được vãng sinh cõi Phật Vô
Lượng Quang.**

**Nguyện tiêu ba chướng dứt
phiền não**

**Nguyện được trí huệ hiểu chân
thật**

**Nguyện khắp tội chướng đều tiêu
trừ**

Đời đời thường hành Bồ Tát đạo.

**Nguyện sinh sang cõi Tây
phương Tịnh độ**

Chín phẩm hoa sen là cha mẹ

Hoa nở thấy Phật ngộ vô sinh

Bồ Tát bất thối làm bạn lành.

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sinh

Đều trọn thành Phật đạo. O

TAM QUY Y

**Tự quy y Phật, xin nguyện chúng
sinh, thể theo đạo cả, phát lòng vô
thượng. O (1 lạy)**

**Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng
sinh, thấu rõ tạng Kinh, trí huệ như
biển. O (1 lạy)**

**Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng
sinh, thống lý đại chúng, hết thảy
không ngại. O (1 lạy)**

**Nguyện đem công đức này
Trang nghiêm cõi Phật thanh tịnh
Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Liền phát tâm bồ đề
Khi xả báo thân này
Đồng sinh về Cực Lạc. O**



KINH VU LAN

TÁN PHẬT

Nguyện đem lòng thành kính
Gởi theo đám mây hương
Phảng phất khắp mười phương
Cúng dường ngôi Tam Bảo
Thệ trọn đời giữ đạo
Theo tự tánh làm lành
Cùng pháp giới chúng sinh
Cầu Phật từ gia hộ
Tâm bồ đề kiên cố
Xa bề khổ nguồn mê
Chóng quay về bờ giác. O

Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời người
Cha lành chung bốn loài
Quy y trọn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ

**Xưng dương cùng tán thán
Ước kiếp không cùng tận. O**

**Chí tâm đánh lễ : Nam Mô Tận hư
không, biến pháp giới, quá, hiện, vị
lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp,
Hiền Thánh Tăng, thường trú Tam
Bảo. O (1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ : Nam Mô Ta Bà
Giáo Chủ Điều Ngự Bửu Sư Thích Ca
Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di
Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ
Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội
Thượng Phật Bồ Tát. O (1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ : Nam Mô Tây
Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại
Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại
Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát,
Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. O
(1 lạy)**

TÁN LƯ' HƯƠNG

Hương thơm vừa đốt lên. O
Pháp giới đều thấm nhuần
Hải hội chư Phật đều xa hay
Theo chỗ kết mây lành
Lòng thành mới ân cần
Chư Phật đều hiện thân. O

Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát
Ma Ha Tát. O (3 lần)

KỆ KHAI KINH

Pháp vi diệu thâm sâu vô thượng. O
Trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được
Nay con thấy nghe được thọ trì
Nguyện hiểu nghĩa chân thật của
Như Lai. O

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni
Phật. O (3 Lần)

PHẬT NÓI KINH VU LAN BỒN

Một thuở nọ, Thế Tôn an trụ: O
Xá Vệ thành Kỳ Thụ viên trung
Mục Liên mới đặng lục thông
Muốn cho cha mẹ khỏi vòng trầm luân.
Công dưỡng dục thâm ân dốc trả
Nghĩa sanh thành đạo cả mong đền
Làm con hiếu hạnh vi tiên
Bèn dùng huệ nhãn dưới trên kiểm tìm.
Thấy vong mẫu sanh làm ngạ quỷ
Không uống ăn tiêu tụy hình hài
Mục Liên thấy vậy bi ai
Biết mẹ đói khát ai hoài tình thâm. O
Lo phẩm vật đem dâng từ mẫu
Đặng đỡ lòng cực khổ bấy lâu
Thấy cơm mẹ rất lo âu
Tay tả che đậy, hữu hầu bốc ăn.
Lòng bồn xồn tiền căn chưa dứt
Sợ chúng ma cướp giật của bà
Cơm đưa chưa đến miệng đã
Hóa thành than lửa nuốt mà được đâu.

Thấy như vậy âu sâu thâm
Mục Kiền Liên bị thảm xót thương
Mau mau về chốn giảng đường
Bạch cùng Sư Phụ tìm phương giải nạn
Phật mới bảo rõ ràng căn cội
Rằng mẹ ông gốc tội rất sâu, O
Dầu ông thần lực nhiệm màu
Một mình không thể khẩn cầu được đâu
Lòng hiếu thảo của ông dầu lớn
Tiếng vang đồn thấu đến Cửu Thiên
Cùng là các bậc Thần kỳ
Tà ma ngoại đạo, bốn vì Thiên Vương
Cộng ba cõi sáu phương tụ tập
Cũng không phương cứu tế mẹ người
Muốn cho cứu được mạng người
Phải nhờ thần lực của mười phương
Tăng. O
Pháp cứu tế ta toan giảng nói
Cho mọi người thoát khỏi ách nạn
Bèn kêu Mục thị đến gần
Truyền cho diệu pháp ân cần thiết thi
Rằm tháng Bảy là ngày Tự Tứ,
Mười phương Tăng đều dự lễ này

**Phải toan sắm sửa chớ chầy
Thức ăn trăm món trái cây năm màu.
Lại phải sắm giường nằm nệm lót
Cùng thau bồn đèn đuốc nhang dầu
Món ăn tinh sạch bấu màu
Đựng trong bình bát vọng cầu kính dâng
Chư Đại đức mười phương thọ thực
Trong bảy đời sẽ được siêu thăng, O
Lại thêm cha mẹ hiện tiền
Đặng nhờ phước lực tiêu khiên ách nàn
Vì ngày ấy Thánh Tăng đều đủ
Dầu ở đâu cũng tụ hội về
Như người thiền định sơn Khê
Tránh điều phiền não chăm về thiền na
Hoặc người đặng bốn tòa đạo quả
Công tu hành nguyện thỏa vô sanh
Hoặc người thọ hạ kinh hành
Chẳng ham quyền quý ản danh lâm tòng
Hoặc người được lục thông tán phát
Và những hàng Duyên Giác Thanh Văn
Hoặc chư Bồ Tát mười phương
Hiện hình làm sãi ở gần chúng sanh
Đều trì giới rất thanh, rất tịnh**

**Đạo đức dày chánh định chơn tâm
Tất cả các bậc Thánh Phàm, O
Đồng lòng thọ lãnh bát cơm lục hòa
Người nào có sắm ra vật thực
Để cúng dường Tụ Tụ Tăng thời
Hiện tiền phụ mẫu của người
Bà con quyến thuộc thầy đều nhờ ơn.
Tam đồ khổ chắc rằng ra khỏi
Cảnh thanh nhàn hưởng thọ tự nhiên.
Như còn cha mẹ hiện tiền
Nhờ đó cũng được bá niên thọ trường.
Như cha mẹ bảy đời quá vãng
Sẽ hóa sanh về cõi Thiên cung,
Người thời tuấn tú hình dung
Hào quang chiếu sáng khắp cùng
châu thân.**

**Phật dạy bảo mười phương Tăng chúng
Phải tuân theo thể thức sau này: O
Trước khi thọ thực đàn chay
Phải cầu chú nguyện cho người tín gia
Cầu thất thế mẹ cha thí chủ
Định tâm thần quán đủ đừng quên
Cho xong ý định hành thiền**

Mới dùng phẩm vật đàn tiền hiến dâng
Khi thọ dụng, nên an vật thực
Trước Phật đài hoặc tự tháp trung
Chư Tăng chú nguyện viên dung
Sau rồi tự tiện thọ dùng bữa trưa
Pháp cứu tế Phật vừa nói dứt
Mục Liên cùng Bồ Tát chư Tăng
Đồng nhau tỏ dạ vui mừng
Mục Liên cũng hết khóc thương buồn rầu
Mục Liên mầu cũng trong ngày ấy
Kiếp khổ về ngạ quỷ được tan.
Mục Liên bạch với Phật rằng: O
Mẹ con nhờ sức Thánh Tăng khỏi nạn
Lại cũng nhờ oai thần Tam Bảo
Nếu không thời nạn khổ khó ra
Như sau đệ tử xuất gia
Vu Lan Bồn pháp dùng mà độ sanh
Độ cha mẹ còn đương tại thế
Hoặc bảy đời có thể được không?
Phật rằng: Lời hỏi rất thông
Ta vừa muốn nói, con liền hỏi theo.
Thiện nam tử, Tỳ Kheo nam nữ
Cùng Quốc Vương Thái Tử Đại Thần

Tam Công, Tể Tướng, Bá Quan
Cùng hàng lê thứ vạn dân cõi trần
Như chí muốn đền ơn cha mẹ
Hiện tại cùng thất thế tình thâm
Đến rằm tháng Bảy mỗi năm
Sau khi kiết hạ, chư Tăng tựu về
Chính ngày ấy Phật Đà hoan hỷ, O
Phải sắm sanh bá vị cơm canh
Đựng trong bình bát tinh anh
Chờ giờ Tụ Tứ chúng Tăng cúng dường
Đặng cầu nguyện song đường trường
thọ
Chẳng ốm đau cũng chẳng khổ chi
Cùng cầu thất thế đồng thời
Lìa nơi ngạ quỷ, sanh về nhơn, thiên
Đặng hưởng phước nhân duyên vui
đẹp
Lại xa lìa nạn khổ cực thân
Môn sanh Phật tử ân cần
Hạnh tu hiếu thuận phải cần phải chuyên
Thường cầu nguyện thung huyên an hảo
Cùng bảy đời phụ mẫu siêu sanh
Ngày rằm tháng Bảy mỗi năm

Vì lòng Hiếu thảo ân thâm phải đền. O
Lễ cứu tế chí thành sắp đặt
Ngõ cúng dường chư Phật chư Tăng
Ấy là báo đáp thù ân
Sanh thành dưỡng dục song thân
buổi đầu.
Đệ tử Phật lo âu gìn giữ
Mới phải là Thích tử Thiên môn.
Vừa nghe dứt pháp Lan Bồn
Môn sanh tử chúng thầy đồng hỷ hoan
Mục Liên với bốn ban Phật tử
Nguyện một lòng tín sự phụng hành.
Trước là trả nghĩa sanh thành
Sau là cứu với chúng sanh muôn
loài. O

Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên
Bồ Tát. O (3 lần)

PHẬT NÓI KINH BÁO HIẾU PHỤ MẪU TRỌNG ÂN

Một thuở nọ, Thế Tôn an trụ: O
Xá Vệ thành Kỳ Thụ viên trung

Chư Tăng câu hội rất đông
Tính ra đến số hai muôn tám ngàn
Lại cũng có các hàng Bồ Tát
Hội tại đây đủ mặt thường thường.
Bây giờ, Phật lại lên đường
Cùng hàng đại chúng Nam Phương
tiến hành
Đến giữa đường rành rành mắt thấy
Núi xương khô bỏ đầy lâu đời
Thế Tôn bèn vội đến nơi
Lạy liền ba lạy rồi rơi giọt hồng. O
Đức A Nan tủi lòng ái ngại
Chẳng hiểu sao Phật lạy đồng xương?
Vội vàng xin Phật dạy tường,
Thầy là Từ Phụ ba phương, bốn loài
Ai ai cũng kính Thầy dường ấy
Cớ sao Thầy lại lạy xương khô?
Phật rằng: trong các môn đồ
Ngươi là đệ tử đứng đầu dày công
Bởi chưa biết đực trong cho rõ
Nên vì ngươi ta tỏ đuôi đầu: O
Đồng xương dồn dập bấy lâu
Cho nên trong đó biết bao cốt hài

Chắc cũng có ông bà cha mẹ
Hoặc thân ta, hoặc kẻ ta sinh
Luân hồi sinh tử, tử sinh
Lục thân đời trước thi hài còn đây
Ta lễ bái kính người tiền bối
Và ngậm ngùi nghĩ nhớ kiếp xưa
Đồng xương hỗn tạp chẳng vừa
Không phân trai gái bỏ bừa khó coi
Người chịu khó xét soi cho kỹ
Phân làm hai, bên nữ bên nam
Để cho phân biệt cốt phàm
Không còn lộn lạo nữ nam chất chồng.
Đức A Nan trong lòng tha thiết
Biết làm sao phân biệt khỏi sai
Ngài bèn xin Phật chỉ bày
Vì khó chọn lựa gái trai lúc này
Còn sinh tiền dễ bề sắp đặt
Cách đứng đi ăn mặc phân minh
Đến khi rõ xác tiêu hình
Xương ai như nấy khó nhìn khó phân
Phật mới bảo A Nan nên biết: O
Xương nữ nam phân biệt rõ ràng
Đàn ông xương trắng nặng oằng

Đàn bà xương nhẹ đen thâm dễ nhìn.
Người có biết có chi đen nhẹ?
Bởi đàn bà sinh đẻ mà ra
Sanh con ba đấu huyết ra
Tám học, bốn đấu sữa hòa nuôi con
Vì có ấy hao mòn thân thể
Xương đàn bà đen nhẹ hơn trai.
A Nan nghe vậy bi ai
Xót thương cha mẹ công dày dưỡng
sanh
Bèn cầu Phật thi ân dạy bảo
Phương pháp nào báo hiếu song thân?
Thế Tôn mới giảng ân cần: O
Vì người ta sẽ phân trần, lóng nghe
Thân đàn bà nhiều bề cực nhọc
Sanh đặng con mười tháng cưu mang
Tháng đầu thai đậu tợ sương
Mai chiều gìn giữ sợ tan bất thường
Tháng thứ nhì dưỡng như sữa đặc
Tháng thứ ba như cục huyết ngưng
Bốn tháng đã tượng ra hình
Năm tháng ngũ thể hiện sinh rõ ràng
Tháng thứ sáu lục căn đều đủ

Bảy tháng thì đủ bộ cốt xương
Lại thêm đủ lỗ chân lông
Cộng chung đến số tám muôn bốn ngàn
Tháng thứ tám hoàn toàn tạng phủ
Chín tháng thì đầy đủ vóc hình
Mười tháng thì đến kỳ sinh
Nếu con hiếu thuận xuôi mình ra luôn.
Bằng ngỗ nghịch làm buồn thân mẫu
Nó vấy vùng, đập quấu lung tung
Làm cho cha mẹ hãi hùng
Sự đau, sự khổ không cùng tỏ phân
Khi sinh sản muôn phần an lạc
Cũng ví như được bạc, được vàng.
Thế Tôn lại bảo A Nan: O
Ơn cha nghĩa mẹ mười phần phải tin
Điều thứ nhất giữ gìn thai giáo
Mười tháng trường châu đáo mọi bề.
Thứ hai sinh sản gớm ghê
Chịu đau chịu khổ mỗi mê trăm phần.
Điều thứ ba thâm ân nuôi dưỡng
Cực đến đâu bền vững chẳng lay.
Thứ tư ăn uống nuốt cay
Để dành bùi ngọt đủ đầy cho con.

Điều thứ năm lại còn khi ngủ
Ướt mẹ nằm, khô ráo phần con.
Thứ sáu sủ nước nhai cơm
Miễn con no ấm chẳng nhờm chẳng
ghê.

Điều thứ bảy không chê ô uế
Giặt đồ dơ của trẻ không phiền.
Thứ tám chẳng nỡ chia riêng
Nếu con đi vắng cha phiền, mẹ lo.
Điều thứ chín miễn con sung sướng
Dầu phải mang nghiệp chướng cũng
cam

Tính sao có lợi thì làm
Chẳng màng tội lỗi, bị giam, bị cầm.
Điều thứ mười chẳng ham trau chuốt
Dành cho con các cuộc thanh nhàn
Thương con như ngọc như vàng
Ơn cha nghĩa mẹ sánh bằng Thái Sơn.
Phật lại bảo, A Nan nên biết: O
Trong chúng sanh tuy thiệt phẩm người
Mười phần mê muội cả mười
Không tường ơn trọng đức dày song
thân

Chẳng kính mến quên ơn trái đực
Không xót thương dưỡng dục cù lao
Ấy là bất hiếu mặc giao
Những hạng người ấy đời nào nên thân
Mẹ sanh con cưu mang mười tháng
Cực khổ dường gánh nặng trên vai
Uống ăn chẳng đặt vì thai
Cho nên thân thể hình hài kém suy.
Khi sinh sản hiểm nguy chi xiết
Sanh đặt rồi tinh huyết dầm dề
Ví như thọc huyết trâu dê
Nhất sinh thập tử nhiều bề gian nan.
Con còn nhỏ lo toan săn sóc
Ăn đắng cay, bùi ngọt phần con
Phải tắm phải giặt rửa tròn
Biết rằng dơ dáy mẹ không ngại gì.O
Nằm phía ướn con nằm phía rảo
Sợ cho con ướn áo, ướn chăn
Hoặc khi ghẻ chóc khắp thân
Ất con phải chịu trăm phần thảm thương
Trọn ba năm bú nường sữa mẹ
Thân gầy mòn nào nệ với con
Khi con vừa được lớn khôn

Cha mẹ dạy bảo cho con vỡ lòng
Cho đi học mở thông trí tuệ
Dựng vợ chồng cho dễ làm ăn
Ước mong con được nên thân
Dầu cho cha mẹ cơ bản quản chi.
Con ốm đau tức thì lo chạy
Dầu tốn hao đến mấy cũng đành
Khi con căn bệnh nặng lành
Thì cha mẹ mới an thần định tâm. O
Công dưỡng dục sánh bằng non biển
Cớ sao con chẳng biết ơn này
Hoặc khi lầm lỗi bị rầy
Chẳng tuân thì chớ, lại bày ngỗ ngang.
Hỗn cha mẹ phùng mang trộn mắt
Khinh trưởng huynh, nộ nạt thê nhi
Bà con chẳng kể ra chi
Không tuân sự phụ lễ nghi chẳng tường.
Lời dạy bảo song đường không kể
Tiếng khuyên răn anh chị chẳng màng
Trái ngang chống báng mọi đàng
Ra vào lui tới mắng càn người trên.
Vì lỗ mãng tánh quen làm bướng
Chẳng kể lời trưởng thượng dạy răn

Lớn lên theo thói hung hăng
Đã không nhẫn nhịn, lại càng làm hung. O
Bỏ bạn lành, theo cùng chúng dữ
Nết tập quen, làm sự trái ngang
Nghe lời dụ dỗ huênh hoang
Bỏ cha bỏ mẹ trốn sang quê người.
Trước còn tập theo thời theo thế
Thân lập thân, tìm kế sinh nhai
Hoặc đi buôn bán kiếm lời
Hoặc vào quân lính với đời lập công.
Vì ràng buộc đồng công mỗi nợ
Hoặc trở ngăn vì vợ, vì con
Quên cha, quên mẹ tình thâm
Quên xứ quên sở lâu năm không về.
Ấy là nói những người có chí
Chớ phân nhiều du hí mà thôi
Sau khi phá hết cửa rồi
Phải tìm phương kế kiếm đôi đồng xài.
Theo trộm cướp, hoặc là bài bạc
Phạm tội hình, tù rạc phải vương
Hoặc khi mang bệnh giữa đường
Không người nuôi dưỡng, bỏ thân
ngoài đồng.

Hay tin dữ bà con cô bác
Cùng mẹ cha xao xác buồn rầu, O
Thương con than khóc ưu sầu
Có khi mang bệnh đui mù vẩn vương
Hoặc bệnh nặng vì thương quá lẽ
Phải bỏ mình làm quỷ giữ hồn
Hoặc nghe con chẳng lo lường
Trà đình tửu điểm phố phường ngao du
Cứ mãi miết con đường bất chính
Chẳng mấy khi thần tỉnh mộ khan
Làm cho cha mẹ than van
Sinh con bất hiếu phải mang tiếng đời.
Hoặc cha mẹ đến hồi già yếu
Không ai nuôi thiếu thốn mọi điều
Ôm đau đói rách kêu rêu
Con không cấp dưỡng, bỏ liều chẳng
thương.
Phận con gái còn nương cha mẹ
Thì có lòng hiếu để thuận hòa
Cần lao phục dịch trong nhà
Dễ sai, dễ khiến hơn là nam nhi.
Song đến lúc, từng phu xuất giá
Lo bên chồng chẳng sá bên mình

Trước còn lai vãng đến thăm
Dần dần nguội lạnh biệt tăm biệt nhà.
Quên dưỡng dục song thân ân trọng
Không nhớ công mang nặng đẻ đau
Chẳng lo báo bổ cù lao
Làm cho cha mẹ tuôn trào lệ rơi.O
Nếu mẹ cha la rầy quở mắng
Trở sanh lòng hờn giận chẳng kiên
Đến khi chồng đánh liên miên
Thì cam lòng chịu chẳng phiền chẳng
than.
Tội bất hiếu lưỡng ban nam nữ
Nói không cùng nghiệp dữ phải mang
Nghe Phật chỉ rõ mọi đàng
Tất cả đại chúng lòng càng thấm thay.
Gieo xuống đất, lấy cây lấy củi
Đập vào mình, vào mũi, vào hông
Làm cho các lỗ chân lông
Thảy đều rướm máu ướt dầm cả thân
Đến hôn mê tâm thần bất định
Một giây lâu mới tỉnh than rằng:O
Bọn ta quả thật tội nhân
Xưa nay chẳng rõ, không hơn người mù

Nay tỏ ngộ biết bao lầm lạc
Ruột gan dường như nát như tan
Tội tình khó nổi than van
Làm sao trả đặng muôn ngàn ân sâu.
Trước Phật tiền ai cầu trần tở
Xin Thế Tôn miễn cố bi lân
Làm sao báo đáp thâm ân
Tỏ lòng hiếu thuận song thân của mình?
Phật bèn dùng Phạm thính sáu món
Phân tỏ cùng đại chúng lóng nghe
Ân cha, nghĩa mẹ nặng nề
Không phương báo đáp cho vừa sức
đâu.
Ví có người ân sâu dốc trả
Công mẹ cha tất cả hai vai
Giáp vòng hòn núi Tu Di
Đến trăm ngàn kiếp ân kia chưa vừa.
Ví có người gập cơn đói rét
Nuôi song thân dâng hết thân này
Xương nghiền thịt nát phân thây
Trải trăm ngàn kiếp ân đây chưa đồng.O
Ví có người vì công sanh dưỡng
Tự tay mình khoét thủng song ngươi

Chịu thân mù tối như vầy
Đến trăm ngàn kiếp ƠN này thấm đâu.
VÍ có người cầm dao thiệt bén
Mổ bụng ra rút hết tâm can
Huyết ra khắp đất chẳng than
Đến trăm ngàn kiếp thâm ân đâu bằng.
VÍ có người dùng ngàn mũi nhọn
Đâm vào mình bất luận chỗ nào
Tuy là sự khó biết bao
Trải trăm ngàn kiếp không sao đáp đền.
VÍ có người vì ân dưỡng dục
Tự treo mình, cúng Phật thể đền
Cứ treo như vậy trọn năm
Trải trăm ngàn kiếp ân thâm chưa đền.
VÍ có người xương nghiền ra mỡ
Hoặc dùng dao chặt bữa thân mình
Xương tan, thịt nát chẳng phiền
Đến trăm ngàn kiếp ƠN trên chưa đồng. O
VÍ có người vì công dưỡng dục
Nuốt sắt nóng thẩu ruột thẩu gan
Làm cho thân thể tiêu tan
Đến trăm ngàn kiếp chưa ngang ƠN này.
Nghe Phật nói thấy đều kinh khủng

**Giọt lệ tràn khó nổi cầm ngăn
Đồng thanh bạch với Phật rằng:
Làm sao trả đặng thâm ân song đường?
Phật mới bảo các hàng Phật tử: O
Phải lắng nghe ta chỉ sau này
Các người muốn đáp ơn dày
Phải nên biên chép Kinh đây lưu truyền.
Vì cha mẹ trì chuyên phúng tụng
Cùng ăn năn những tội lỗi xưa
Cúng dường Tam Bảo sớm trưa
Cùng là tu phước, chẳng chừa món chi.
Rằm tháng Bảy là ngày Tự Tứ
Mười phương Tăng đều dự lễ này
Sắm sanh lễ vật đủ đầy
Chờ giờ câu hội đặt bày cúng dâng
Đặng cầu nguyện song đường trường
thọ
Hoặc sanh về Tịnh Độ an nhàn
Ấy là báo đáp thù ân. O
Sanh thành dưỡng dục song thân
của mình.
Phật tử phải cần chuyên trì giới
Pháp Tam Quy, ngũ giới giữ gìn**

Những lời ta dạy đình ninh
Phải nên vâng giữ thi hành đừng sai.
Được như vậy mới là khỏi tội
Bằng chẳng thì ngục tối phải sa
Trong năm đại tội kể ra
Bất hiếu thứ nhất, thật là trọng thay.
Sau khi chết, bị đày vào ngục
Ngũ Vô Giá cũng gọi A Tỳ
Ngục này trong núi Thiết Vi, O
Vách phen bằng sắt vây quanh bốn bề.
Trong ngục này hằng ngày lửa cháy
Đốt tội nhân hết thảy thành than
Có lò nấu sắt cho tan
Rót vào trong miệng tội nhân hành hình
Một vá đủ cho người thọ khổ
Lột thịt da đau thấu tâm can
Lại có chó sắt cắn gang
Phun ra khói lửa đốt đoàn tội nhân.
Ở trong ngục có giường bằng sắt
Bắt tội nhân nằm khắp đó xong
Rồi cho một ngọn lửa hồng
Nướng quay chúng nó da phồng thịt
thau.

Móc bằng sắt thương đao gươm giáo
Trên không trung đổ xuống như mưa
Gặp ai chém nấy chẳng chừa
Làm cho thân thể nát như như tương.
Những hình phạt vô phương kể hết
Mỗi ngục đều có cách trị riêng
Như là xe sắt phân thân
Chim ưng mổ bụng trâu cày lưỡi le.
Nếu chết được, chết liền cho đỡ
Vì nghiệp duyên không nở hành thân
Ngày đêm sống chết muôn lần
Đến trăm ngàn kiếp không ngừng
một giây. O
Sự hành phạt tại A Tỳ ngục
Rất nặng nề ngổ nghịch song thân
Các người đều phải ân cần
Thừa hành lời dạy, phân trần ở trên.
Nhứt là phải Kinh này biên chép
Truyền bá ra cho khắp đông tây
Như ai chép một quyển này
Cũng bằng thấy đặng một vì Thế Tôn.
Nếu in đặng nghìn muôn quyển ấy
Thì cũng bằng thấy Phật vạn thiên

Tùy theo phước báo lưu truyền
Chư Phật ủng hộ sở nguyện viên dung.
Cha mẹ đặng xa miền khổ lãnh
Lại hóa sanh về cảnh Thiên cung
Nghe lời Phật giảng vừa xong
Khắp trong tứ chúng một lòng kính
vâng.O

Lại phát nguyện dù thân này nát
Ra bụi tro muôn kiếp chẳng nài
Dầu cho kéo lưởi trâu cày
Đến trăm ngàn kiếp lời Thầy không
quên.

Ví như bị trăm ngàn dao mác
Khắp thân này bầm nát như tương
Trải trăm ngàn kiếp khôn lường
Chúng con gìn giữ như phương thuốc
mầu.

Đức A Nan âu sầu đánh lễ
Cầu Thế Tôn đặt để hiệu Kinh
Để bề truyền bá chúng sanh
Chuyên trì phúng tụng tu hành mai sau
Phật mới bảo A Nan nên biết: O
Quyển kinh này quả thiệt cao xa

Đặt tên Báo Hiếu Mẹ Cha
Cùng là Ân Trọng thật là chơn Kinh.
Các người phải giữ gìn chu đáo
Để đời sau, y giáo phụng hành.
Sau khi, Phật dạy đành rành
Bốn hàng Phật tử tâm thành vui theo.
Cùng một lòng vâng lời Phật dạy
Và kính thành tin chắc vẹn truyền
Đồng nhau tựu lại Phật tiền
Nhất tâm đánh lễ, rồi liền lui ra. O

Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên
Bồ Tát Ma Ha Tát. O (3 lần)

KHEN NGỢI ĐỨC MỤC KIỀN LIÊN

Mục Liên Tôn Giả, O
Thay Phật tuyên hành
Gậy vàng vừa gõ
Cửa ngục băng thanh
Tội nhờn giải thoát
Tịnh Độ hóa sinh
Phúc huệ mãi an lành. O

Nam Mô Tịnh Độ Phẩm Bồ Tát. O (3 lần)

SÁM VU LAN

Đệ tử chúng con, O
Vâng lời Phật dạy
Ngày rằm tháng Bảy
Gặp hội Vu Lan
Phạm Vũ huy hoàng
Đốt hương đánh lễ
Mười phương tam thế
Phật, Pháp, Thánh Hiền
Noi gương đức Mục Kiền Liên, O
Nguyện làm con thảo
Lòng càng áo nảo
Nhớ nghĩa thân sanh
Con đến trưởng thành
Mẹ dày đau khổ
Ba năm nhũ bộ
Chín tháng cưu mang
Không ngớt lo toan
Quên ăn bỏ ngủ
Ấm no đầy đủ
Cậy có công cha
Chẳng quản yếu già

**Sanh nhai lam lũ
Quyết cùng hoàn vũ
Phấn đấu nuôi con
Giáo dục vuông tròn
Đem đường học đạo
Đệ tử ớn sâu chưa báo
Hỗ phận kém hèn
Giờ này quỳ trước đài sen
Chí thành cung kính
Đạo tràng thanh tịnh
Tăng Bảo trang nghiêm, O
Hoặc hiện tham thiền
Đầy đủ thiện duyên
Dĩ lòng lân mẫn
Hộ niệm cho:
Bảy kiếp cha mẹ chúng con
Được nhuần mưa Pháp
Còn tại thế:
Thân tâm yên ổn
Phát nguyện tu trì
Đã qua đời:
Ác đạo xa lìa
Chóng thành Phật quả**

**Ngưỡng mong các đức Như Lai
Khấp cỗi hư không
Từ bi gia hộ. O**

**Đại hùng đại lực đại từ bi, O
Đại hỉ đại xả cứu muôn loài
Tướng tốt chói sáng tự trang
nghiêm**

Chúng đẳng chí tâm quy mạng lễ. O

**Nam Mô Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni
Phật. O (108 lần)**

**Nam Mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát. O (3 lần)**

**Nam Mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ
Tát. O (3 lần)**

**Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên
Bồ Tát. O (3 lần)**

**Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải
Chúng Bồ Tát. O (3 lần)**

CÚNG NGỌ

**Cúng dường
Thanh Tịnh Pháp Thân Tỳ Lô Giá
Na Phật. O**

**Viên Mãn Báo Thân Lô Xá Na Phật
Thiên Bách Ưc Hoá Thân Thích Ca
Mâu Ni Phật**

**Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật
Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật
Thập phương tam thế nhất thiết chư
Phật**

**Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát
Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát
Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát
Chư Tôn Bồ Tát Ma Ha Tát
Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật. O**

Ba đức sáu vị.

Cúng Phật và Tăng

Pháp giới hữu tình

Thảy đều cúng dường. O

Biến thực chân ngôn

**Nam Mô tát phạ đất tha, nga đa
phạ lồ chỉ đế. Án tam bạt ra, tam bạt
ra hồng. O (3 lần)**

Cam Lồ Thuỷ Chân Ngôn

**Nam Mô tô rô bà da, đất tha nga
đa da, đất diệt tha. Án tô rô tô rô, bát
ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha.O(3 lần)**

**Hương vị cơm ngon nầy. O
Trên cúng mười phương Phật
Và dăng các Hiền Thánh
Cùng chúng sinh sáu đường
Bồ thí không phân biệt
Theo nguyện đều no đủ
Nay khiến người bồ thí
Được vô lượng Ba La Mật
Ba đức cùng sáu vị
Cúng Phật và chư Tăng
Pháp giới loài hữu tình
Thảy đều đồng cúng dường.O**

Phổ cúng dàng chân ngôn

**Án nga nga nằng, tam bà phạ,
phiệt nhật ra hồng. O (3 lần)**

**Nam Mô Phổ Cúng Dường Bồ Tát
Ma Ha Tát. O (3 lần)**

HỒI HƯƠNG

**Tụng Kinh công đức hạnh thù
thắng. O**

**Bao nhiêu phước đức đều hồi
hướng**

**Nguyện khắp pháp giới các
chúng sinh**

**Sớm được vãng sinh cõi Phật Vô
Lượng Quang**

**Nguyện tiêu ba chương dứt
phiền não**

**Nguyện được trí huệ hiểu chân thật
Nguyện khắp tội chương đều tiêu trừ
Đời đời thường hành Bồ Tát đạo
Nguyện sinh sang cõi Tây
phương Tịnh độ**

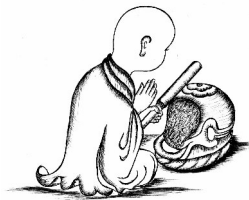
**Chín phẩm hoa sen là cha mẹ
Hoa nở thấy Phật ngộ vô sinh
Bồ Tát bất thối làm bạn lành
Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sinh
Đều trọn thành Phật đạo. O**

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sinh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. O (1 lạy)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sinh, thấu rõ tạng Kinh, trí huệ như biển. O (1 lạy)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sinh, thống lý đại chúng, hết thầy không ngại. O (1 lạy)

**Nguyện đem công đức này. O
Trang nghiêm cõi Phật thanh tịnh
Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Liền phát tâm bồ đề
Khi xả báo thân này
Đồng sinh về Cực Lạc. O**



KINH DƯỢC SƯ

Hoà Thượng Thích Trung Quán dịch

TÁN PHẬT

Nguyện đem lòng thành kính
 Gởi theo đám mây hương
 Phảng phất khắp mười phương
 Cúng dường ngôi Tam Bảo
 Thệ trọn đời giữ đạo
 Theo tự tánh làm lành
 Cùng pháp giới chúng sinh
 Cầu Phật từ gia hộ
 Tâm bồ đề kiên cố
 Xa bể khổ nguồn mê
 Chóng quay về bờ giác. O

Đấng Pháp Vương vô thượng
 Ba cõi chẳng ai bằng
 Thầy dạy khắp trời người
 Cha lành chung bốn loài
 Quy y trọn một niệm
 Dứt sạch nghiệp ba kỳ

**Xưng dương cùng tán thán
Ước kiếp không cùng tận. O**

**Chí tâm đánh lễ : Nam Mô Tận hư
không, biến pháp giới, quá, hiện, vị
lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp,
Hiền Thánh Tăng, thường trụ Tam
Bảo. O (1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ : Nam Mô Ta Bà
Giáo Chủ Điều Ngự Bồn Sư Thích Ca
Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di
Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ
Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội
Thượng Phật Bồ Tát. O (1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ : Nam Mô Tây
Phương Cực Lạc thế giới Đại Từ Đại
Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại
Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát,
Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. O
(1 lạy)**

TÁN LƯU HƯƠNG

**Hương thơm vừa đốt lên. O
 Pháp giới đều thấm nhuần
 Hải hội chư Phật đều xa hay
 Theo chỗ kết mây lành
 Lòng thành mới ân cần
 Chư Phật đều hiện thân. O
 Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát
 Ma Ha Tát. O (3 lần)**

BÀI TÁN KINH

**Ta Bà là chốn tạm ở thôi. O
 Cửa không mau phải hồi đầu lại
 Hai sáu nguyện vương tiêu tai
 chướng
 Ba ngàn hoá Phật chứng lòng thành
 Phương tây sen nở thơm tho mãi
 Nam Diêm quả phúc mai ngày tốt
 Giải kết tiêu tai thêm tuổi thọ
 Phúc trí trang nghiêm được vẹn
 toàn. O**

BÀI TÁN PHẬT

**Đức Giáo Chủ Đông Phương, O
mười hai nguyên vương.
Bốn chín sen vàng sáng sữa đàn
tràng.
Bảy bảy diễn chân thường.
Lễ kính tán dương tiêu tai thọ
duyên trường. O**

**Nam Mô Dược Sư Hải Hội Phật
Bồ Tát. O (3 lần)**

KỆ KHAI KINH

**Pháp vi diệu thâm sâu vô thượng.O
Trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được
Nay con thấy nghe được thọ trì
Nguyện hiểu nghĩa chân thật của
Như Lai. O**

**Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni
Phật. O (3 lần)**

KINH DƯỢC SƯ LƯU LY QUANG NHƯ LAI BỒN NGUYỆN CÔNG ĐỨC

Tôi nghe như vậy: O Một thời Đức Bạt Già Phạm đi du hoá các nước, tới thành Quảng Nghiêm. Ngài ngự ở dưới gốc cây Âm Nhạc, với đại chúng Tỳ Kheo tám ngàn người tụ hội. Đại Bồ Tát ba vạn sáu ngàn người, cùng với những ông vua, đại thần, Bà La Môn, cư sĩ, trời rồng tám bộ, người và chẳng phải người, vô lượng đại chúng cung kính vây quanh, Ngài vì tất cả mọi người mà thuyết pháp. O

Bấy giờ, Ngài Mạn Thù Thất Lợi pháp vương tử, nương oai thần của Đức Phật, từ toà ngồi đứng dậy, hơ y vai bên phải, gối phải quỳ xuống đất, hướng về Đức Phật cúi đầu chấp tay mà bạch Phật rằng : Kính lạy Đức Thế Tôn ! xin Ngài diễn nói các thứ

tướng, danh hiệu, của các Đức Phật, cùng bốn nguyện lớn, và công đức thù thắng của các Ngài, khiến cho những người nghe, nghiệp chướng được tiêu trừ, vì muốn làm lợi ích cho chúng sinh trong đời tượng pháp. O

Bấy giờ, Đức Phật khen ông Mạn Thù Thất Lợi rằng : Lành thay ! Lành thay ! Mạn Thù Thất Lợi ! Ông vì lòng đại bi thỉnh mời ta nói danh hiệu, nguyện xưa, công đức, của chư Phật, vì để dứt trừ nghiệp chướng ràng buộc của các loài hữu tình, và làm lợi ích an vui cho các chúng sinh trong đời tượng pháp. Ông hãy lắng nghe và khéo suy gẫm, ta sẽ vì ông mà nói.

Ông Mạn Thù Thất Lợi thưa rằng: Xin Đức Thế Tôn chỉ dạy, chúng con vui thích được nghe ! O

Phật bảo ông Mạn Thù Thất Lợi: Về phương đông cách đây vô số cõi

Phật, nhiều như số cát sông Hằng, có một thế giới gọi là Tịnh Lưu Ly, ở đó có Đức Phật hiệu là Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Bạt Già Phạm. O

Mạn Thù Thất Lợi ! Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, khi hành đạo Bồ Tát có phát ra mười hai điều nguyện lớn, khiến cho các hữu tình cầu gì được nấy. O

Nguyện lớn thứ nhất: Tôi nguyện đời sau, khi đắc đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, hào quang thân tôi chói sáng rực rỡ vô lượng vô số vô biên thế giới. Dùng ba mươi hai tướng tốt của bậc trượng phu, tám mươi vẻ đẹp để trang nghiêm thân, và khiến cho tất cả các loài hữu tình cũng được như tôi. O

Nguyện lớn thứ hai: Tôi nguyện đời sau, khi đắc đạo bồ đề, thân tôi như ngọc lưu ly, sáng suốt trong ngoài, thanh tịnh không vết nhơ, ánh sáng rộng lớn, công đức vô lượng, thân yên ở trong lưới sáng trang nghiêm tuyệt đẹp, sáng hơn mặt trời mặt trăng, chúng sinh ở chỗ tối tăm đều được nhờ ánh sáng, tùy ý muốn làm các sự nghiệp. O

Nguyện lớn thứ ba: Tôi nguyện đời sau, khi đắc đạo bồ đề, dùng vô lượng vô biên trí huệ phương tiện, làm cho các loài hữu tình, đều được vô tận những vật thọ dụng, chẳng khiến cho chúng sinh thiếu thốn. O

Nguyện lớn thứ tư : Tôi nguyện đời sau, khi đắc đạo bồ đề, đối với các hữu tình, nếu ai theo đạo tà, tôi khiến cho họ ở trong đạo bồ đề. Nếu ai hành theo đạo Thanh Văn, Độc Giác, thì tôi sẽ dùng đạo đại thừa mà an lập cho họ. O

Nguyện lớn thứ năm: Tôi nguyện đời sau, khi đắc đạo bồ đề, nếu có vô lượng vô biên hữu tình tu theo phạm hạnh, ở trong giáo pháp tôi, tôi sẽ khiến cho tất cả đều được không thiếu giới, đầy đủ ba tụ giới thanh tịnh. Nếu lỡ vi phạm, nghe tên tôi rồi, lại được thanh tịnh, chẳng bị đoạ vào đường ác. O

Nguyện lớn thứ sáu: Tôi nguyện đời sau, khi đắc đạo bồ đề, nếu loài hữu tình nào thân thể hèn kém, các căn không đủ, xấu xa, ngu si, mù điếc, câm ngọng, co quắp, cong gù, phát hủi, điên dại, nhiều bệnh khổ. Nếu được nghe tên tôi rồi, thì tất cả đều được đoan chính, thông minh sáng suốt, các căn đầy đủ, hết mọi bệnh khổ. O

Nguyện lớn thứ bảy: Tôi nguyện đời sau, khi đắc đạo bồ đề. Nếu những loài hữu tình bị các thứ bệnh bức bách não hại, không người cứu

chữa, không chỗ nương nhờ, không thầy không thuốc, không người thân quen, không nhà không cửa, nghèo cùng khốn khổ. Nếu danh hiệu tôi được lọt vào tai họ, thì mọi thứ bệnh đều tiêu trừ, thân tâm an lạc, gia quyến vật dùng sẽ được đầy đủ, cho đến chúng được đạo vô thượng bồ đề. O

Nguyện lớn thứ tám: Tôi nguyện đời sau, khi đắc đạo bồ đề. Nếu có người nữ nào bị trăm nỗi xấu của thân phận người nữ, bức bách não hại, chán ngán vô cùng, muốn bỏ thân nữ. Nếu được nghe danh hiệu tôi rồi, tất cả đều được đổi thân nữ thành thân nam, đủ tướng trượng phu, cho đến chúng đạo vô thượng bồ đề. O

Nguyện lớn thứ chín: Tôi nguyện đời sau, khi đắc đạo bồ đề. Tôi sẽ khiến cho các loài hữu tình, ra khỏi lưới ma, thoát khỏi tất cả những ràng

buộc của ngoại đạo, hoặc bị sa vào rừng rậm ác kiến. Tôi đều dẫn dắt và đặt họ vào chánh kiến, dần dần khiến cho họ tu tập các hạnh Bồ Tát, sớm chứng được đạo vô thượng bồ đề. O

Điều nguyện lớn thứ mười: Tôi nguyện đời sau, khi đắc đạo bồ đề. Nếu các loài hữu tình mắc phải pháp luật nhà vua, bị trói buộc đánh đập, giam cầm trong lao ngục, hoặc sẽ bị tử hình, hay vô lượng tai nạn khác, lẩn hiếp nhục nhã, sâu thương thâm hiểm, nung đốt thân tâm, chịu nhiều đau khổ. Nếu được nghe danh hiệu tôi rồi, nhờ sức oai thần và phước đức của tôi, đều được giải thoát tất cả ưu sầu đau khổ. O

Điều nguyện lớn thứ mười một: Tôi nguyện đời sau, khi đắc đạo bồ đề. Nếu các loài hữu tình bị sự đói khát bức bách não hại, vì việc tìm cầu thức ăn mà tạo nhiều nghiệp ác. Nếu được nghe danh hiệu tôi rồi,

chuyên tâm thọ trì tụng niệm. Trước hết tôi sẽ đem các món ăn ngon, làm cho thân họ no đủ, sau đem pháp vị an vui rót ráo, kiến lập cho họ được an trụ. O

Điều nguyện lớn thứ mười hai: Tôi nguyện đời sau, khi đắc đạo bồ đề. Nếu các loài hữu tình nghèo, không có quần áo, bị muỗi mòng lạnh nóng, ngày đêm bức bách não hại. Nếu được nghe danh hiệu tôi mà chuyên tâm tụng niệm thọ trì, thì theo chỗ mong muốn, sẽ được quần áo tốt đẹp, cũng được tất cả đồ vật trang nghiêm quý giá, tràng hoa, hương xoa, âm nhạc, các thứ tùy sở thích đều được toại nguyện. O

Mạn Thù Sư Lợi ! Đó là mười hai điều nguyện lớn của Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác phát ra, khi Ngài hành đạo Bồ Tát.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi ! Những nguyện lớn của Đức Phật Được Sư Lưu Ly Quang Như Lai kia phát ra, khi hành đạo Bồ Tát và công đức trang nghiêm cõi nước của Ngài, dù ta nói một kiếp hay hơn một kiếp, cũng không thể nói hết được. Nhưng, cõi Phật kia thuần thanh tịnh, không có người nữ, cũng không có đường ác, và không có tiếng kêu khổ. Ngọc lưu ly làm đất, dây bằng vàng giăng làm giới hạn đường đi. Thành quách, cung điện, mái hiên cửa nẻo, màn lưới đều làm bằng bảy báu. Công đức trang nghiêm cũng giống như thế giới Cực Lạc phương tây. Ở trong nước đó, có hai vị đại Bồ Tát: một vị hiệu là Nhật Quang Biến Chiếu, một vị hiệu là Nguyệt Quang Biến Chiếu, làm bậc thượng thủ trong vô lượng vô số chúng Bồ Tát cõi đó. Tương lai sẽ được bổ làm ngôi vị Phật. Thọ trì tất

cả chánh pháp bảo tạng của Đức Phật Được Sư Lưu Ly Quang Như Lai. Mạn Thù Thất Lợi ! Những người thiện nam thiện nữ, có tâm tin nên phát nguyện sinh về thế giới của Đức Phật đó. O

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Mạn Thù Thất Lợi rằng: Mạn Thù Thất Lợi ! Có những chúng sinh không biết thiện ác, chỉ mang lòng keo kiệt tham lam, không biết bố thí và quả báo của sự bố thí. Ngu si không có trí huệ, thiếu mất niềm tin, tích lũy nhiều tiền tài châu báu giữ gìn, thấy kẻ ăn xin đến, tâm không vui vẻ, nếu không từ chối được mà phải đem của ra cho, thì họ rất đau tiếc, như lóc thịt của mình.

Lại có vô lượng chúng sinh, lòng dạ tham sền, chỉ tích lũy tiền của, chính thân họ cũng hà tiện, không dám ăn dùng, huống là có thể bố thí cho cha mẹ, vợ con, tôi tớ, kẻ giúp

việc và người đến xin. Những người đó khi chết đi, từ cõi người sẽ sinh vào cõi ngạ quỷ, hoặc đoạ vào cõi súc sinh. Nếu người đó, kiếp trước ở nhân gian, đã từng nghe qua danh hiệu Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, nay ở nơi đường ác, nhớ lại danh hiệu Đức Như Lai đó, thì ngay lúc đó, được thoát khỏi cõi ác, không ham mê dục lạc, ưa thích làm hạnh bố thí, và khen ngợi những người làm hạnh bố thí. Tất cả những gì mình có đều không tham tiếc, dần dần còn có thể đem: Đầu, mắt, tay, chân, máu, thịt, thân phận bố thí cho người xin, huống chi những vật khác. O

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi ! Nếu có những chúng sinh, tuy thọ trì giới pháp của Như Lai, mà lại phá giới, hoặc có người không phá giới, lại phá oai nghi, hoặc có người giữ đủ giới và oai nghi không tổn thất,

nhưng lại phá huỷ chánh kiến, hoặc có người tuy không phá huỷ chánh kiến, mà bỏ sự đa văn, đối với ý nghĩa trong Kinh Phật nói không hiểu rõ được. Hoặc có người tuy đa văn mà tăng thượng mạn, bởi tăng thượng mạn, che lấp tâm tánh, nên cho mình là đúng, chê người là sai. Huỷ báng chánh pháp, làm bạn bè với ma, những kẻ ngu si ấy, tự mình làm hạnh tà kiến, còn làm cho vô lượng triệu ức người rơi xuống hố sâu nguy hiểm. Những người đó, sẽ phải đoạ vào trong địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, không bao giờ ra được. Nếu họ nghe được danh hiệu Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, liền bỏ hạnh ác, tu các pháp lành, thì khỏi đoạ vào đường ác. Dù kẻ ác đó, không bỏ hạnh ác, tu các pháp lành, mà bị đoạ vào đường ác, cũng được nhờ oai lực và bốn nguyện của Đức Như Lai kia, do đời

trước đã được nghe qua danh hiệu của Ngài, nên từ chỗ chết đi, lại được sinh lên làm người, có đủ chánh kiến và tinh tấn, khéo điều phục tâm ý, hoà nhã an vui, có thể xuất gia thọ trì giới pháp của Như Lai, không hề huỷ phạm, thấu hiểu nghĩa lý sâu xa, hết lòng tăng thượng mạn và huỷ báng chánh pháp, xa lìa làm bạn với ma, dần dần tu học các hạnh Bồ Tát, sớm sẽ được viên mãn. O

Lại nữa Mạn Thù Thất Lợi ! Nếu những hữu tình có tánh tham sền, ghen ghét, khen mình chê người. Đang bị đoạ ở trong đường ác, không biết bao ngàn năm, chịu sự cực khổ. Chịu khổ ấy rồi, từ đó chết đi, được sinh lên cõi nhân gian làm loài trâu ngựa, lạc đà, thường bị đánh đập bằng roi, gậy, đói khát, khổ não luôn luôn, mang nặng trên đường đi. Nếu được làm người, thì

sinh vào hạng hạ tiện, làm tôi tớ cho người sai khiến, không được rảnh rang. Nếu người đó, đời trước ở trong loài người, đã từng được nghe qua danh hiệu Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, do nhân lành đó, nay lại nhớ đến, một lòng quy y, nhờ thần lực của Phật, nên được giải thoát các thứ khổ nói trên, các căn thông lợi, trí huệ học nhiều, thường cầu pháp thù thắng, thường gặp bạn lành, cắt đứt lưới ma, phá các vô minh, cạn sông phiền não, để giải thoát tất cả những khổ não lo sầu : sinh, già, bệnh, chết. O

Lại nữa Mạn Thù Thất Lợi ! Nếu những người nào thích làm những việc ngang trái chia lìa, đánh nhau, kiện nhau, làm não loạn cả mình lẫn người, bởi thân miệng ý tạo ra nhiều nghiệp ác, luôn luôn làm việc không có lợi ích, mưu hại lẫn nhau, rồi triệu thỉnh những thần ở trong rừng núi,

hoặc cây hay mồ mả, giết hại muông sinh lấy máu thịt, cúng tế quỷ Doạ Xoa, La Sát, viết tên và làm hình kẻ thù, dùng chú thuật ác mà nguyên rửa, yểm bùa ma, nuôi trùng cổ chú, gọi quỷ nhập vào thầy chết đứng lên, sai đi giết chết kẻ thù oán kia. Những người như thế, nếu được nghe biết danh hiệu Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, thì những việc ác kia sẽ không bị hại. Tất cả rồi cũng trở về tâm từ bi, lợi ích yên vui, và không còn làm thương tổn nào hại oán giận. Hai bên hoan hỷ nhận được nơi lòng đầy sự vui vẻ, không lẫn hiếp nhau nữa, cùng nhau làm điều lợi ích. O

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi ! Nếu trong bốn chúng : Tỳ Kheo, Tỳ Kheo ni, cư sĩ nam, cư sĩ nữ và những người tâm tin thanh tịnh như : Người nam, người nữ hay thọ trì Bát Quan Trai giới, hoặc thọ suốt năm, hoặc

thọ ba tháng, đem căn lành đó, phát nguyện sinh về thế giới Cực Lạc phương tây của Đức Phật Vô Lượng Thọ, để nghe chánh pháp mà chưa định rõ. Nếu họ được nghe thấy danh hiệu Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, thì đến lúc chết, sẽ được tám vị đại Bồ Tát : Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi, Bồ Tát Quán Thế Âm, Bồ Tát Đắc Đại Thế, Bồ Tát Vô Tận Ý, Bồ Tát Bảo Đàn Hoa, Bồ Tát Dược Vương, Bồ Tát Dược Thượng, Bồ Tát Di Lặc. Tám vị đại Bồ Tát này, bay trên hư không, đến chỉ đường dẫn lối sang cõi Phật kia. Tự mình hoá sinh trong hoa sen báu, nhiều màu sắc tốt đẹp, hoặc nhờ đó mà được sinh lên cõi trời. Tuy ở trên đó, mà căn lành ấy không bao giờ hết, nên không phải tái sinh vào các đường ác khác. Khi hưởng hết tuổi thọ trên cõi trời, lại sinh xuống nhân gian còn làm vua Luân Vương, thống trị bốn châu

thiên hạ, oai đức tự tại, làm an vui và khiến cho vô lượng trăm ngàn người tu mười điều lành. Hoặc sinh vào dòng dõi vua chúa, Bà La Môn, cư sĩ tại gia giàu có nhiều châu báu, kho tàng đầy dẫy, thân hình đoan chánh xinh đẹp, quyến thuộc đầy đủ, thông minh trí huệ, sức lực hùng mạnh như đại lực sĩ. Nếu người nữ được nghe thấy danh hiệu Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, chí tâm thọ trì, thì đời sau sẽ không còn làm thân người nữ nữa. O

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi ! Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, khi đắc đạo bồ đề, do sức nguyện xưa, thấy các loài hữu tình gặp nhiều bệnh khổ : Gầy ốm, co quắp, khô hao, sốt rét, vàng da, hoặc bị yểm bùa ma, hoặc bị trùng độc, hoặc là chết yểu, hoặc là chết oan. Muốn cho tiêu trừ những thứ bệnh khổ đó, và cầu gì cũng được mãn

nguyện, nên Đức Phật kia, nhập vào định lực, tên là Trừ diệt tất cả khổ não chúng sinh. Nhập định rồi, ở trong nhục kế phóng đại quang minh, diễn nói Chú Đà la ni : O

Nam mô bát già phạt đế, bệ sát xả, lụ rô bệ lưu ly, bát lật bà, hất ra xà dã, đát tha yết đa da, a ra hất đế, tam miệu tam bột đà da. Đát diệt tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xả, tam một yết đế tá ha. O (3 lần)

Khi trong quang minh nói bài Thần Chú xong, thì trái đất chấn động, phóng đại quang minh, chiếu sáng đến tất cả những chúng sinh bệnh khổ đều được tiêu trừ, thân tâm an lạc. O

Mạn Thù Thất Lợi ! Nếu thấy người thiện nam, thiện nữ, mắc bệnh đau khổ, nên một lòng vì người bệnh đó, tắm gội, súc miệng cho sạch sẽ, tụng Chú này trong cơm, hoặc thuốc,

hoặc nước không có vi trùng, một trăm tám lần, đem cho họ uống, thì bệnh sẽ được tiêu tan. Nếu muốn cầu gì, chí tâm niệm tụng Chú này cũng đều được, lại được sống lâu không bệnh, sau khi chết đi, sẽ được sinh về thế giới của Phật Dược Sư, chứng quả vị bất thoái, cho đến đạo bồ đề. Do vậy, Mạn Thù Thất Lợi ! Người thiện nam, thiện nữ nên chí tâm tôn trọng, cung kính cúng dường Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, và siêng năng tụng Chú này, đừng bỏ quên. O

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi ! Nếu người thiện nam, thiện nữ, được nghe danh hiệu Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, nghe rồi nếu muốn trì tụng, sớm dậy phải rửa mặt, súc miệng, tắm gội sạch sẽ, dùng các thứ hương hoa như : hương đốt, hương thoa, tấu các thứ âm nhạc, cúng

dường hình tượng Ngài, tự mình viết Kinh này, hay dạy người khác viết, một lòng thọ trì, nghe nghĩa lý cho kỹ, và nên cúng dường vị Pháp Sư tất cả những thứ cần dùng cho thân thể, đừng để thiếu thốn, như thế mới mong chư Phật hộ niệm cho, và cầu gì đều được mãn nguyện, cho đến đắc đạo bồ đề. O

Bấy giờ, Mạn Thù Thất Lợi bạch Phật rằng : Đức Thế Tôn ! Con nguyện ở trong đời tượng pháp, sẽ dùng nhiều phương tiện, khiến cho những người thiện nam, thiện nữ, có niềm tin thanh tịnh, được nghe danh hiệu Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, cho đến trong giấc mơ, cũng dùng danh hiệu Phật, khiến cho họ nghe biết. Đức Thế Tôn ! Nếu Kinh này ai thọ trì, đọc tụng, hoặc vì người khác diễn nói, hoặc dạy bảo, hoặc tự viết chép, hay dạy người viết chép, cung kính tôn trọng, dùng các

thứ hương hoa, hương thoa, hương bột, hương đốt, vòng hoa, tràng anh lạc, lọng, âm nhạc, mà cúng dường. Dùng lụa năm màu làm túi đựng, quét dọn một nơi sạch sẽ, rồi bày toà cao mà để lên. Lúc đó, có bốn vị Đại Thiên Vương, cùng với họ hàng quyến thuộc, và vô lượng trăm ngàn dân chúng, đều đến chỗ đó mà cúng dường, hộ trì giữ gìn. Đức Thế Tôn ! Nếu quyền Kinh báu này, lưu truyền tại xứ nào, có ai hay thọ trì, do nhờ bốn nguyện công đức của Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, và nghe danh hiệu, thì biết rằng xứ đó không có nạn hoạn tử, và cũng không bị quỷ thần ác đoạt mất tinh khí. Nếu bị đoạt rồi, sẽ được hoàn lại như cũ, thân tâm an vui. O

Phật bảo ông Mạn Thù Thất Lợi : Đúng như lời ông nói. Mạn Thù Thất Lợi ! Nếu có người thiện nam, thiện nữ, niềm tin thanh tịnh, muốn cúng

dường Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, trước phải tạo hình tượng Ngài, bày toà thanh tịnh làm nơi tôn thờ, rải các thứ hoa, đốt các thứ hương, dùng các thứ tràng phan để trang nghiêm. Bảy ngày bảy đêm phải giữ Bát Quan Trai giới, dùng thức ăn thanh tịnh, tắm gội cho sạch sẽ, mặc áo mới, tâm thanh tịnh không ô nhiễm, không giận dữ, không độc hại. Đối với tất cả loài hữu tình, khởi tâm từ bi, hỷ xả, bình đẳng, làm lợi ích an vui cho chúng sinh, đánh trống, tấu âm nhạc, ca hát ngợi khen, đi nhiễu tượng Phật vòng về bên phải. Lại nên niệm bốn nguyện công đức của Như Lai, và đọc tụng Kinh này, suy gẫm nghĩa lý, giảng nói dạy bảo cho người, muốn cầu gì cũng được toại tâm mãn nguyện, như cầu sống lâu thì được sống lâu, cầu giàu có thì được giàu có, cầu chức quan thì được chức quan, cầu

con trai con gái, thì được con trai con gái. Hoặc có người nào hốt nhiên thấy ác mộng, như là : những giống chim quái lạ, đậu nơi nhà mình, hoặc xứ mình ở, hiện ra trăm điều quái gỡ. Nếu người đó dùng các thứ tốt đẹp quý báu, cung kính cúng dường Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, thì những mộng ác, tướng ác và những việc không cát tường kia, đều tiêu tan hết, thoát khỏi hoạn nạn. Hoặc có nạn nước lửa, đao binh, độc dữ hiểm trở, voi dữ, sư tử, hổ, lang, gấu, rắn độc, bò cạp, ruồi muỗi. Nếu chí tâm nhớ niệm Đức Phật kia, và cung kính cúng dường, thì tất cả những sự sợ hãi đó, đều được thoát khỏi. Nếu nước ngoài xâm chiếm, hoặc quấy nhiễu, giặc cướp phản loạn, nhớ niệm cung kính Đức Như Lai kia, thì sẽ được giải thoát an vui. O

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi ! Nếu có người thiện nam, thiện nữ, niềm tin thanh tịnh, cho đến suốt đời không thờ trời, chỉ một lòng quy y Phật Pháp Tăng, thọ trì giới cấm : Năm giới, mười giới, mười giới trọng, bốn mươi tám giới khinh của Bồ Tát, hai trăm năm mươi giới của Tỳ Kheo, ba trăm bốn mươi tám giới của Tỳ Kheo Ni. Trong lúc giữ giới, lỡ có huỷ phạm, sợ đoạ vào đường ác, nếu chuyên tâm niệm danh hiệu Đức Phật kia, và cung kính cúng dường, thì quyết định sẽ không sinh vào ba đường ác. Hoặc người nữ đến lúc sinh sản, chịu sự cực khổ, nếu một lòng niệm danh hiệu, lễ bái khen ngợi, cung kính Đức Như Lai kia, thì mọi sự khổ được tiêu trừ, sinh con đầy đủ, thân thể tốt đẹp, ai thấy cũng mến ưa, thông minh sáng suốt lanh lợi, yên lành ít bệnh, không bị loài phi nhân đoạt mất tinh khí. O

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo ông A Nan rằng : Như ta tán thán khen ngợi công đức của Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, là công hạnh thâm sâu của chư Phật, khó có thể hiểu rõ được, vậy ông có tin không ?

Ngài A Nan bạch rằng : Đức Thế Tôn ! Con không còn nghi ngờ, đối với Kinh điển mà Như Lai đã nói ra. Vì thân miệng ý của tất cả các Đức Như Lai đều thanh tịnh. Đức Thế Tôn ! Mặt trời mặt trăng còn có thể rơi được, núi Diệu Cao có thể lay động, lời nói của các Đức Phật nói ra, không bao giờ sai khác được. Đức Thế Tôn ! Có những chúng sinh niềm tin không đủ, nghe nói công hạnh thâm sâu của các Đức Phật, tự nghĩ như vậy : Vì sao niệm một danh hiệu của Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, mà được những công đức thù thắng như thế. Bởi họ không tin, nên trở lại phỉ báng. Do

vậy, họ sẽ mất lợi lớn trong nhiều đời, chìm đắm trôi nổi, đoạ vào các đường ác. O

Phật bảo A Nan rằng : Những chúng sinh đó, nếu được nghe danh hiệu, Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, chí tâm thọ trì không hoài nghi, mà đoạ vào đường ác, thì quyết không có lý. A Nan ! Đó là công hạnh thâm sâu của chư Phật, khó có thể tin hiểu, mà nay ông có thể tin thọ, nên biết đó là do oai lực của Như Lai. A Nan ! Đó là các vị Thanh Văn, Độc Giác và các vị chưa chứng được bậc Bồ Tát, đều không có năng lực tin thật như thế, chỉ trừ những bậc nhất sinh sở hệ Bồ Tát. A Nan ! Thân người khó được, đối với Tam Bảo, người có lòng tin cung kính tôn trọng cũng rất khó, mà được nghe danh hiệu Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai lại khó hơn nữa. A Nan ! Đức Phật Dược Sư Lưu Ly

Quang Như Lai có vô lượng hạnh Bồ Tát, vô lượng phương tiện khéo léo, vô lượng nguyện rộng lớn. Dù ta có nói một kiếp cho đến hơn một kiếp, thì kiếp ấy mau hết, chứ hạnh nguyện phương tiện khéo léo của Đức Phật đó không bao giờ hết được. O

Bấy giờ, trong chúng có một vị đại Bồ Tát, hiệu là Cứu Thoát, từ tòa ngòai đứng dậy, hờ y vai bên phải, gối bên phải quỳ sát đất, cúi đầu chấp tay, bạch Phật rằng : Đức Thế Tôn ! Thời đại tượng pháp, có những chúng sinh bị các bệnh hoạn làm khốn khổ, bệnh lâu gầy xấu, không ăn uống được, miệng môi khô khan, thấy các sự đen tối, tướng chết hiện ra trước mặt, cha mẹ họ hàng, bạn bè thân quen vây quanh khóc lóc, thân còn nằm trên giường, mà hồn vía đã thấy sứ giả đến bắt thần thức, dẫn đến trước mặt vua Diêm Vương.

Song, chúng sinh ai cũng có thần Câu-sinh, tùy theo làm tội hay làm phước, họ đều biên chép cẩn thận, đem dâng lên vua Diêm Vương. Lúc đó, vua Diêm Vương xét hỏi người có tội đó, tính toán việc làm, tùy theo tội phước mà xử đoán. O

Lúc đó, nếu họ hàng quyến thuộc của người bệnh đó, vì người bệnh mà quy y Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, thỉnh các chúng Tăng đọc tụng Kinh này, đốt bảy tầng đèn, treo thần phan tực mạng năm màu, hoặc có thể khôi. Khi thần thức được trở về cũng như trong giấc mơ, tự thấy rõ ràng. Hoặc suốt bảy ngày, hoặc hai mươi một ngày, hoặc ba mươi lăm ngày, hoặc bốn mươi chín ngày, thần thức được về như tỉnh giấc mơ, đều nhớ biết hết nghiệp lành nghiệp dữ, do mình chứng kiến những quả báo đã phải chịu. Từ đó đến lúc chết, không tạo

các nghiệp ác nữa. Vì thế các người thiện nam thiện nữ, nên thọ trì danh hiệu Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, tùy theo sức mình mà cung kính cúng dường. O

Bấy giờ, Ngài A Nan hỏi Ngài Bồ Tát Cứu Thoát rằng : Cung kính Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai như thế nào ? và đèn phan tục mạng thế nào ? Bồ Tát Cứu Thoát đáp rằng : Đại Đức, nếu người nào có bệnh, muốn cứu thoát khỏi bệnh khổ của họ, nên vì họ trong bảy ngày đêm, thọ trì Bát Quan Trai giới, đồ ăn thức uống, các vật thường dùng, tùy sức lực mà làm, để cúng dường các vị Sư Tăng, ngày đêm sáu thời, hành đạo lễ bái cúng dường Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, đọc tụng Kinh này, bốn mươi chín lần, tạo bảy hình tượng Đức Phật Dược Sư, bày thành bảy bàn, trước mỗi tượng, thắp bảy ngọn đèn, mỗi ngọn

đèn lớn như vòng bánh xe, thấp sáng luôn bốn mươi chín ngày không tắt. Tạo tràng phan năm màu, dài bốn mươi chín gang tay, và phóng sinh các loài súc sinh trong bốn mươi chín ngày, thì sẽ qua khỏi các nạn nguy ách, không bị các hoạn họa và ác quỷ bắt giữ. O

Lại nữa A Nan ! Nếu dòng vua chúa và vua quán đảnh, khi gặp tai nạn như : nhân dân bị nạn tật dịch, nạn nước ngoài xâm chiếm, nạn nội loạn phản nghịch, nạn ngôi sao biến quái, nạn nhật nguyệt bạc thực, nạn mưa gió trái mùa, nạn quá thời không mưa. Lúc đó, dòng vua chúa và vua quán đảnh, phải nên vì tất cả nhân dân hữu tình khởi tâm từ bi, tha tội nhân trong tù ngục, rồi theo như pháp ở trên mà cúng dường Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, do phước lành đó và sức bốn nguyện của Đức Như Lai, khiến cho

trong nước được yên ổn, mưa hoà gió thuận, lúa được tốt tươi, được mùa no ấm, tất cả nhân dân hữu tình không có tật bệnh, yên vui sung sướng. Ở trong nước không có những sự bạo ác, như : thần Dạ Xoa nã hại nhân dân, tất cả tướng ác đều được tiêu tan, dòng vua chúa và vua quán đảnh được thêm tuổi thọ, sức mạnh không bệnh, mọi sự đều thêm hữu ích. O

A Nan ! Nếu các bà hoàng hậu, hoàng phi, công chúa, thái tử, vương tử, quan đại thần, quan phụ tướng, thể nữ trong cung, bách quan, nhân dân, bị bệnh đau khổ và ách nạn khác, cũng nên tạo lập tràng phan năm màu, đốt đèn, phóng sinh các loài súc sinh, bày các hoa đẹp, đốt các thứ hương thơm, mà cúng dường thì bệnh được qua khỏi, các nạn được tiêu trừ. O

Lúc đó, A Nan hỏi Bồ Tát Cứu Thoát rằng : Thiện nam tử ! vì sao mạng sống đã hết mà được lợi ích như vậy ? Bồ Tát Cứu Thoát đáp : Đại Đức không nghe Đức Như Lai nói có chín cái chết oan uổng chăng ? Bởi vậy Ngài khuyên tạo lập tràng phan tục mạng, thắp đèn, tu các phước đức. Vì tu các phước đức, nên đến lúc hết tuổi thọ, không phải trải qua các khổ hoạn.O

Ngài A Nan lại hỏi rằng : Thế nào là chín cái chết oan uổng ? Bồ Tát Cứu Thoát đáp : Nếu những người mắc bệnh tuy nhẹ, nhưng không có thuốc uống, và người săn sóc, dù có gặp thuốc, lại uống lầm thuốc, đáng lẽ không chết mà bị chết oan, hay là tin theo thế gian tà ma ngoại đạo, các thầy yêu nghiệt, nói liều họa phước rồi sinh sợ hãi, tâm không tự chủ được mình, mới đi coi bói, xem họa hoạn từ đâu, rồi về giết hại muông

sinh, cúng thần cầu quỷ, bắt ma để xin phước lành, muốn được thêm tuổi thọ, nhưng không thể được. Kẻ ngu si mê muội tin theo tà ma, kiến thức điên đảo, nên bị chết oan, đọa vào địa ngục vô gián, đó gọi là chết oan thứ nhất. Thứ hai là chết oan về pháp nhà vua giết. Thứ ba là sẵn bản chơi đùa, ham mê dâm dục, rượu thịt buông lung vô độ, chết oan bị loài phi nhân đoạt mất tinh khí. Thứ tư là chết oan về lửa thiêu. Thứ năm là chết oan về nạn nước ngập chìm. Thứ sáu là chết oan về các thú dữ ăn thịt. Thứ bảy là chết oan về nạn té núi. Thứ tám là chết oan về nạn trúng thuốc độc, bùa chú yểm đảo, nguyên rửa, gọi quỷ nhập vào thân chết đứng lên. Thứ chín là chết oan về nạn đói khát. Đức Như Lai nói qua về nạn chết oan có chín thứ, ngoài ra còn có vô lượng cái chết oan khác nữa không thể nói hết được. O

Lại nữa ông A Nan ! Vua Diêm Vương kia, làm chủ nhận ghi những danh sách của thế gian. Nếu những chúng sinh bất hiếu, ngũ nghịch phá huỷ Tam Bảo, hội pháp vua quan, huỷ bỏ giới cấm, vua Diêm Vương tùy theo tội nặng hay nhẹ, khảo xét mà phạt họ. Vì thấy vậy nên ta khuyên các hữu tình, thấp đèn tạo tràng phan, phóng sinh tu phước cho qua khỏi khổ ách, không bị các tai nạn.

Lúc đó, trong chúng có mười hai vị đại tướng Được Xoa đều ngồi ở trong hội là : Đại tướng Cung Tỳ La, đại tướng Mê Si La, đại tướng An Đề La, đại tướng Át Nễ La, đại tướng San Đề La, đại tướng Nhân Đạt La, đại tướng Ba Di La, đại tướng Ma Hồ La, đại tướng Chân Đạt La, đại tướng Chiêu Đồ La, đại tướng Tỳ Yết La.

Mười hai vị đại tướng Được Xoa đó, mỗi vị đều có bảy ngàn quyến

thuộc Dược Xoa, đồng thời lên tiếng bạch Phật rằng : Đức Thế Tôn ! Chúng con hôm nay nhờ oai lực của Phật, được nghe danh hiệu của Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, không còn sợ nơi đường ác nữa, tất cả chúng con đều cùng một lòng, suốt đời quy y Phật Pháp Tăng, thề xin đảm nhiệm tất cả hữu tình, làm việc nghĩa lợi, nhiều ích an vui tùy nơi thôn xóm, thành quách, quốc ấp nơi đồng không nhàn vắng, hoặc trong rừng. Nếu lưu truyền Kinh này, hoặc là thọ trì danh hiệu Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, cung kính cúng dường, thì chúng con và quyến thuộc sẽ hộ vệ người đó, khiến cho họ được giải thoát tất cả khổ ách, muốn cầu nguyện gì, sẽ được đầy đủ, hoặc có tật ách, cầu độ thoát cũng nên đọc tụng Kinh này, lấy chỉ năm màu kết thành danh hiệu

chúng con, sau khi được như nguyện rồi sẽ mở ra. O

Bấy giờ Đức Thế Tôn khen các vị đại tướng Được Xoa rằng : Lành thay ! Lành thay ! Đại tướng Được Xoa, các ông muốn báo ân Đức Phật Được Sư Lưu Ly Quang Như Lai, thường làm lợi ích an vui cho tất cả loài hữu tình.

Lúc đó, Ngài A Nan bạch Phật rằng : Đức Thế Tôn ! Pháp môn này tên gọi là gì ? Chúng con phụng trì như thế nào ? Phật bảo Ngài A Nan : Pháp môn này gọi là Kinh Được Sư Lưu Ly Quang Như Lai Bốn Nguyện Công Đức, cũng gọi là Kinh Thập Nhị Thần Tướng Nhiều Ích Hữu Tình Kết Nguyện Thần Chú, cũng gọi là Kinh Bạt Trừ Nhất Thiết Nghiệp Chướng, nên phụng trì như thế. O

Bấy giờ, Đức Phật nói lời đó rồi, các vị đại Bồ Tát và các vị đại Thanh Văn, vua, quan đại thần, Bà La Môn,

cư sĩ, trời, rồng, Doạ xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, người và chẳng phải người, tất cả đại chúng, nghe Đức Phật nói xong, ai nấy đều vui mừng tin theo phụng hành. O

BÀI TÁN

Nơi hải hội Dược Sư. O
 Rực rỡ quang sáng bừng
 Tám đại Bồ Tát giáng cát tường
 Bảy Phật giúp tuyên dương
 Vàng nhật nguyệt thường soi
 Phúc thọ hưởng lâu dài. O

Nam Mô Tiêu Tai Diên Thọ Dược
 Sư Phật. O (108 lần)

Nam Mô Nhật Quang Biến Chiếu
 Bồ Tát. O (3 lần).

Nam Mô Nguyệt Quang Biến
 Chiếu Bồ Tát. O (3 lần).

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải
 Chúng Bồ Tát. O (3 lần).

CÚNG NGỌ

Cúng dường

**Thanh Tịnh Pháp Thân Tỳ Lô Giá
Na Phật. O**

**Viên Mãn Báo Thân Lô Xá Na Phật
Thiên Bách Ưc Hoá Thân Thích Ca
Mâu Ni Phật**

**Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật
Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật
Thập phương tam thế nhất thiết chư
Phật**

**Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát
Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát
Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát
Chư Tôn Bồ Tát Ma Ha Tát
Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật. O**

Ba đức sáu vị.

Cúng Phật và Tăng

Pháp giới hữu tình

Thảy đều cúng dường. O

Biến thực chân ngôn

**Nam Mô tát phạ đất tha, nga đa
phạ lồ chỉ đế. Án tam bạt ra, tam bạt
ra hồng. O (3 lần)**

Cam Lồ Thuỷ Chân Ngôn

**Nam Mô tô rô bà da, đất tha nga
đa da, đất diệt tha. Án tô rô tô rô, bát
ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha.O(3 lần)**

**Hương vị cơm ngon nầy. O
Trên cúng mười phương Phật
Và dâng các Hiền Thánh
Cùng chúng sinh sáu đường
Bồ thí không phân biệt
Theo nguyện đều no đủ
Nay khiến người bồ thí
Được vô lượng Ba La Mật
Ba đức cùng sáu vị
Cúng Phật và chư Tăng
Pháp giới loài hữu tình
Thảy đều đồng cúng dường.O**

Phổ cúng dàng chân ngôn

**Án nga nga năng, tam bà phạ,
phiệt nhật ra hồng. O (3 lần)**

**Nam Mô Phổ Cúng Đường Bồ Tát
Ma Ha Tát. O (3 lần)**

HỒI HƯỚNG

**Tụng Kinh công đức hạnh thù thắng.O
Bao nhiêu phước đức đều hồi hướng
Nguyện khắp pháp giới các chúng
sinh**

**Sớm được vãng sinh cõi Phật Vô
Lượng Quang**

**Nguyện tiêu ba chương dứt phiền não
Nguyện được trí huệ hiểu chân thật
Nguyện khắp tội chương đều tiêu trừ
Đời đời thường hành Bồ Tát đạo
Nguyện sinh sang cõi Tây phương
Tịnh độ**

**Chín phẩm hoa sen là cha mẹ
Hoa nở thấy Phật ngộ vô sinh
Bồ Tát bất thối làm bạn lành
Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả**

Đệ tử và chúng sinh Đều trọn thành Phật đạo. O

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sinh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. O (1 lạy)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sinh, thấu rõ tạng Kinh, trí huệ như biển. O (1 lạy)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sinh, thống lý đại chúng, hết thấy không ngại. O (1 lạy)

**Nguyện đem công đức này. O
Trang nghiêm cõi Phật thanh tịnh
Trên đèn bốn ân nặng
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Liền phát tâm bồ đề
Khi xả báo thân này
Đồng sinh về Cực Lạc. O**

KINH DI LẠC HẠ SINH THÀNH PHẬT

Hoà Thượng Thích Trung Quán dịch

TÁN PHẬT

Nguyện đem lòng thành kính
Gởi theo đám mây hương
Phảng phất khắp mười phương
Cúng dường ngôi Tam Bảo
Thệ trọn đời giữ đạo
Theo tự tánh làm lành
Cùng pháp giới chúng sinh
Cầu Phật từ gia hộ
Tâm bồ đề kiên cố
Xa bề khổ nguồn mê
Chóng quay về bờ giác. O

Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời người
Cha lành chung bốn loài
Quy y trọn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ

**Xưng dương cùng tán thán
Ước kiếp không cùng tận. O**

Chí tâm đánh lễ : Nam mô Tận hư không, biến pháp-giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn-Pháp, Hiền-Thánh Tăng, thường trú Tam Bảo. O (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ : Nam mô Ta-Bà Giáo Chủ Điều-ngự Bốn-sư Thích Ca Mâu-Ni Phật, Đương-lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại-Trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ tát, Đại-hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ pháp Chư tôn Bồ-tát, Linh-sơn hội thương Phật Bồ-tát. O (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ : Nam mô Tây Phương Cực-Lạc thế-giới đại-từ đại bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán-Thế-Âm Bồ tát, Đại-Thế-Chí Bồ-Tát, Đại Nguyên Địa-Tạng-Vương Bồ-tát, Thanh-Tịnh Đại Hải-Chúng Bồ-Tát. O (1 lạy)

TÁN LƯ' HƯƠNG

**Hương thơm vừa đốt lên. O
Pháp giới đều thấm nhuần
Hải hội chư Phật đều xa hay
Theo chỗ kết mây lành
Lòng thành mới ân cần
Chư Phật đều hiện thân. O
Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát
Ma Ha Tát. O (3 lần)**

KỆ KHAI KINH

**Pháp vi diệu thâm sâu vô thượng. O
Trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được
Nay con thấy nghe được thọ trì
Nguyện hiểu nghĩa chân thật của
Như Lai. O**

**Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni
Phật. O (3 lần)**

PHẬT NÓI KINH DI LẶC HẠ SINH THÀNH PHẬT

Chính tôi được nghe một thời Đức Bạt Già Phạm ở thành Vương Xá, với chúng đại Tỳ Kheo. O

Bấy giờ, Ngài đại trí Xá Lợi Phất là bậc tối thắng trong hàng pháp tướng, thương xót thế gian, từ toà đứng lên, hờ y vai bên phải, gối bên phải quỳ xuống đất, chấp tay cung kính mà bạch Phật rằng : Đức Thế Tôn ! Nay con có một ít chuyện muốn hỏi, xin Đức Phật vui lòng nghe cho !

Phật bảo ông Xá Lợi Phất rằng: Tuỳ người muốn hỏi, ta sẽ vì ông mà nói.

Bấy giờ Ngài Xá Lợi Phất dùng bài kệ hỏi Đức Thế Tôn rằng : O

**Đại Sư đã thụ ký
Đương lai Phật hạ sinh
Danh hiệu là Tỳ Thi**

Như trước sau Kinh nói.
Xin đấng Nhân Trung Tôn
Phân biệt lại lời tụng
Thần thông oai đức kia
Nay con muốn được nghe
Phật bảo Xá Lợi Phất ! O
Nên chí tâm nghe kỹ :
Đương lai đấng Từ Thị
Vì người rộng tuyên nói
Bấy giờ nước biển lớn
Giảm dần đến ba ngàn
Hai trăm Du thiên na
Vì tỏ đường luân vương
Thiệm Bộ Châu ngang dọc
Cả vạn Du thiên na
Hữu tình ở trong đó
Xứ ấy đều xung mãn
Quốc độ đều giàu thịnh
Không hình phạt tai ách
Các con trai con gái
Đều do nghiệp thiện sinh
Đất không có gai gổc
Chỉ sinh cỏ xanh mềm

Chân đi đạp lên trên
Ví như vải tơ lụa
Tự nhiên mọc lúa thơm
Mùi ngon đều sung túc
Các cây sinh áo mặc
Tơ lụa đều trang nghiêm
Cây cao ba Câu xá
Hoa quả thường sung thực
Thời đó người trong nước
Đều thọ tám vạn tuổi
Không có các bệnh khổ
Lìa não thường an lạc, O
Tướng đủ đều trang nghiêm
Sắc lực đều viên mãn
Người có ba thứ bệnh
Ăn suy già tiện lợi
Con gái năm trăm tuổi
Mới kết làm hôn nhân
Khi muốn đi tiện lợi
Đất sé mà dung thụ
Mạng người sắp muốn hết
Tự đến rừng Thi Lâm
Thành tên Diệu Tràng Tướng

Là đô của Luân Vương
Ngang mười hai Do tuần
Rộng lượng bảy Do tuần
Những người ở trong đó
Đều từng trồng nhân lành
Thành này có thắng đức
Ở đây đều hoan hỉ, O
Lâu đài và khước địch
Dùng bảy báu làm nên
Đóng khoá và môn đình
Đều dùng báu trang nghiêm
Tường vây quanh ao hào
Đều làm bằng châu báu
Hoa đẹp đều sung mãn
Chim tốt đều bay đậu
Bảy hàng cây Đa la
Đều mọc vây chung quanh
Các báu dùng trang nghiêm
Đều treo lưới chuông báu
Vang ra những tiếng hay
Cũng như tấu bát âm
Nghe rồi sinh hoan hỉ
Nơi nơi có hồ ao

**Đầy tràn các thứ hoa
Vườn rừng mọc hoa thơm
Trang nghiêm cho thành quách
Trong nước có Thánh Chúa
Tên hiệu là Hượng Khư, O
Kim Luân Vương bốn châu
Giàu thịnh nhiều oai lực
Phước đức nghiệp của vua
Dũng mãnh gồm bốn binh
Bảy báu đều thành tựu
Ngàn con thầy đều đủ
Bốn biển đều thanh bình
Không có chiến binh đao
Chánh pháp dạy quần sinh
Giáo hoá đều bình đẳng
Vua có bốn kho tàng
Đều ở trong các nước
Mỗi kho tàng đều có
Châu báu trăm muôn ức
Trong nước Yết Lăng Già
Có kho Bằng Kiệt La
Trong nước Mật Si La
Có kho Bát Trục Ca**

**Kho Y La Bát La
Đề ở nước Kiện Đà
Ở nước Ba Tư Nặc
Kho tên là Hướng Khư
Đó là bốn kho tàng
Đều thuộc vua Hướng Khư
Là của do trăm phước
Quả báo đều thành tựu
Quan đại thần giúp nước
Bà La Môn Thiện Tịnh
Bốn minh đều sáng suốt
Đa văn làm quốc sư
Bác thông các tạp luận
Thiện giáo hữu văn từ
Dạy giải các thanh minh
Không chẳng lâu hiểu suốt
Cô gái tên Tịnh Diệu
Làm phu nhân đại thần
Tiếng khen tướng đoan nghiêm
Ai thấy đều vui mừng
Đại trượng phu Từ Thị, O
Từ cõi trời Hỷ Túc
Sinh vào phu nhân kia**

Mượn chỗ sinh thân mình
Bà mang thai đại Thánh
Được đầy đủ mười tháng
Ngày kia Từ Tôn mẫu
Đi đến vườn Diệu Hoa
Vào dạo vườn hoa đó
Chẳng ngồi cũng chẳng nằm
Sẽ vịn cành cây hoa
Chợt sinh đáng Từ Tôn, O
Khi đó đáng Tối Thắng
Ra bên hông phải mẹ
Như mặt trời tan mây
Khắp phóng đại quang minh
Chẳng nhiễm súc bào thai
Như sen vượt khỏi nước
Hào quang chiếu ba cõi
Đều chiêm ngưỡng Đại Từ
Đương khi lúc giáng sinh
Thiên nhân trời Đế Thích
Tự thân rước Bồ Tát
Mừng gặp đáng Lượng Túc
Bồ Tát đương khi đó
Tự nhiên đi bảy bước

Mà ở dưới lót chân
Đều mọc hoa sen báu
Xem khắp cả mười phương
Bảo các chúng trời người : O
Thân ta đây cuối cùng
Vô sinh chứng Niết Bàn
Rồng mưa nước trong mát
Tắm gội thân Đại Từ
Trời rải hoa đẹp lạ
Hư không gió nhẹ nhàng
Chư thiên mang lọng trắng
Cầm che Đấng Từ Tôn
Đều sinh tâm ít có
Giữ gìn cho Bồ Tát
Mẫu thân ẵm Bồ Tát
Ba mươi hai tướng tốt
Đầy đủ các quang minh
Phụng trì trao từ mẫu
Ngự giá dâng xe vua
Đều dùng báu trang nghiêm
Mẹ con đều lên xe
Chư thiên cùng đẩy xe
Ngàn thứ âm nhạc hay

Dẫn đường về hoàng cung
Tự Thị vào đô thành
Hoa trời rải như mưa
Ngày Từ Tôn giáng đản, O
Các phụ nữ mang thai
Thân đều được an ổn
Đều sinh trai trí huệ
Thiện Tịnh cha Từ Tôn
Coi tướng con kỳ diệu
Đủ ba mươi hai tướng
Lòng sinh đại hoan hỉ
Cha theo pháp chiêm đoán
Biết con có hai tướng :
Ở đời làm Luân Vương
Xuất gia thành Chánh Giác
Bồ Tát đã thành lập
Thương xót các quần sinh
Trong mọi khổ hiểm nạn
Luân hồi thường không ngừng
Sắc vàng quang minh sáng
Thanh âm như Đại Phạm
Mắt như hoa sen xanh
Chi thể đều viên mãn

Thân dài tám mươi khửu
Vai rộng hai mươi khửu
Mặt rộng lượng nửa vai
Tướng trắng tròn đoan nghiêm
Bồ Tát biết mọi nghề
Khéo dạy thụ học ấy
Số trẻ nhỏ xin học
Tám vạn bốn ngàn người, O
Khi đó vua Hướng Khư
Kiến lập bảy tràng báu
Tràng cao bảy mươi tầm
Rộng khoảng sáu mươi tầm
Tràng báu tạo thành rồi
Vua phát tâm đại xả
Cho các Bà la môn
Thiết lập hội Vô già
Khi đó các Phạm Chí
Số có một ngàn người
Được tràng báu đẹp đó
Khoảng chốc lát hư hoại
Bồ Tát thấy thế rồi
Nghĩ thế tục đều vậy
Sinh tử khổ trôi buộc

**Nghĩ cầu được xuất ly
Duy có đạo tịch diệt
Liên bỏ tục xuất gia
Trong sinh già bệnh chết
Cứu cho được thoát khỏi
Từ Tôn phát nguyện rằng : O
Tám vạn bốn ngàn người
Đều sinh tâm nhàm lìa
Cùng theo tu phạm hạnh
Lúc ban đầu phát tâm
Bỏ tục mà xuất gia
Ngay ở trong đêm đó
Thăng lên ngôi Đẳng Giác
Thời có cây bồ đề
Tên gọi là Long Hoa
Cao bốn Du thiên na
Um tùm xanh tươi tốt
Cành lá toả bốn bên
Che sáu Câu lư xá
Từ Thị Đại Bi Tôn
Dưới cây thành Chánh Giác
Tối thắng nhất trong người
Đủ tám tiếng phạm âm**

**Thuyết pháp độ chúng sinh
Khiến lìa các phiền não
Khổ và nơi khổ sinh
Tất cả đều trừ diệt
Hay tu Bát Chánh Đạo
Lên bờ Niết Bàn kia, O
Vì các thanh tín sĩ
Nói đạo bốn Chân đế
Được nghe diệu pháp ấy
Chí thành mà phụng trì
Ở trong vườn Diệu Hoa
Các chúng như mây tụ
Đầy trong trăm Do tuần
Quyến thuộc đều đầy dẫy
Vua Luân Vương Hướng Khư
Nghe pháp thâm diệu rồi
Xả hết các châu báu
Phát tâm xin xuất gia
Chẳng luyến tiếc cung điện
Chí cầu được thoát khỏi
Tám vạn bốn ngàn chúng
Đều đi theo xuất gia
Lại tám vạn bốn ngàn**

**Đồng tử Bà la môn
Nghe vua bỏ thế tục
Cũng đến cầu xuất gia
Trưởng giả chủ tạng thần
Tên gọi là Thiện Tài
Cùng với ngàn quyền thuộc
Cũng đến xin xuất gia
Nữ báu Tỳ Xá Khư
Và con các thị tòng
Tám vạn bốn ngàn người
Cũng đến cầu xuất gia
Lại hơn trăm ngàn số
Người thiện nam thiện nữ
Nghe Phật nói diệu pháp
Cũng đến cầu xuất gia
Đáng hơn hết trời người
Đại từ bi Thánh chúa
Khắp quán các tâm rồi
Bèn diễn nói pháp yếu
Bảo các người nên biết : O
Từ Bi Thích Ca chúa
Dạy người tu chánh đạo
Lại sinh trong pháp ta**

**Hoặc lấy hương tràng hoa
Phướng phan lọng nghiêm sức
Cúng dường Mâu Ni chúa
Lại sinh trong pháp ta
Hoặc vật kim trầm thủy
Hương nê dùng bôi thoa
Cúng dường tháp Mâu Ni
Lại sinh trong pháp ta
Hoặc quy Phật Pháp Tăng
Cung kính thường gần gũi
Nên tu các hạnh lành
Lại sinh trong pháp ta
Hoặc ở trong Phật pháp
Thụ trì theo chỗ học
Khéo giữ không khuyết phạm
Lại sinh trong pháp ta
Hoặc trong bốn phương Tăng
Cúng y phục ăn uống
Gồm cả thuốc thang hay
Lại sinh trong pháp ta
Hoặc trong bốn thời chay
Và ở thần thông nguyệt
Thụ trì tám chi giới**

Lại sinh trong pháp ta
Hoặc dùng ba thứ thông
Thần cảnh ký truyền dạy
Hoá đạo chúng Thanh Văn
Khiến trừ hết phiền hoặc, O
Hội đầu vì thuyết pháp
Rộng độ các Thanh Văn
Chín mươi sáu ức người
Khiến khỏi chướng phiền não
Hội thứ hai thuyết pháp
Rộng độ các Thanh Văn
Chín mươi bốn ức người
Khiến qua biển vô minh
Hội thứ ba thuyết pháp
Rộng độ các Thanh Văn
Chín mươi hai ức người
Khiến tâm khéo điều phục
Ba lần nói pháp rồi
Trời người đều thuần tịnh
Dẫn các chúng đệ tử
Khát thực ở trong thành
Đã vào thành Diệu Tràng
Đường xá đều nghiêm sức

Vì cúng dường Phật vậy
Trời mưa hoa Mạn đà
Tứ vương và Phạm Vương
Cùng với các thiên chúng
Dâng hương hoa cúng dường
Đấng Đại Từ Bi Tôn, O
Đại oai đức chư thiên
Tán rải y phục đẹp
Chung quanh khắp thành ấp
Chiêm ngưỡng Đại y vương
Dùng báu đẹp hương hoa
Rải trên các đường xá
Dùng để đi ở trên
Ví như bông tơ lụa
Âm thanh và tràng phan
Bày hàng hai bên đường
Trời người chúng Đế Thích
Khen ngợi đấng Đại Từ
Nam Mô Thiên Thượng Tôn
Nam Mô Sĩ Trung Thắng
Lành thay Bạt Già Phạm ! O
Hay thương xót thế gian
Có trời Đại Bi Đức

Đương làm vua chúng ma
Quy tâm chấp tay lễ
Chiêm ngưỡng đức Đạo Sư
Phạm Vương các thiên chúng
Quyến thuộc mà vây quanh
Đều dùng tiếng Phạm âm
Xiển dương pháp vi diệu
Ở trong thế giới này
Phản nhiều A la hán
Từ bỏ nghiệp hữu lậu
Xa lìa khổ phiền não
Trời người chúng long thần
Càn Thát A tu la
La Sát và Dược Xoa
Đều hoan hỉ cúng dường
Khi đó các đại chúng
Dứt chương trừ nghi hoặc
Vượt qua dòng sinh tử
Khéo tu hạnh thanh tịnh
Thời đó các đại chúng
Lìa trước bỏ của báu
Vô ngã, ngã sở tâm
Khéo tu hạnh thanh tịnh

Thời đó các đại chúng
Phá tan lưới tham ái
Viên mãn tâm vắng lặng
Khéo tu hạnh thanh tịnh
Đấng Từ Thị trời người, O
Thương xót loài hữu tình
Sống lâu sáu vạn tuổi
Thuyết pháp độ chúng sinh
Hoá đủ trăm ngàn ức
Khiến qua biển phiền não
Có duyên đều cứu vớt
Mời vào cõi Niết Bàn
Đấng Từ Thị Đại Bi
Sau khi vào Niết Bàn
Chánh pháp ở lại đời
Cũng đủ sáu muôn năm
Nếu ở trong pháp ta
Tin sâu mà thọ trì
Đương lai ngày hạ sinh
Phụng thờ đấng Đại Bi
Nếu có thông tuệ ấy
Nghe nói việc như thế
Ai chẳng khỏi ham vui

**Nguyện gặp đấng Từ Thị
Nếu người cầu giải thoát
Mong gặp hội Long Hoa
Thường cúng dường Tam Bảo
Siêng tu đừng phóng dật. O**

Bấy giờ, Đức Thế Tôn vì ông Xá Lợi Phất và đại chúng nói việc đương lai đức Từ Thị rồi. Lại bảo Xá Lợi Phất rằng : Nếu có người thiện nam thiện nữ nghe pháp này rồi, thọ trì đọc tụng, vì người khác diễn nói, theo như trong Kinh mà tu hành, dùng hương hoa cúng dường, viết chép Kinh điển, thì những người đó, đời đương lai sẽ được gặp đấng Từ Thị hạ sinh, ở trong ba hội được nhờ ơn cứu độ. O

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn nói bài kệ xong, Xá Lợi Phất và đại chúng hoan hỉ tin thọ phụng hành. O

**Đại từ đại bi thương chúng sinh
Đại hỉ đại xả cứu muôn loài**

**Tướng tốt chói sáng tự trang
nghiêm
Chúng đẳng chí tâm quy mạng lễ.O**

**Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni
Phật. O (108 lần)**

Nam Mô Di Lặc Tôn Phật. O (108 lần)

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát. O (3 lần)

Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát. O (3 lần)

Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. O (3 lần)

**Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng
Bồ Tát. O (3 lần)**

SÁM DI LẶC

**Đức Di Lặc ứng vào Hiền kiếp.O
Phật thứ năm kế tiếp ra đời
Thích Ca Phật Tổ nối ngôi
Thay quyền giáo hóa về thời đương lai.
Chưa tới kỳ nên Ngài còn ở
Đâu Suất cung rực rỡ huy hoàng,O
Hóa thân trong khắp mười phương,
Phương tiện thuyết pháp chỉ đường
chúng sanh.
Nếu ai sẵn niệm lành tường Phật,**

Ngài tùy duyên tới mật độ cho,
Từ bi Ngài vẫn hằng lo,
Chúng sanh mê muội bởi do si lầm.
Nên ứng tích Song Lâm một kiếp,
Phó Đại Sĩ ấy biệt hiệu Ngài, O
Đem toàn chánh pháp an bày,
Quyền xảo phương tiện, thuyết khai
độ đời.

Lương Võ Đế nhằm thời trị quốc,
Ngài nhiều phen rời bước tới thăm,
Giải đáp chánh pháp diệu âm,
Khiến được toàn quốc ân cần lo tu.
Ngài từ bi chẳng từ lao khổ,
Thường chuyển sanh, hóa độ chúng
sanh,
Nhà Lương, Phụng hóa, châu Minh,
Bố Đại Hòa thượng ứng hình nhân
gian.

Trán đã nhăn, lại mang bụng lớn,
Thân no tròn, miệng chồm cười hoài,
Thường ngày dạo bước khoan thai,
Mang theo túi vải vừa dài vừa to.
Nếu ai tưởng dâng cho một vật,

Mở túi ra Ngài cất vào trong,
An nhàn tự tại thông dong,
Châu du khắp chốn một lòng độ sanh.
Trong tịnh trí hiện hình lục tặc,
Cứ đeo theo níu chọc ghẹo Ngài, O
Từ bi phổ cập muôn loài,
Như tình phụ tử chẳng sai chút nào.
Công đức ấy thật cao vọi vọi,
Mong độ sanh thoát khỏi nhơn thiên,
Người nào ăn ở nhơn hiền,
Tu hành chơn chánh, Ngài liền độ cho.
Độ đời sau chót hăng lo
Dắt dìu mật pháp qua đò sông mê,
Chúng sanh nam nữ đồng về,
Long Hoa hội thượng giác mê chỉ rành.
Chúng con niệm đức Hồng danh,
Di Lặc tôn Phật, chí thành kính dâng. O
Nam Mô Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc
Tôn Phật. O (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Tụng Kinh công đức hạnh thù
thắng. O

**Bao nhiêu phước đức đều hồi hướng
Nguyện khắp pháp giới các chúng sinh
Sớm được vãng sinh cõi Phật Vô
Lượng Quang**

**Nguyện tiêu ba chương dứt phiền não
Nguyện được trí huệ hiểu chân thật
Nguyện khắp tội chương đều tiêu trừ
Đời đời thường hành Bồ Tát đạo
Nguyện sinh sang cõi Tây phương
Tịnh độ**

**Chín phẩm hoa sen là cha mẹ
Hoa nở thấy Phật ngộ vô sinh
Bồ Tát bất thối làm bạn lành
Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sinh
Đều trọn thành Phật đạo. O**

TAM QUY Y

**Tự quy y Phật, xin nguyện chúng
sinh, thể theo đạo cả, phát lòng vô
thượng. O (1 lạy)**

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sinh, thấu rõ tạng Kinh, trí huệ như biển. O (1 lạy)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sinh, thống lý đại chúng, hết thầy không ngại. O (1 lạy)

**Nguyện đem công đức này. O
Trang nghiêm cõi Phật thanh tịnh
Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Liền phát tâm bồ đề
Khi xả báo thân này
Đồng sinh về Cực Lạc. O**



NGHI THỨC THỈNH ĐẠI HỒNG CHUNG

**Buổi tối niệm: NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT. O
(3 lần)**

**Khuya niệm: NAM MÔ BỒN SƯ THÍCH
CA MÂU NI PHẬT. O (3 lần)**

**Nguyện thử chung thỉnh siêu
pháp giới, O**

Nguyện tiếng chuông này vang khắp pháp giới

Thiết vi u ám tất giai văn, O

Núi Thiết Vi đen tối thấy đều nghe,

**Văn trần thanh tịnh chứng viên
thông, O**

Nghे chuông lòng thanh tịnh chứng viên thông

**Nhứt thiết chúng sanh thành
Chánh giác O.**

Hết thấy chúng sanh thành chánh giác.

Văn chung thỉnh phiền não khinh, O

Nghe chuông ngân lòng nhẹ lâng lâng

Trí huệ trưởng bồ đề sanh, O

Trí huệ phát bồ đề sanh

Ly địa ngục, xuất hỏa khanh, O

Lìa địa ngục, thoát hầm lửa

Nguyện thành Phật, độ chúng sanh.O

Nguyện thành Phật, độ chúng sanh.

PHÁ ĐỊA NGỤC CHƠN NGÔN:

Án, già ra để dạ ta bà ha.O (3 lần)

**Hồng chung sơ khấu, bảo kê cao
âm. Thượng thông thiên đường, hạ
triệt địa phủ. O**

Chuông gióng lên đợt đầu, tiếng kê báu cao vời,
trên thông đến Thiên đường, dưới thấu xuống Địa ngục.

**Nam mô U minh giáo chủ, cứu
khổ bốn tôn, cứu bạt minh đồ, Đại
nguyện Địa Tạng Vương Bồ tát. O**

Nam mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát,
giáo chủ cõi u minh, cứu vớt khổ chúng sinh trong
ba đường.

Hồng chung nhị khấu, bảo kê cao âm. Thượng thông thiên đường, hạ triệt địa phủ. O

Chuông gióng lên đợt hai, tiếng kê báu cao vời, trên thông đến thiên đường, dưới thấu xuống địa ngục.

Nam mô U minh giáo chủ, cứu khổ bốn tôn, cứu bạt minh đồ, Đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ tát. O

Nam mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, giáo chủ cõi u minh, cứu vớt khổ chúng sinh trong ba đường.

Hồng chung tam khấu, bảo kê cao âm. Thượng thông thiên đường, hạ triệt địa phủ. O

Chuông gióng lên đợt ba, tiếng kê báu cao vời, trên thông đến thiên đường, dưới thấu xuống địa ngục.

Nam mô U minh giáo chủ, cứu khổ bốn tôn, cứu bạt minh đồ, Đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ tát. O

Nam mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, giáo chủ cõi u minh, cứu vớt khổ chúng sinh trong ba đường.

**Thượng chúc Phật nhựt tăng
huy, Pháp luân thường chuyển.
Phong điều vũ thuận, quốc thái dân
an. O**

Ngưỡng mong Phật pháp mãi rạng ngời, bánh xe pháp đời đời chuyển vận, gió hòa, mưa thuận thấm nhuần, dân an, nước thịnh, khắp cùng nơi nơi.

**Tam giới tứ sanh chi nội, các
miễn luân hồi. Cửu hữu thập loại chi
trung, tất ly khổ hải. O**

Trong ba cõi, bốn loài, thấy đều thoát luân hồi, trong chín cõi, mười loại hữu tình, đều lìa khỏi biển khổ.

**Ngũ phong thập vũ, miễn tao cơ
cần chi niên. Nam mầu đông giao,
câu triêm Nghiêu Thuấn chi nhựt. O**

Năm tháng thuận gió mưa, khỏi gặp năm đói khát, chúng sinh sống an lạc, thái bình như thời Nghiêu Thuấn.

**Chiến mã hựu chinh, địa lợi
nhơn hòa. Trận bại thương vong, câu
sanh Tịnh độ. O**

Thôi chấm dứt chiến tranh, cùng chung sống an hoà, kẻ bại trận tử nạn, đều siêu sanh tịnh độ.

Phi cầm tẩu thú, la vãng bất phùng. Lãng tử cô tôn, tảo hoàn hương tịch. O

Loài chim bay, thú chạy, không bị lưới, bẫy giăng, kẻ lưu lãng lang thang, sớm quay về hương quán.

Vô biên thế giới, địa cửu thiên trường, viễn cận đàn ra tăng duyên phước thọ. O

Vô biên thế giới, đất rộng trời cao, tín thí gần xa, phước thọ tăng thêm dồi dào.

Thiền môn hưng thịnh, Phật pháp trường hưng. Thổ địa long thần, an tăng hộ pháp. O

Cửa thiền hưng thịnh, Phật pháp trường tồn, thổ địa long thần, hộ Tăng an tịnh.

Phụ mẫu sư trưởng, tồn vong tịnh lợi. Lịch đại tổ nãi, đồng đẳng bị nạn. O

Cha mẹ và thầy cô, còn mắt đều lợi lạc, tổ tiên bao đời trước, cùng nhau được siêu thoát.

**Nam mô Thanh Tịnh Pháp Thân
Tỳ Lô Giá Na Phật.O**

**Nam mô Viên Mãn Bảo Thân Lô
Giá Na Phật. O**

**Nam mô Thiên Bá Ưc Hóa thân
Thích Ca Mâu Ni Phật.O**

**Nam mô Đương lai Hạ sanh Di
Lặc Tôn Phật. O**

**Nam mô Cực lạc thế giới A Di Đà
Phật. O**

**Nam mô Thập phương tam thế
nhứt thiết chư Phật. O**

**Nam mô Ngũ đài sơn Đại trí Văn
Thù Sư Lợi Bồ tát.O**

**Nam mô Nga mi sơn Đại hạnh
Phổ Hiền Bồ tát. O**

**Nam mô Phổ đà sơn Đại bi Quán
Thế Âm Bồ tát.O**

**Nam mô Tu di sơn Đại hùng Đại
lực Đại Thế Chí Bồ tát.O**

**Nam mô Cửu hoa sơn Đại
nguyện Địa Tạng Vương Bồ tát. O**

**Nam mô Đại phương quảng Phật
Hoa Nghiêm kinh, Hoa Nghiêm hội
thượng Phật Bồ tát. O**

**Nam mô Đại phương tiện Phật
Báo Ân kinh, Báo Ân hội thượng
Phật Bồ tát. O**

**Nam mô Đại thừa Diệu pháp Liên
Hoa kinh, Pháp Hoa hội thượng Phật
Bồ tát. O**

**Nam mô Tỳ bà xá lợi hội
đạo tràng, Hộ Pháp chư tôn Bồ tát. O**

**Nam mô Đương sơn bốn xứ hội
giáo Già lam Thánh chúng Bồ tát. O**
Thập phương tam thế tất Như Lai, O

Mười Phương ba đời bảy đức Như Lai

Bát thập bát Phật tọa bảo đài, O

Cùng tám mươi tám Phật trên đài báu

Lục đạo chúng sanh mong giải khổ, O

Chúng sanh sáu đường mong thoát khổ

Cửu u thập loại thoát trần ai, O

Chín cõi mười loài khỏi trần ai.

Nam Mô Siêu Lạc Độ Bồ Tát. O(3 lần)

**Chung thỉnh cửu thập hựu lô
chùy, tịnh diện Tăng già đẳng đẳng
tri, tham phóng tứ thời tuân khổ chế,
hạ đơn lương bộ các oai nghi. O O**

Chuông ngân đồn dập lại giống lên, chùa viện
chúng Tăng hãy nhớ ghi, tu tập bốn thời tuân qui
chế, xuống giường cất bước giữ oai nghi.

(Tiếp theo là niệm Phật, niệm Chú, hoặc
tụng Kinh tùy thích, thời gian tùy ý).

HỒI HƯỚNG

**Thỉnh chuông công đức hạnh
thù thắng. O**

**Bao nhiêu phước đức đều hồi
hướng**

**Nguyện khắp pháp giới các
chúng sinh**

**Sớm được vãng sinh cõi Phật Vô
Lượng Quang**

**Nguyện tiêu ba chương dứt
phiền não**

**Nguyện được trí huệ hiểu chân thật
Nguyện khắp tội chương đều tiêu trừ
Đời đời thường hành Bồ Tát đạo
Nguyện sinh sang cõi Tây
phương Tịnh độ**

**Chín phẩm hoa sen là cha mẹ
Hoa nở thấy Phật ngộ vô sinh
Bồ Tát bất thối làm bạn lành. O
Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sinh
Đều trọn thành Phật đạo. O**

TAM QUY Y

**Tự quy y Phật, xin nguyện chúng
sinh, thể theo đạo cả, phát lòng vô
thượng. O**

**Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng
sinh, thấu rõ tạng Kinh, trí huệ như
biển. O**

**Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng
sinh, thống lý đại chúng, hết thảy
không ngại. O**

**Nguyện đem công đức này. O
Trang nghiêm cõi Phật thanh tịnh
Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Liên phát tâm bồ đề
Khi xả báo thân này
Đồng sinh về Cực Lạc. O OO O**



Những ngày Vía Phật, Bồ Tát, Tổ Sư

Ngày tháng

1	1	Bồ Tát Di Lặc Đản Sinh.
6	1	Phật Quang Định Đản Sinh.
8	2	Đức Phật Thích Ca Xuất Gia.
8	2	Tổ Huệ Năng Đản Sinh.
15	2	Đức Phật Thích Ca vào Niết Bàn.
19	2	Bồ Tát Quán Thế Âm Đản Sinh.
21	2	Bồ Tát Phổ Hiền Đản Sinh.
30	2	Hoà thượng Thích Trung Quán.
16	3	Bồ Tát Chuẩn Đề Đản Sinh.
4	4	Bồ Tát Văn Thù Đản Sinh.
8	4	Đức Phật Thích Ca Đản Sinh.
15	4	Chư Tăng An cư kiết hạ.
28	4	Bồ Tát Dược Vương Đản Sinh.
13	5	Bồ Tát Già Lam Đản Sinh.
3	6	Bồ Tát Vi Đà Đản Sinh.
7	6	Hoà Thượng Tuyên Hoá.
19	6	Bồ Tát Quán Thế Âm thành đạo.
13	7	Bồ Tát Đại Thế Chí Đản Sinh.
15	7	Ngày Phật hoan hỷ, Vu Lan.
24	7	Bồ Tát Long Thọ Đản Sinh.
30	7	Bồ Tát Địa Tạng Đản Sinh.
3	8	Lục Tổ Huệ Năng vào Niết Bàn.
22	8	Nhiên Đăng Cổ Phật Đản Sinh.
19	9	Bồ Tát Quán Thế Âm xuất gia.
30	9	Phật Dược Sư Đản Sinh.
5	10	Tổ Bồ Đề Đạt Ma Đản Sinh.
17	11	Đức Phật A Di Đà Đản Sinh.
8	12	Đức Phật Thích Ca thành đạo.

DANH SÁCH CÚNG DƯỜNG ẨM TỔNG QUYỀN KHOÁ LỄ HẰNG NGÀY

0. Thích Pháp Đạt.
1. Thích nữ Đàm Liên.
2. Thích nữ Pháp Hạnh.
3. Võ Thị Kim Phượng và chị em.
4. Diệu Hải.
5. Đỗ Thị Chánh (pd Chơn Phúc).
6. Sophie Nguyễn.
7. Lê Thị Thắng (Tâm An).
8. Lê Thị Lan.
9. Giác Luân.
10. Nguyễn Bửu.
11. Thánh Hỷ.
12. Chị Lan (Thanh Nhàn).
13. Diệu Ngọc.
14. Thanh Thảo.
15. Đặng Hữu Phát.
16. Ngô Bá Sử.
17. Trang Thị Ngọc Dao.
18. Hà Tư Anh.
19. Lâm Lim.
20. Chị Nương.
21. Trần Thị Thanh Thủy.
22. Giác Vũ, Niệm Bảo Ân.
23. Hoa Minh.
24. Diệu Bạch.
25. Giác Vân.
26. Châu Thị Ngọc Trang.
27. Ngọc Dung.
28. Đặng Thị Ba.
29. Chị Phước (Phan Khiêm Paul).
30. Diệu Mai.
31. Mai Mai Mùi.
32. Chị Công.
34. Chị Kim.
35. Nguyễn Thị Kim Oanh.
36. Bùi Vĩnh Lộc.
37. Vương Thanh Tâm.
38. Vương Tâm Như.
39. Bùi Bảo Trân.
40. Bùi Lise Thụy Gia Hân.
41. Nelet Olivier.
42. Giác Công.
43. Diệu Ứng.
44. Giác Hà.
45. Hoàng Tuấn Quan.
46. Giác Phúc.
47. Giác Hiếu.
48. Saroza.
49. Giác Hoa và Giác Thuận.
50. GD Giác Trang.
51. Giác Trì.
52. Văn Thị Lệ.
53. Đặng Thị Ba.
54. Nguyễn Văn Đông.
55. Nguyễn Thanh Tuấn.
56. Đình Thị Ngọc Bích.
57. Giác Hảo.
58. Diệu Hiền.
59. Giác Quả.
60. Chúc Huệ.
61. Ánh Minh.
62. Diệu Vân.
63. Diệu Đức.
64. Diệp Thị Thới.
65. Tịnh Tâm Thuận.
66. Thoại Hương.
67. Quả Khôi.
68. Giác Xinh.
69. Giác Hoà.
70. Đức Hoa.
71. Giác Liên.
72. GD Diệu Ý.
73. Giác Học.
74. Giác Ninh.
75. Giác Ý.
76. Giác Đạo.
78. Đức Minh. v.v....



NAM MÔ HỘ PHÁP VI ĐÀ TÔN THIÊN BỒ TÁT

KỆ HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC

Nguyện đem công đức này
Trang nghiêm cõi Phật thanh tịnh
Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Liền phát tâm bồ đề
Khi xả báo thân này
Đồng sinh về Cực Lạc.

Tất cả Kinh Phật, và các Kinh sách xiển dương Phật pháp, đâu chẳng phải khiến cho con người chuyển hung hoá cát, cải lỗi hướng thiện, thấu rõ nhân quả ba đời, biết mình vốn đầy đủ Phật tánh, thoát khỏi biển khổ sinh tử, sinh về thế giới thanh tịnh. Trước khi cầm Kinh sách, nên rửa tay cho sạch sẽ, phải có tâm cung kính Kinh sách Phật, giữ gìn cẩn thận, không nên để bừa bãi, mà phải để nơi sạch sẽ, thanh tịnh, công đức vô lượng.

